

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Phương án Bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2 tại Văn bản số 335/TBC2-KTAT ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc thẩm định, phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 (có phương án kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2 có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng các Cục: Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Điện lực; Chủ tịch UBND các tỉnh: Tuyên Quang, Yên Bái; Trưởng ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các tỉnh: Tuyên Quang, Yên Bái; Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh: Tuyên Quang, Yên Bái; Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2 và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *nee*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Phú Thọ (để p/h);
- VP Bộ (để công khai);
- Lưu: VT, ATMT(AnhCH).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**

**Trương Thanh Hoài**

**DỰ ÁN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**  
**TỈNH YÊN BÁI - TỈNH TUYÊN QUANG**

**PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA**  
**THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

Người lập:



KS. Vương Thế Anh

Chủ nhiệm dự án:



KS. Đậu Xuân Thủy

PGĐ Trung tâm Tư vấn TĐ & NLTT:



KS. Phan Tấn Hải

**CHỦ ĐẦU TƯ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ**  
**THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**



**Phạm Minh Thành**

TP. HCM, tháng 3 năm 2025

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hải Phú**





MỤC LỤC

|   |           |
|---|-----------|
| Giải thích từ ngữ .....   | 6         |
| <b>PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẬP, HỒ CHỨA .....</b>  | <b>7</b>  |
| 1. Cơ sở pháp lý.....   | 7         |
| 2. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện.....                              | 9         |
| 2.1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa .....   | 9         |
| 2.2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa .....  | 9         |
| 3. Khái quát về đập, hồ chứa .....  | 10        |
| 3.1. Tên đập, hồ chứa.....  | 10        |
| 3.2. Cấp công trình.....  | 10        |
| 3.3. Phân loại đập, hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP.....                        | 11        |
| 3.4. Nhiệm vụ của công trình .....  | 11        |
| 3.5. Địa điểm xây dựng .....  | 11        |
| 3.6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa đập, hồ chứa vào khai thác, sử dụng .....   | 12        |
| 4. Khái quát về tình hình dân cư và an ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa ... ..  | 12        |
| 4.1. Tình hình dân cư.....  | 12        |
| 4.1.1. Tỉnh Yên Bái.....  | 12        |
| 4.1.2. Tỉnh Tuyên Quang.....  | 12        |
| 4.1.3. Tỉnh Phú Thọ.....  | 13        |
| 4.2. An ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa.....   | 13        |
| 5. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, bảo vệ nguồn nước hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ. ....   | 13        |
| 5.1. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, bảo vệ nguồn nước hồ chứa. ....  | 13        |
| 5.1.1. Phạm vi bảo vệ đập.....  | 13        |
| 5.1.2. Phạm vi bảo vệ nguồn nước hồ chứa. ....  | 16        |
| 5.1.3. Mục tiêu bảo vệ .....  | 17        |
| 5.2. Bố trí lực lượng bảo vệ .....  | 18        |
| <b>PHẦN II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA .....</b>  | <b>17</b> |
| 1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa ..... | 17        |
| 1.1. Đặc điểm địa hình .....  | 17        |

|  |    |
|--|----|
| 1.2. Thông số thiết kế chính.....  | 18 |
| 1.3. Mặt bằng bố trí cụm công trình và chỉ giới phạm vi mốc bảo vệ đập, hồ chứa .....  | 19 |
| 2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước.....   | 20 |
| 2.1. Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước.....  | 20 |
| 2.2. Quy trình vận hành hồ chứa nước .....   | 21 |
| 2.3. Tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước .....   | 21 |
| 2.4. Quan trắc công trình đập, hồ chứa nước.....   | 21 |
| 2.5. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng. ....  | 22 |
| 2.6. Kiểm tra đập, hồ chứa nước. ....  | 23 |
| 2.7. Kiểm định an toàn đập .....   | 23 |
| 2.8. Bảo trì, sửa chữa đập, hồ chứa nước .....   | 23 |
| 2.9. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập.....   | 24 |
| 2.10. Phương án bảo vệ đập, hồ chứa.....   | 25 |
| 2.11. Phương án ứng phó thiên tai.....   | 25 |
| 2.12. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp .....  | 25 |
| 2.13. Bản đồ ngập lụt hạ du đập. ....  | 26 |
| 2.14. Hệ thống cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước .....   | 26 |
| 3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất.....   | 26 |
| 3.1. Chế độ báo cáo .....  | 26 |
| 3.2. Chế độ kiểm tra thường xuyên .....  | 28 |
| 3.3. Chế độ kiểm tra định kỳ, đột xuất.....  | 29 |
| 4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại..... | 30 |
| 4.1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình .....  | 30 |
| 4.2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy .....   | 30 |
| 4.2.1. Tình trạng đường giao thông phục vụ chữa cháy.....  | 30 |
| 4.2.2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy.....  | 31 |
| 4.3. Bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu.....  | 32 |
| 4.4. Kho chứa vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.....   | 32 |
| 5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ .....  | 33 |



|  |    |
|--|----|
| 5.1. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước   | 33 |
| 5.1.1. Tổ chức lực lượng bảo vệ công trình.....  | 33 |
| 5.1.2. Phân công và trách nhiệm bảo vệ đập .....   | 34 |
| 5.2. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ.....  | 37 |
| 5.2.1. Hệ thống biển cảnh báo an toàn .....  | 37 |
| 5.2.2. Chiếu sáng bảo vệ.....  | 37 |
| 5.2.3. Hệ thống camera .....   | 37 |
| 5.2.4. Hệ thống loa cảnh báo. ....   | 38 |
| 5.2.6. Hệ thống thông tin liên lạc. ....   | 38 |
| 5.2.7. Trang bị công cụ hỗ trợ.....  | 38 |
| 6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình .....   | 39 |
| 6.1. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện đi qua lại mặt đập và ra vào công trình .....                        | 39 |
| 6.2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình .   | 40 |
| 6.2.1. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách tham quan.....  | 40 |
| 6.2.2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách đến liên hệ công tác.....   | 40 |
| 6.2.3. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với các đội công tác không thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 ..... | 40 |
| 6.2.4. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với CBCNV Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 .....                        | 41 |
| 7. Phòng ngừa, phát hiện ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước .....   | 41 |
| 7.1. Các tình huống và phương án xử lý .....   | 41 |
| 7.1.1. Các tình huống .....  | 41 |
| 7.1.2. Phương án xử lý chung.....  | 42 |
| 7.1.3. Phương án xử lý cụ thể các tình huống.....  | 43 |
| 7.2. Công tác diễn tập, ứng phó .....  | 52 |
| 7.3. Biện pháp ngăn ngừa.....  | 53 |
| 8. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố .....  | 53 |
| 8.1. Các tình huống sự cố.....   | 53 |
| 8.2. Phương án xử lý .....   | 53 |
| 8.3. Phương án ngăn ngừa các tình huống nêu trên .....   | 59 |
| 9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án .....   | 59 |
| 9.1. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí dự phòng trong công tác bảo vệ đập .....                                      | 59 |
| 9.1.1. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí bảo vệ đập.....   | 59 |

|  |    |
|--|----|
| 9.1.2. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí Phòng thủ dân sự.....   | 59 |
| 9.2. Nhân lực trong công tác bảo vệ đập.....   | 60 |
| 9.3. Lương thực, thuốc y tế dự phòng trong công tác bảo vệ đập.....  | 60 |
| 9.3.1. Tại khu vực nhà quản lý vận hành.....   | 60 |
| 9.3.2. Thuốc y tế.....   | 60 |
| 9.4. Công tác phối hợp với chính quyền địa phương.....   | 61 |
| 10. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.....                    | 61 |
| 10.1. Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.....  | 61 |
| 10.2. Trách nhiệm của Cục kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp – Bộ công thương.....   | 63 |
| 10.3. Trách nhiệm của UBND tỉnh Yên Bái.....   | 63 |
| 10.4. Trách nhiệm của UBND tỉnh Tuyên Quang.....   | 64 |
| 10.5. Trách nhiệm của UBND tỉnh Phú Thọ.....   | 65 |
| 10.6. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh Yên Bái.....   | 65 |
| 10.7. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang.....   | 65 |
| 10.8. Trách nhiệm của UBND huyện có phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nằm trên địa bàn (huyện Yên Bình, Yên Sơn).....  | 66 |
| 10.9. Trách nhiệm của UBND cấp xã có phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nằm trên địa bàn (xã Mỹ Bằng, Thị trấn Thác Bà, xã Bạch Hà, xã Vĩnh Kiên, xã Hán Đà)..... | 66 |
| 10.10. Trách nhiệm của công an huyện, công an các xã (xã Mỹ Bằng, Thị trấn Thác Bà, xã Bạch Hà, xã Vĩnh Kiên, xã Hán Đà).....                              | 67 |



---

|                                   |           |
|-----------------------------------|-----------|
| <b>PHẦN IV. CÁC PHỤ LỤC .....</b> | <b>68</b> |
| PHỤ LỤC 1 .....                   | 69        |
| PHỤ LỤC 2: .....                  | 68        |
| PHỤ LỤC 3 .....                   | 69        |
| PHỤ LỤC 4 .....                   | 72        |
| PHỤ LỤC 5 .....                   | 73        |
| PHỤ LỤC 6 .....                   | 74        |
| PHỤ LỤC 7 .....                   | 75        |
| PHỤ LỤC 8 .....                   | 76        |
| PHỤ LỤC 9 .....                   | 77        |
| PHỤ LỤC 10 .....                  | 78        |
| PHỤ LỤC 11 .....                  | 82        |
| PHỤ LỤC 12 .....                  | 85        |
| PHỤ LỤC 13 .....                  | 91        |

**Giải thích từ ngữ**

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- PCTT&TKCN: Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.
- PCTT: Phòng chống thiên tai.
- PCLL: Phòng chống lũ lụt.
- PCLB: Phòng chống lụt bão.
- TKCN: Tìm kiếm cứu nạn.
- KTTV: Khí tượng thủy văn.
- TKKT: Thiết kế kỹ thuật.
- BCH: Ban chỉ huy.
- PCCC: Phòng cháy chữa cháy.
- PCCC&CNCH: Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên.
- ANTQ: An ninh tổ quốc.
- CBCS: Cán bộ cảnh sát.
- CSCĐ: Cảnh sát cơ động.
- CSGT: Cảnh sát giao thông.
- QTVH: Quy trình vận hành.
- KTAT: Kỹ thuật an toàn.
- KHVT: Kế hoạch vật tư.
- TCHC: Tổ chức hành chính.
- CTTHĐ: Công trình thủy điện.
- TBC2: Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2.



## PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẬP, HỒ CHỨA

### 1. Cơ sở pháp lý

Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 được xây dựng theo quy định tại:

- Luật Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023;
- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/06/2013; Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-VPQH ngày 02/08/2023;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;
- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015; Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-VPQH ngày 15/07/2020;
- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; Văn bản số 36/VBHN-VPQH hợp nhất Luật Thủy lợi ngày 10 tháng 12 năm 2018;
- Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2025/QH15 ngày 29/06/2024;
- Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20 tháng 6 năm 2023;
- Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003;
- Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;
- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khí tượng thủy văn; Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016;
- Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 03 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Nghị định số 40/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018;



- Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

- Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự;

- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NDD-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 6 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều;

- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

- Thông tư số 03/2012/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý, sử dụng đất vùng bán ngập lòng hồ thủy điện, thủy lợi;

- Thông tư số 46/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

- Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 05 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/06/2022 của Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn về việc “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi”;

- Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương về việc quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;



- Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát, sử dụng tài nguyên nước;

- Thông tư số 67/2022/TT-BCA ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

- Thông tư số 13/2023/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường ngày 16 tháng 10 năm 2023 quy định kỹ thuật về quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đối với trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng;

- Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg ngày 10/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thiết lập khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ;

- Quyết định số 740/QĐ-TTg ngày 17 tháng 06 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng;

- Quyết định số 18/2020/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ thiết lập khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ;

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

- Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản pháp luật hiện hành khác liên quan.

## **2. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện**

### **2.1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa**

- Tên Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2;
- Địa chỉ: tổ dân phố 1, thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
- Điện thoại: 02163.508.668
- Email: thuydienthacba2@thacba2.com

### **2.2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2;
- Địa chỉ: tổ dân phố 1, thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
- Điện thoại: 02163.508.668
- Email: thuydienthacba2@thacba2.com

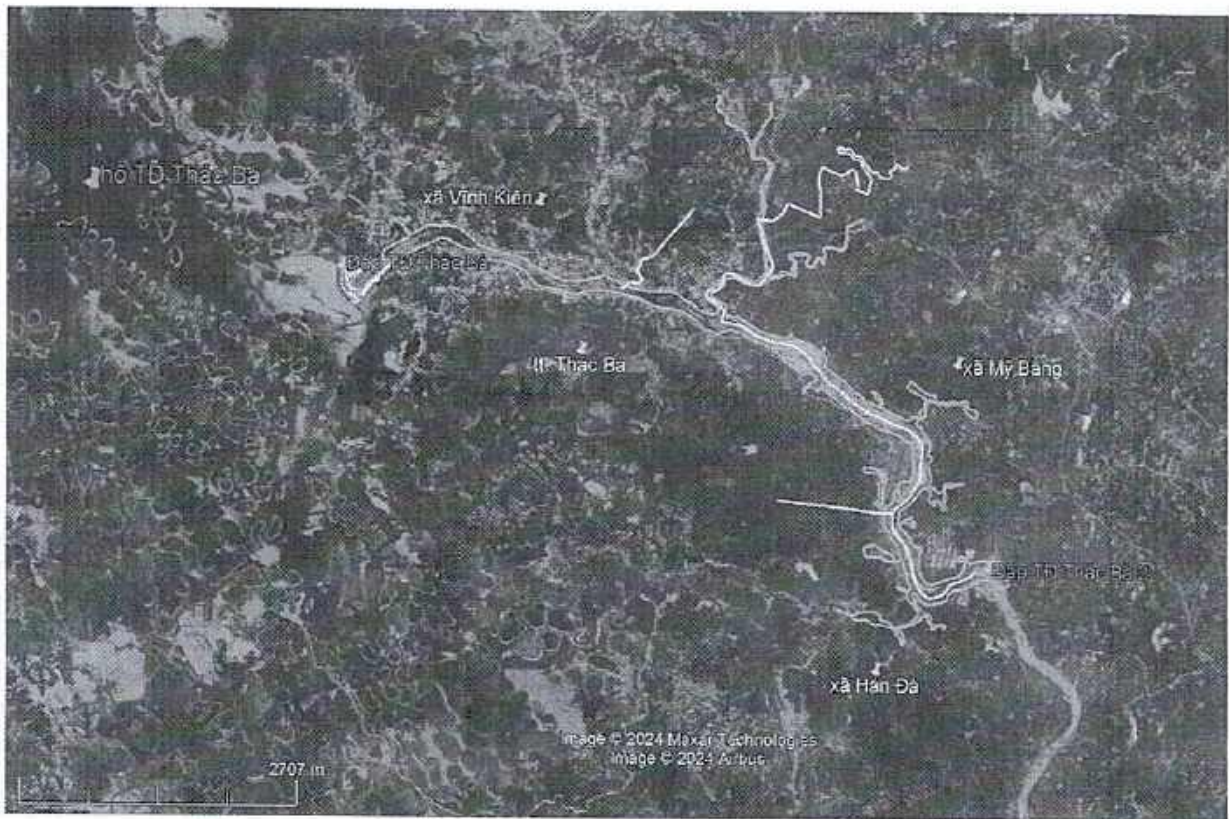


### 3. Khái quát về đập, hồ chứa

#### 3.1. Tên đập, hồ chứa

Công trình thủy điện Thác Bà 2 nằm trên sông Cháy là một nhánh của sông Lô, có vị trí bờ trái thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, phía bờ phải thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Tuyến công trình có tọa độ địa lý vào khoảng  $105^{\circ}05'01''$  độ kinh Đông và  $21^{\circ}43'20''$  độ vĩ Bắc.



**Hình 1: Vị trí công trình**

Công trình được xây dựng trên hai tỉnh Yên Bái và Tuyên Quang. Vị trí các hạng mục như sau:

- Đập dâng bờ trái, đập tràn thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, phía bờ phải thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.
- Nhà máy, Đập dâng bờ phải, đập tràn thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.
- Hồ chứa nằm phía hạ lưu thủy điện Thác Bà trên địa bàn thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, phía bờ phải thuộc thị trấn Thác Bà, xã Bạch Hà, xã Vĩnh Kiên, xã Hán Đà huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.
- Công trình thủy điện Thác Bà 2 thuộc loại nhà máy ngang đập với công suất lắp máy  $N_{lm}=18.9MW$ , điện lượng trung bình năm  $E_{tb}=70.2$  triệu kWh.

#### 3.2. Cấp công trình



- Cấp công trình theo quy định hiện hành: Công trình cấp II (Theo QCVN 04-05:2022/BNNPTNT) như sau:

| No. | Đặc điểm phân cấp                               | Quy định áp dụng | Cấp công trình theo đặc điểm | Cấp công trình được chọn |
|-----|---|------------------|------------------------------|--------------------------|
| 1   | Đập bê tông trên nền loại A: $H_d = 26,5$ m     | QCVN 04-05:2022  | II                           | II                       |
| 2   | Dung tích hồ chứa:<br>Vt.bộ = 7.343 triệu $m^3$ | QCVN 04-05:2022  | III                          |                          |

**Bảng 1: Phân cấp công trình theo thiết kế được duyệt**

### 3.3. Phân loại đập, hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP

Căn cứ điểm c khoản 2, Điều 3 của Nghị định 114/2018/NĐ-CP, đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2 có dung tích  $7.343 \times 10^6 m^3$  nằm trong khoảng từ  $3 \times 10^6$  đến  $1 \times 10^9 m^3$  thuộc loại đập, hồ chứa nước lớn.

### 3.4. Nhiệm vụ của công trình

Nhiệm vụ chủ yếu của công trình Thủy điện Thác Bà 2 với công suất 18.9MW có nhiệm vụ chính là phát điện cung cấp cho hệ thống điện Quốc gia lượng điện hàng năm là 70.2 triệu Kwh và nhiệm vụ cụ thể như sau:

#### 1. Trong mùa lũ:

##### a) Đảm bảo an toàn công trình

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình đầu mối Thủy điện Thác Bà 2, không để mực nước hồ chứa vượt cao trình mực nước lũ kiểm tra 27,37m với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 500 năm.

##### b) Góp phần giảm lũ cho hạ du và không gây biến động dòng chảy;

##### c) Đảm bảo hiệu quả cấp nước, phát điện và dòng chảy tối thiểu trên sông.

#### 2. Trong mùa kiệt:

##### a) Đảm bảo an toàn công trình;

##### b) Đảm bảo nhu cầu sử dụng nước ở hạ du và dòng chảy tối thiểu trên sông;

##### c) Đảm bảo hiệu quả cấp nước và phát điện.

### 3.5. Địa điểm xây dựng

Vị trí xây dựng như sau:

- Đập dâng bờ trái, đập tràn thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, phía bờ phải thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Nhà máy, Đập dâng bờ phải, đập tràn thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Hồ chứa nằm phía hạ lưu thủy điện Thác Bà trên địa bàn thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

### **3.6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa đập, hồ chứa vào khai thác, sử dụng**

- Khởi công xây dựng tháng 10 năm 2022.
- Thời điểm tích nước lần đầu tiên đến MNDBT: Dự kiến tháng 03 năm 2025.

## **4. Khái quát về tình hình dân cư và an ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa**

Khu vực bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2 nằm phía hạ lưu thủy điện Thác Bà trải dài trên địa bàn thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, và thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Do đó tình hình dân cư, an ninh trật tự nơi xây dựng như sau:

### **4.1. Tình hình dân cư**

#### **4.1.1. Tỉnh Yên Bái**

Theo số liệu năm 2023, dân số trung bình năm 2022 toàn tỉnh đạt 847.245 người, tăng 4.574 người, tương đương tăng 0,54% so với năm 2021, bao gồm dân số thành thị 176.649 người, chiếm 20,85%; dân số nông thôn 670.596 người, chiếm 79,15%; dân số nam 427.311 người, chiếm 50,44%; dân số nữ 419.934 người, chiếm 49,56%. Mật độ dân số toàn tỉnh năm 2022 là 122,92 người/km<sup>2</sup>

- Huyện Yên Bình có diện tích tự nhiên 773.2 km<sup>2</sup>, có 23 đơn vị hành chính cấp xã phường, dân số là 103.000 người, mật độ dân số là 133 người/km<sup>2</sup>.

- Dân cư trong vùng chủ yếu là các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao và Cao Lan.

- Thị trấn Thác Bà, có diện tích đất tự nhiên là 12.95km<sup>2</sup>, dân số 3.679 người, mật độ dân số là 284 người/km<sup>2</sup>

- Xã Hán Đà, có diện tích đất tự nhiên là 22.37km<sup>2</sup>, dân số 4.037 người, mật độ dân số là 181 người/km<sup>2</sup>

- Xã Vĩnh Kiên, có diện tích đất tự nhiên là 27.18km<sup>2</sup>, dân số 5.971 người, mật độ dân số là 220 người/km<sup>2</sup>

- Xã Bạch Hà có diện tích đất tự nhiên là 40.16km<sup>2</sup>, dân số 12.548 người, mật độ dân số là 312 người/km<sup>2</sup>

#### **4.1.2. Tỉnh Tuyên Quang**

Dân số trung bình theo thống kê của toàn tỉnh là 812.215 người. Trong đó dân số thành thị là 112.248 người, chiếm 13,82% tổng dân số; còn dân số nông thôn là 699.967 người, chiếm 86,18% tổng dân số. Dân số nam là 408.950 người, chiếm 50,35% tổng dân số, trong khi dân số nữ là 403.265 người, chiếm 49,65% tổng dân số.

Tuyên Quang có 22 dân tộc cùng sinh sống, trong đó có trên 52% là người dân tộc thiểu số như: Dân tộc Tày 25,45 %; dân tộc Dao 11,38 %; dân tộc Sán Chay chiếm 8,0%; dân tộc Mông chiếm 2,16%; dân tộc Nùng chiếm 1,90%, dân tộc Sán Diu chiếm 1,62%, các dân tộc thiểu số khác chiếm 1,28%



- Huyện Yên Sơn có diện tích tự nhiên 1067.7 km<sup>2</sup>, có 11 đơn vị hành chính cấp xã phường, dân số là 145.390 người, mật độ dân số là 136 người/km<sup>2</sup>;

- Dân cư trong vùng chủ yếu là các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao và Cao Lan;

- Dân số xã Mỹ Bằng: Là một xã có kinh tế phát triển tốt của huyện Yên Sơn gồm 25 thôn với 3.607 hộ, 14.242 khẩu (tính đến năm 2023).

### **4.1.3. Tỉnh Phú Thọ**

Dân số trung bình theo thống kê của toàn tỉnh là 1.531 triệu người. Trong đó dân số thành thị là 277.111 người, chiếm 18,1% tổng dân số; còn dân số nông thôn là 1.253.889 người, chiếm 81,9% tổng dân số. Dân số nam là 760.294 người, chiếm 49,66% tổng dân số, trong khi dân số nữ là 770.706 người, chiếm 50,34% tổng dân số.

Phú Thọ có 34 dân tộc cùng sinh sống, trong đó: Dân tộc Kinh chiếm 82,93%; dân tộc Mường chiếm 15,2%; dân tộc Dao chiếm 1,07%, còn lại là các dân tộc khác.

Huyện Đoan Hùng có dân số là 110.542 người, Mật độ dân cư bình quân toàn huyện là 365 người dân/Km<sup>2</sup>, dân số đại đa số là người Kinh. Nhìn chung phía hạ lưu thuộc huyện Đoan Hùng có dân cư đông đúc, đời sống kinh tế phát triển hơn.

## **4.2. An ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa**

Dân cư sinh sống, phân bố trong trong khu vực lân cận đập, hồ chứa nước thủy điện Thác Bà 2 gồm dân bản địa các dân tộc như: Kinh, Tày, Nùng, Dao và Cao Lan...Ngành nghề chính của bà con cư dân ở đây chủ yếu làm nông, canh tác nương rẫy, làm nhà xưởng chế biến gỗ và một số nghề thời vụ khác với thu nhập trung bình đủ đảm bảo ổn định đời sống. Cơ sở hạ tầng trong khu vực cũng được chính quyền địa phương quan tâm, đầu tư như các công trình điện, đường giao thông, trường học các cấp, trạm y tế, ...

Mặc dù dân cư sinh sống, phân bố trong và lân cận khu vực đập, hồ chứa nước thủy điện Thác Bà 2 rất đa dạng về thành phần nhưng với chính sách quản lý, nghiêm, chặt, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các quy định về pháp luật đến từng hộ, từng người dân của chính quyền địa phương nên tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các địa phương luôn được đảm bảo ổn định. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn có thể nảy sinh nhiều yếu tố phức tạp về an ninh trật tự tiềm ẩn như:

Tình hình an ninh khu vực trên một số địa bàn còn tiềm ẩn nhân tố gây mất ổn định xã hội. Hoạt động của một số loại tội phạm như tội phạm ma túy, trộm cắp tài sản, tệ nạn xã hội...

Tình trạng thanh niên tụ tập gây mất an ninh, hoặc tình trạng người dân vi phạm về ranh giới an toàn công trình có thể tiềm ẩn xảy ra khi không được thường xuyên tuần tra, bảo vệ.

## **5. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, bảo vệ nguồn nước hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ.**

### **5.1. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, bảo vệ nguồn nước hồ chứa.**

#### **5.1.1. Phạm vi bảo vệ đập**

Theo quy định khoản 3 Điều 21, Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 quy định: vùng phụ cận của đập có phạm vi được tính từ chân đập trở ra. Đối với đập cấp đặc biệt tối thiểu là 300m; đập cấp I tối thiểu là 200m; đập cấp II tối thiểu là 100m; đập cấp III tối thiểu là 50m; đập cấp IV tối thiểu là 20m.

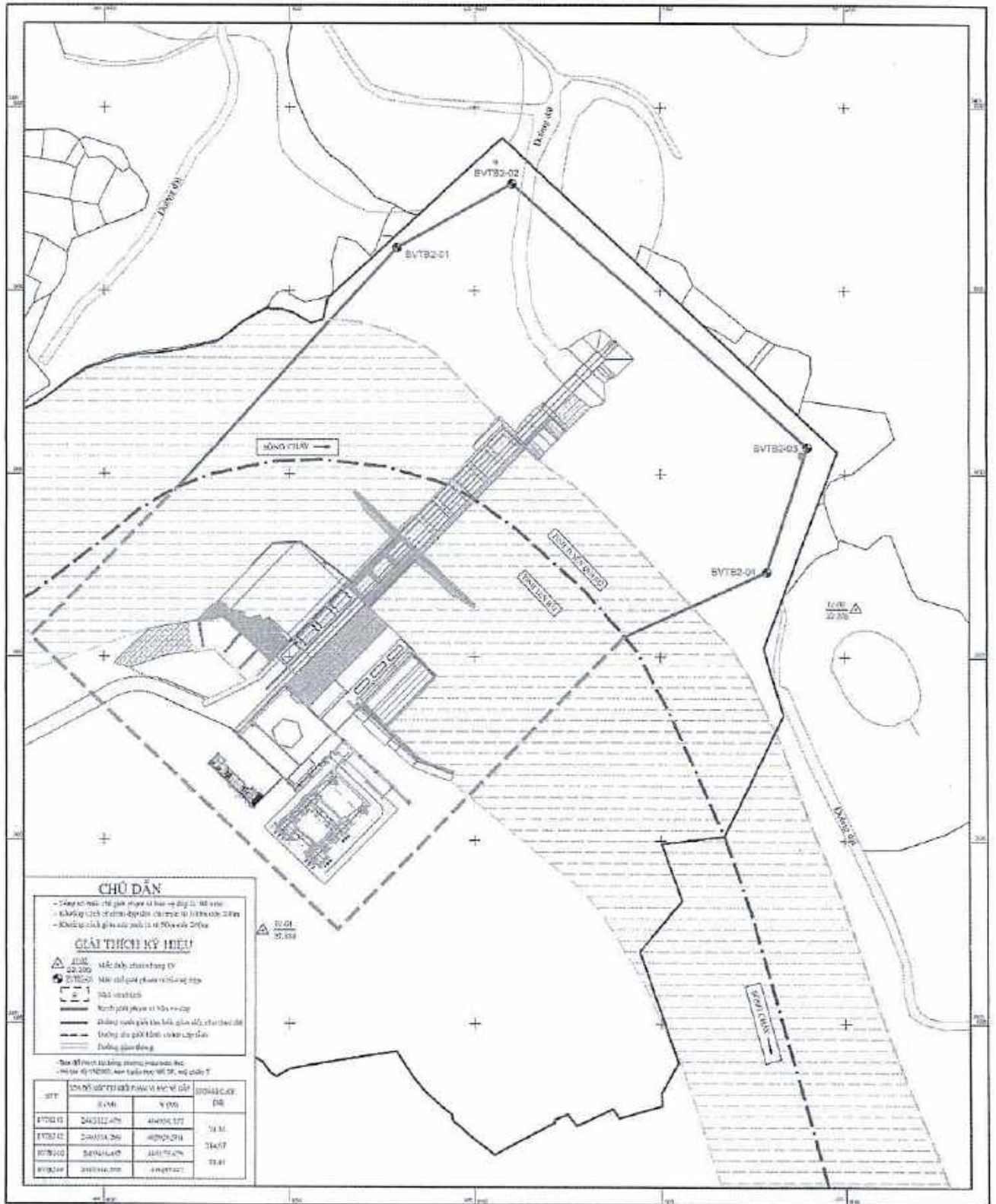
Đập thủy điện Thác Bà 2 là cấp II (theo QCVN 04-05:2022) do vậy phạm vi vùng phụ cận của đập có phạm vi tối thiểu 100 m từ chân đập trở ra.

Phạm vi vùng phụ cận cần bảo vệ đập từ chân đập trở ra Công trình thủy điện Thác Bà 2 đã được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại quyết định số 2163/UBND ngày 01/11/2024 v/v phê duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập Thủy điện Thác Bà 2 (Phạm vi thuộc tỉnh Yên Bái), và UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt tại quyết định số 385/UBND ngày 24/10/2024 v/v phê duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập Thủy điện Thác Bà 2 (Phạm vi thuộc tỉnh Tuyên Quang).

Ngay sau khi UBND tỉnh Yên Bái và UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập Thủy điện Thác Bà 2, Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2 đã phối hợp với chính quyền địa phương để tổ chức triển khai cấm mốc tại thực địa theo quy định.

*(Tọa độ mốc xem file đính kèm phụ lục 8, 9).*





Hình 2: Sơ đồ phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện Thác Bà 2 (địa phận tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang)

### 5.1.2. Phạm vi bảo vệ nguồn nước hồ chứa.

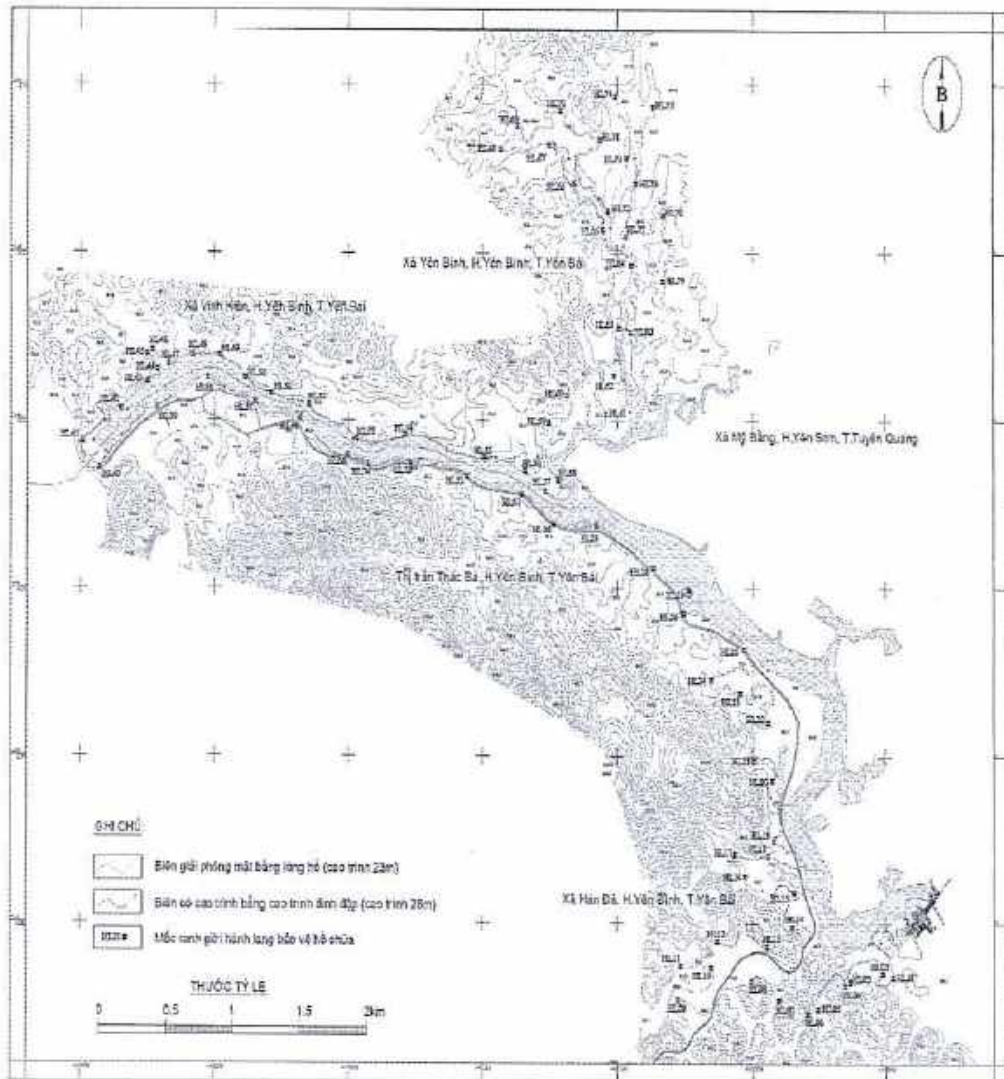
Theo quy định khoản 3 Điều 21 Nghị định 114/2018/NĐ-CP, Vùng phụ cận của lòng hồ chứa nước có phạm vi được tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập trở xuống phía lòng hồ.

Theo khoản 2 Điều 23 Nghị định 53/2024/NĐ-CP, phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước là vùng tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập đến đường biên có cao trình bằng cao trình giải phóng mặt bằng lòng hồ.

Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 thuộc địa bàn huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 23/01/2025.

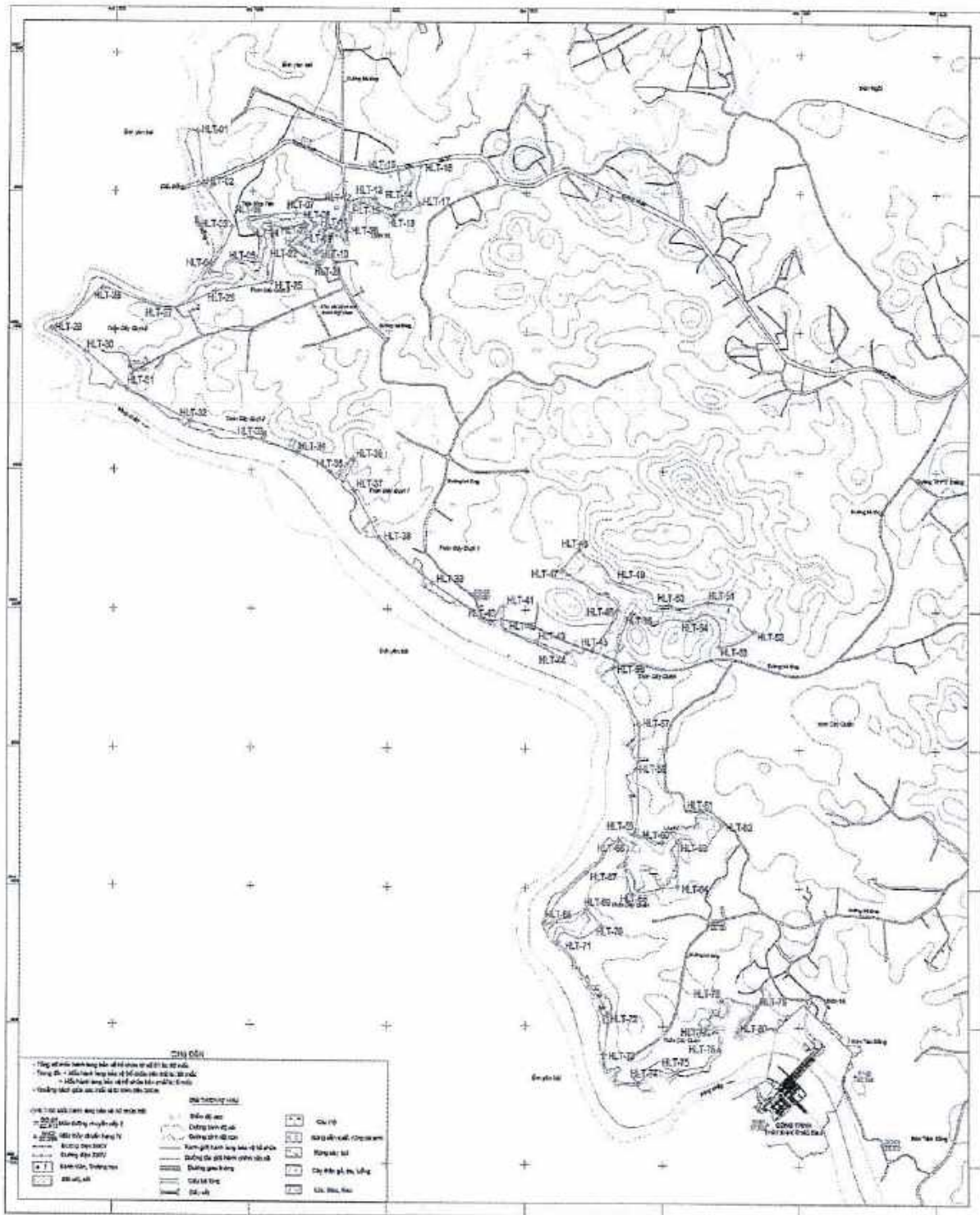
Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 thuộc địa bàn huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã được UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt tại quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 31/12/2024.

(Tọa độ mốc xem file đính kèm phụ lục 10. 11).



Hình 3: Sơ đồ cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 (địa phận huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái)





Hình 4: Sơ đồ cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 (địa phận huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang)

### 5.1.3. Mục tiêu bảo vệ

Các hạng mục công trình chính và nơi điều hành sản xuất được đưa vào mục tiêu cần tập trung công tác bảo vệ. Tại công trình thủy điện Thác Bà 2 có 6 mục tiêu cần tập trung bảo vệ cụ thể như sau:

- Mục tiêu số 1: Vùng nước riêng hồ chứa trước đập.

- Mục tiêu số 2: Đập dâng, đập tràn, cửa lấy nước và hệ thống thiết bị vận hành, hệ thống quan trắc công trình.

- Mục tiêu số 3: Nhà máy và hệ thống thiết bị vận hành.

- Mục tiêu số 4: Nhà quản lý.

- Mục tiêu số 5: Trạm điện phân phối 110kV ngoài trời.

- Mục tiêu số 6: Hệ thống giao thông, hệ thống thông tin.

Để đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn. Phương án bố trí lực lượng bảo vệ như sau:

- Bố trí 1 chốt bảo vệ xây dựng kiên cố tại tuyến đường số 2 thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đi vào Nhà máy TĐ Thác Bà 2.

- Bố trí 1 chốt bảo vệ xây dựng kiên cố tại tuyến đường số 3 thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đi vào Nhà máy TĐ Thác Bà 2.

- Đội tuần tra lưu động: Tuần tra bảo vệ toàn bộ tài sản tại khu vực Nhà máy, trạm biến áp,...

- Hệ thống camera giám sát 24/24 được lắp đặt tại các vị trí:

+ Vai phải/ vai trái đập dâng: Quan sát đập dâng, đập tràn tự do, đập tràn cửa van.

+ Thượng lưu nhà máy: Quan sát cửa lấy nước.

+ Hạ lưu nhà máy: Quan sát hạ lưu nhà máy.

+ Trạm biến áp: Quan sát trạm biến áp 110kV nhà máy.

## **5.2. Bố trí lực lượng bảo vệ**

Công trình thủy điện Thác Bà 2 có nhiều dân cư sinh sống, phạm vi vùng phụ cận đập và hồ chứa. Do đó, để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho công trình bố trí 2 điểm chốt và 1 đội tuần tra lưu động.

- Lực lượng bảo vệ gồm có:

+ Lực lượng bảo vệ tại các điểm chốt cố định, trực liên tục 24/24h;

+ Lực lượng đội xung kích: Do Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thành lập gồm những thành viên nòng cốt của công ty. Đây là lực lượng sẵn sàng đối phó với mọi biểu hiện xâm phạm an ninh, an toàn công trình, tham gia phòng cháy chữa cháy, phòng chống lụt bão và cứu hộ, cứu nạn tại các khu vực trong công trình khi có lệnh điều động của công ty. Định kỳ hằng năm, công ty xây dựng kế hoạch tập huấn dân sự tự vệ, công tác tự vệ và huấn luyện chiến đấu theo quy định của pháp luật dân quân tự vệ và trình Ban Chỉ huy quân sự tỉnh phê duyệt;

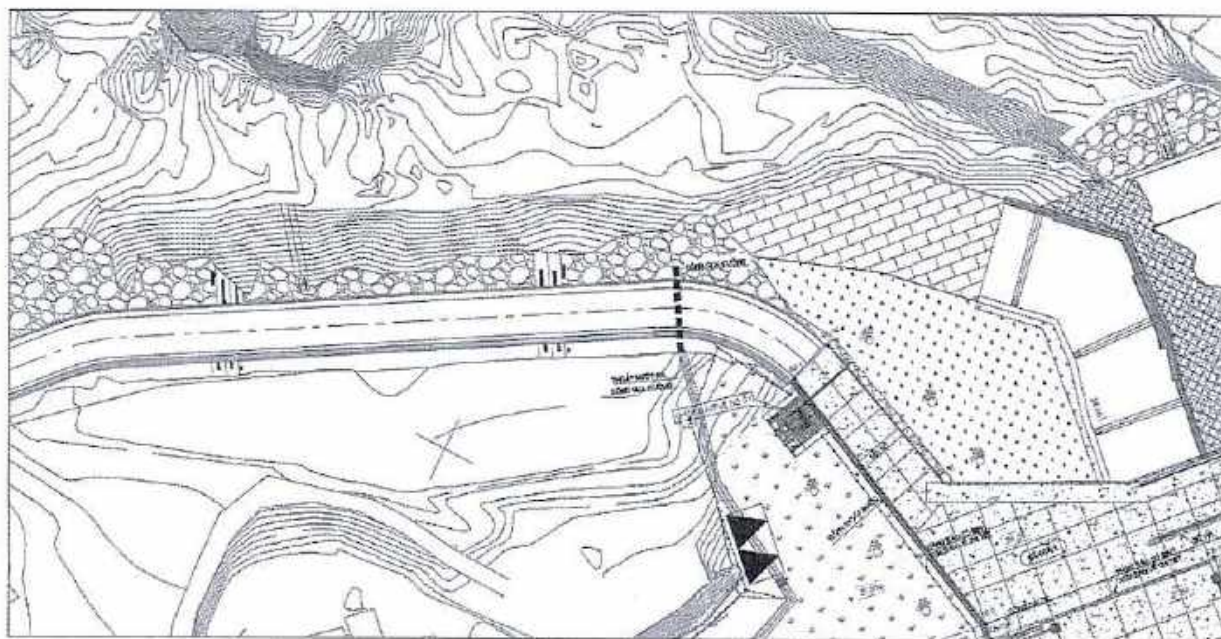
+ Ngoài ra, Công ty còn ký kết các Quy chế phối hợp với lực lượng Công an huyện Yên Bình, Yên Sơn để đảm bảo an ninh trật tự khu vực công trình.

- Bố trí lực lượng bảo vệ công trình: Lực lượng bảo vệ chuyên trách trực thuộc Phòng Hành chính lao động Công ty, toàn bộ đã được tập huấn nghiệp vụ bảo vệ và được hỗ trợ các trang thiết bị. Hàng ngày tổ bảo vệ Công ty tổ chức tuần tra, kiểm tra các khu vực công trình thủy điện Thác Bà 2 như sau:



**a. Chốt bảo vệ số 1:**

- Vị trí: Công vào khuôn viên Nhà máy.



**Hình 5. Vị trí chốt bảo vệ số 01**

- Phạm vi bảo vệ: Bảo vệ khu vực đập dâng, đập tràn của lấy nước, Nhà máy đường vận hành nội bộ.

- Nhiệm vụ:

- + Bảo vệ tài sản trong phạm vi bảo vệ được giao.
- + Kiểm tra, kiểm soát không cho người lạ vào khu vực phạm vi bảo vệ công trình;
- + Phát hiện, ngăn chặn tình trạng lấn chiếm đất, phá hoại tài sản khu vực công trình;
- + Tuần tra khu vực bảo vệ với tần suất tối thiểu 02 lần/ngày, ghi chép nhật ký tuần tra và sổ sách, giấy tờ theo quy định.

+ Phối hợp với lực lượng liên quan của Công ty để thực hiện phòng cháy và chữa cháy phạm vi được bảo vệ. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trên theo quy định đã ban hành của Công ty.

- Lực lượng bảo vệ: 01 người/ca trực, chia làm 3 kíp trực.

- Thời gian bảo vệ: 24/24h.

- Công cụ hỗ trợ: 01 bộ máy tính có màn hình kết nối với hệ thống camera; 01 điện thoại; 01 bộ đàm; 01 đèn pin; 01 gậy cao su.



**b. Chốt bảo vệ số 2:**

- Vị trí: Tại cổng phía đập dâng vai trái.



**Hình 6. Vị trí chốt bảo vệ số 02**

- Phạm vi bảo vệ: Bảo vệ khu vực đập dâng, đập tràn cửa lấy nước, Nhà máy đường vận hành nội bộ.

- Nhiệm vụ:

+ Bảo vệ tài sản trong phạm vi bảo vệ được giao.

+ Kiểm tra, kiểm soát không cho người lạ vào khu vực phạm vi nhà máy và hạ lưu đập.

+ Tuần tra khu vực bảo vệ với tần suất tối thiểu 02 lần/ngày, ghi chép nhật ký tuần tra và sổ sách, giấy tờ theo quy định.

+ Phối hợp với lực lượng liên quan của Công ty để thực hiện phòng cháy và chữa cháy phạm vi được bảo vệ. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trên theo quy định đã ban hành của Công ty.

- Lực lượng bảo vệ: 01 người/ca trực, chia làm 3 kíp trực.

- Thời gian bảo vệ: 24/24h.

- Công cụ hỗ trợ: 01 bộ máy tính có màn hình kết nối với hệ thống camera; 01 điện thoại cố định; 01 bộ đàm; 01 đèn pin; 01 gậy cao su.

**c. Đội tuần tra lưu động:**

- Vị trí: Tuần tra toàn bộ công trình



- Phạm vi bảo vệ: Khu vực đập dâng, đập tràn, cửa lấy nước, nhà máy, đường giao thông quản lý nội bộ, trạm phân phối 110kV và kênh xả hạ lưu.

- Nhiệm vụ:

+ Bảo vệ tài sản trong phạm vi bảo vệ được giao.

+ Kiểm tra, kiểm soát không cho người lạ vào khu vực phạm vi bảo vệ công trình;

- Lực lượng bảo vệ: 01 người/ca trực. Tổng cộng 02 người được điều từ kíp trực vận hành.

- Thời gian bảo vệ: thời gian còn lại phối hợp với chốt bảo vệ tại nhà máy.

- Công cụ hỗ trợ: 01 điện thoại cố định; 01 bộ đàm; 01 đèn pin; 01 gậy cao su.

#### **d. Camera giám sát 24/24**

- Vị trí: Vai phải/vai trái đập dâng, vai trụ pin tràn cửa van, cửa lấy nước, hạ lưu nhà máy, trạm biến áp.

- Phạm vi bảo vệ: Theo dõi toàn bộ khu vực đập dâng, đập tràn, cửa lấy nước, thượng lưu nhà máy, hạ lưu nhà máy, trạm biến áp,...

- Nhiệm vụ: Theo dõi các hành vi xâm phạm vào trong phạm vi bảo vệ được giao.

+ Bảo vệ tài sản trong phạm vi bảo vệ được giao.

+ Kiểm tra, kiểm soát không cho người lạ vào khu vực phạm vi bảo vệ công trình;

- Lực lượng bảo vệ: 02 người/ca trực.

- Thời gian bảo vệ: 24/24.

- Công cụ hỗ trợ: Hệ thống máy tính, đám mây lưu trữ thông tin tại Phòng ĐKTT

## PHẦN II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA

### 1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa

#### 1.1. Đặc điểm địa hình

Vị trí nhà máy thủy điện Thác Bà 2 nằm trên sông Chày có tọa độ địa lý vào khoảng  $105^{\circ}05'01''$  độ kinh Đông và  $21^{\circ}43'20''$  độ vĩ Bắc, khu vực hạ lưu thuộc phạm vi phụ lưu lớn của sông Lô trên địa phận các tỉnh Yên Bái, Phú Thọ và giáp ranh tỉnh Tuyên Quang (huyện Yên Sơn) đi qua các huyện, thị trấn Yên Bình (Yên Bái), Đoan Hùng (Phú Thọ) có chiều dài khoảng 32 km tính từ đập tràn Nhà máy thủy điện đến điểm hợp lưu với sông Lô. Bờ sông hai bên, có độ dốc lớn và thấp dần về phía hạ lưu.

Địa hình khu vực (tính theo hướng sông Chày) cao dần từ Đông sang Tây và từ Nam lên Bắc. Chênh lệch địa hình của điểm thấp nhất trung bình tại thị trấn Đoan Hùng với độ cao khoảng 20m, và cao nhất tại nhà máy Thủy điện Thác Bà thuộc thị trấn Yên Bình khoảng 30m so với mực nước biển.

Trên 70% diện tích tự nhiên của vùng hạ du là địa hình núi cao, còn lại thuộc vùng địa hình trung du.

Hai bên, phía Đông và phía Tây của khu vực sông Chày hình thành các dạng địa hình đồi bát úp đỉnh tròn, sườn thoải mái, thấp dần theo hướng Đông Nam. Lòng sông hẹp, có một số ghềnh thác, nhiều nơi đá nổi giữa dòng.

Địa hình trong phạm vi khảo sát thuộc dạng địa hình vùng đồi (tính từ mực nước sông hiện hữu đến cao trình 24 mét về 2 phía bờ sông) có độ dốc trung bình khoảng 30-40 độ theo hướng mặt cắt ngang sông.

Dọc theo sông Chày (đáy sông) về phía thượng lưu đoạn từ nhà máy hiện hữu đến cầu Thác Ông Mới (khoảng 3 km) chủ yếu là đá, vài chỗ tạo thành ghềnh thác có thể quan sát được bằng mắt thường khi nhà máy thủy điện Thác Bà giảm lưu lượng xả nước khi chạy máy phát điện.

Phần còn lại (khoảng 4 km) về phía hạ lưu có các bãi cát, sỏi đang được người dân địa phương khai thác làm thay đổi hiện trạng địa hình hàng ngày.

Trong phạm vi dự án có các khu dân cư sống tập trung dọc hai bên bờ sông Chày phân bố ngắt quãng, tập trung theo từng vùng, từng địa phương, chủ yếu là người Kinh theo nghề sản xuất nông nghiệp, một vài nơi có kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ. Trong vùng đều có các công trình dịch vụ phục vụ dân sinh như: trường học, trạm y tế, bưu điện, thông tin... Điều kiện dân sinh kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Dân cư thường tập trung sinh sống ven đồi, chủ yếu là sản xuất cây công nghiệp như chè, một số ít cà phê, còn nông nghiệp sản xuất theo thời vụ như trồng lúa và sắn, nói chung đời sống nhân dân trong vùng ở mức sống không cao và phát triển không đồng đều.

Trên khu vực (ngoài phạm vi cao trình 24m) có các khu dân cư độc lập, các hệ thống đường dây tải điện, thông tin và các cơ sở y tế trường học phục vụ dân sinh vv..



**1.2. Thông số thiết kế chính**

| TT  | Thông số                          | Đơn vị                         | GIẢI ĐOẠN TKKT                                     |
|-----|-----------------------------------|--------------------------------|--|
| 1   | Cấp thiết kế công trình           |                                | Cấp II   |
| 2   | Vị trí địa lý                     |                                |  |
| +   | Bờ trái:                          |                                | Thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. |
| +   | Bờ phải:                          |                                | Thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.     |
| 3   | <b>Tọa độ dự án</b>               |                                |  |
| +   | Kinh độ                           |                                | 105°05'01"   |
| +   | Vĩ độ                             |                                | 21°43'20"  |
| 4   | <b>Thủy văn</b>                   |                                |  |
| 4.1 | Diện tích lưu vực                 |                                | 6276.0   |
| 4.2 | Dòng chảy lũ                      |                                |  |
| -   | Lũ kiểm tra: P=0,2%               | m <sup>3</sup> /s              | 4071.0   |
| -   | Lũ thiết kế: P=1,0%               | m <sup>3</sup> /s              | 3154.0   |
| 5   | <b>Hồ chứa</b>                    |                                |  |
| 5.1 | Mực nước thượng lưu, lũ kiểm tra  | m                              | 27.37  |
| 5.2 | Mực nước thượng lưu, lũ thiết kế  | m                              | 25.58  |
| 5.3 | Mực nước dâng bình thường - MNDBT | m                              | 23.0   |
| 5.4 | Mực nước chết - MNC               | m                              | 22.5   |
| 5.5 | Dung tích hồ tại MNDBT – Wbt      | 10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> | 7.34   |
| 5.6 | Diện tích hồ F tại MNDBT          | ha                             | 143.3  |
| 6   | <b>Công trình đầu mối</b>         |                                |  |
| 6.1 | Đập dâng                          |                                |  |
| a   | Đập chính dâng nước vai phải      |                                |  |
|     | - Loại đập                        |                                | Bê tông trọng lực                                  |
|     | - Cao trình đỉnh đập              | m                              | 28.00  |
|     | - Chiều dài đập theo đỉnh đập     | m                              | 50.0   |
|     | - Chiều cao đập lớn nhất          | m                              | 14.0   |
| b   | Đập chính dâng nước vai trái      |                                |  |
|     | - Loại đập                        |                                | BTTL   |
|     | - Cao trình đỉnh đập              | m                              | 28.00  |
|     | - Chiều rộng đỉnh đập             | m                              | 6.0  |
|     | - Chiều dài đập theo đỉnh đập     | m                              | 30.0   |
|     | - Chiều cao đập lớn nhất          | m                              | 12.0   |
| c   | Đập tràn có cửa van               |                                |  |
|     | - Loại mặt cắt thực dụng          |                                | BTCT có cửa điều tiết                              |
|     | - Thiết bị đóng mở                |                                | Tời nâng cố định                                   |
|     | - Cao trình ngưỡng tràn           | m                              | 16.0   |
|     | - Tổng chiều rộng tràn nước       | m                              | 90   |
|     | - Số khoang tràn                  |                                | 9  |
|     | - Kích thước cửa van (B*H)        | m                              | (10.0x7.5), van phẳng                              |

| TT | Thông số  | Đơn vị            | GIAI ĐOẠN TKKT     |
|----|---|-------------------|--------------------|
|    | - Hình thức tiêu năng   |                   | Mặt, chảy ngập     |
| d  | Đập tràn tự do vai trái   |                   |                    |
|    | - Loại mặt cắt thực dụng - Ophixerop  | m                 |                    |
|    | - Cao trình ngưỡng tràn   | m                 | 23.0               |
|    | - Tổng chiều rộng tràn nước   | m                 | 20                 |
|    | - Số khoang tràn  |                   | 2                  |
|    | - Hình thức tiêu năng   |                   | Mặt, chảy ngập     |
|    | Chiều cao đập lớn nhất  | m                 | 14.0               |
| 7  | <b>Nhà Máy thủy điện</b>  |                   |                    |
|    | Vị trí  |                   | Vai phải tuyến đập |
|    | - Kiểu  |                   | BULB, Ngang đập    |
|    | - Lưu lượng thiết kế max  | m <sup>3</sup> /s | 423.0              |
|    | - Cột nước H <sub>max</sub>   | m                 | 7.5                |
|    | - Cột nước tính toán H <sub>tt</sub>  | m                 | 5.05               |
|    | - Cao trình sàn lắp máy   | m                 | 18.0               |
|    | - Cao trình đất tua bin   | m                 | 8.5                |
|    | - Kích thước (rộng * dài)   | m x m             | 60.0 x 54.0        |
|    | - Công suất lắp máy (khi có TĐ Phú Thọ)   | MW                | <b>18.90</b>       |
|    | - Số tổ máy   | Tổ                | 3                  |
| 8  | <b>Trạm phân phối điện</b>  |                   |                    |
|    | - Trạm phân phối điện 110kV   |                   | Ngoài trời         |
|    | - Đầu nối chuyển tiếp, ĐD mạch kép vào ĐD 110kV từ NMTĐ Thác Bà – TBA 110/35/35kV Đoan Hùng | m                 | 900                |

### 1.3. Mặt bằng bố trí cụm công trình và chỉ giới phạm vi mốc bảo vệ đập, hồ chứa

#### 1.3.1. Mặt bằng bố trí cụm công trình







- Ngay sau khi công trình đi vào hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ lập và gửi tờ khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước đến Sở Công Thương các tỉnh Yên Bái và Tuyên Quang.

## 2.2. Quy trình vận hành hồ chứa nước

Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 đã được Bộ công thương phê duyệt tại quyết định số 222/QĐ-BCT ngày 24 tháng 01 năm 2025.

## 2.3 Tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước

### a. Sơ đồ tổ chức trực ca vận hành nhà máy thủy điện Thác Bà 2



Hình 8: Sơ đồ tổ chức trực ca vận hành

### b. Phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã ban hành:

- Quy trình nhiệm vụ các chức danh trực vận hành, Quy định chế độ trực ban tại hiện trường.

- Phân công trách nhiệm/quyền hạn rõ ràng trong đơn vị.

- Ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy trình/quy định: quan trắc, bảo trì, vận hành công trình, vận hành và xử lý sự cố các thiết bị của NMTĐ Thác Bà 2 và các thiết bị liên quan.

Việc phân công cụ thể, rõ ràng về chức năng/nhiệm vụ/quyền hạn trong các khâu: quản lý tổng thể về an toàn, điều độ vận hành, sửa chữa - bảo trì các hạng mục công trình và thiết bị liên quan đáp ứng yêu cầu về tổ chức bộ máy quản lý - vận hành đảm bảo an toàn cho hệ thống hồ và đập.

Ngoài ra trước mùa mưa lũ hằng năm Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đều chủ động cập nhật thực trạng, thông tin để phối hợp với Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang để đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành hồ chứa.

## 2.4 Quan trắc công trình đập, hồ chứa nước

### a. Quan trắc công trình đập

Hệ thống thiết bị quan trắc Công trình thủy điện Thác Bà 2 được sử dụng để quan trắc trạng thái của các công trình chính, hệ thống thiết bị quan trắc được lắp đặt trong quá trình thi công và hoàn thành lắp đặt hệ thống khi đưa công trình vào vận hành để kịp thời ghi nhận chế độ làm việc của kết cấu xây dựng so với thiết kế. Hệ thống thiết bị quan trắc đảm bảo thu thập thông tin một cách chính xác, tin cậy về trạng thái của công trình.



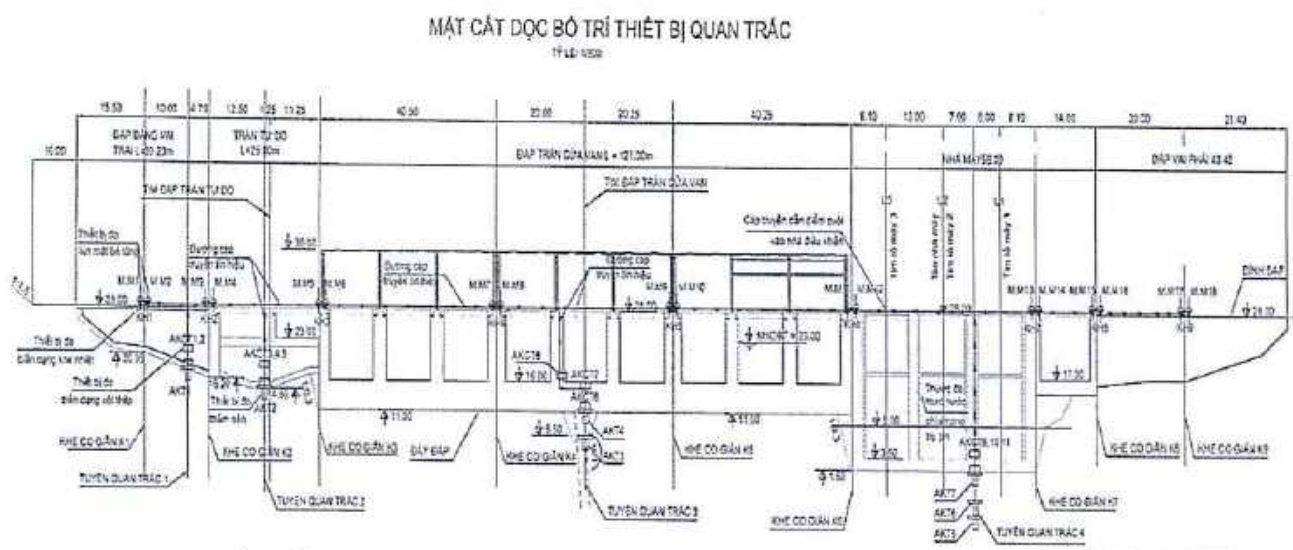
Hệ thống quan trắc Công trình thủy điện Thác Bà 2 đã lắp đặt tại công trình gồm những thiết bị sau:

- Mốc quan trắc lún mặt (trên bê tông): 18 thiết bị
- Áp kế đo áp lực thấm: 07 thiết bị
- Thiết bị đo áp lực kéo thép: 11 thiết bị
- Thiết bị đo độ mở khe nhiệt: 9 thiết bị
- Thước đo mực nước: 02 thiết bị

Thiết bị quan trắc Công trình thủy điện Thác Bà 2 được bố trí như sau:

### Hình 10. Mặt cắt quan trắc chính CTTĐ Thác Bà 2

Toàn bộ số liệu quan trắc của công trình sẽ được Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ được thu thập thường xuyên, đúng, đủ theo tần suất quy định khi công trình đi vào vận hành. Số liệu thu thập được lưu trữ tại văn phòng quản lý Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 để phục vụ cho công tác đánh giá, kiểm định an toàn đập.



#### b. Quan trắc hồ chứa nước

Kiểm tra, đánh giá trên toàn bộ lòng hồ cho thấy: Khu vực xung quanh bờ hồ có nhiều dân cư sinh sống, bờ hồ có nhiều bụi tre, cây cối mọc phủ kín, một số hộ dân đã kê bằng kết cấu BTCT, một số điểm sạt lở do mưa, sóng gây ra là không đáng kể, do địa chất và thảm thực vật trên sườn bờ hồ khá ổn định.

Do công trình thủy điện Thác Bà 2 là hạ lưu của công trình thủy điện Thác Bà, lưu vực khu giữa nhỏ do đó tình hình khí tượng thủy văn tại khu vực công trình công trình thủy điện Thác Bà 2 phụ thuộc hoàn toàn vào tình hình thủy văn của thủy điện Thác Bà, đặc biệt là hồ chứa thủy điện Thác Bà có dung tích hồ lớn 3 tỷ m<sup>3</sup> do đó hầu hết lượng phù sa phía thượng nguồn không ảnh hưởng đáng kể đến khả năng bồi lắng lòng hồ đến an toàn đập thủy điện Thác Bà 2.

#### 2.5. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng.

- Nhằm nâng cao công tác dự báo lưu lượng đến hồ phục vụ công tác vận hành an toàn, hiệu quả. Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã phối hợp chặt chẽ với Công



ty cổ phần thủy điện Thác Bà. Số liệu thu thập được truyền về phòng điều khiển trung tâm nhà máy phục vụ công tác vận hành công trình, kiểm soát lũ. Ngoài ra, công ty cập nhật lên trang Web "<https://thuydienvietnam.vn/>" hệ thống cơ sở dữ liệu của Bộ công thương để các đơn vị liên quan có thể truy cập và sử dụng dữ liệu này trong công tác dự báo, đặc biệt là các địa phương ở khu vực hạ du.

Ngoài ra, còn thực hiện quan trắc mực nước hồ bằng mắt thường sử dụng thước đo mực nước bằng sơn trên trụ pin đập tràn có cửa cùng với camera kết hợp với hệ thống cảm biến được truyền về Phòng điều khiển trung tâm của Nhà máy.

Trên cơ sở số liệu mực nước quan trắc tại hồ, lưu lượng chạy máy, lưu lượng xả qua tràn (nếu có) và lưu lượng tổn thất đã tính toán được lưu lượng nước về hồ. Các số liệu này sẽ được ghi chép đầy đủ trong nhật ký vận hành tràn và sẽ được lưu trữ tại Phòng điều khiển trung tâm của Nhà máy. Các kết quả quan trắc về khí tượng thủy văn cũng sẽ được tổng hợp vào Báo cáo quan trắc gửi về Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 hàng tháng trong năm và hàng tuần khi có lũ xảy ra.

## **2.6. Kiểm tra đập, hồ chứa nước.**

Khi công trình đi vào vận hành Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ thực hiện kiểm tra thường xuyên và đánh giá hiện trạng công trình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ.

- Đối với hồ chứa: Định kỳ hằng năm, trước và sau mùa lũ và khi có dấu hiệu bất thường.

- Đối với khu vực đập dâng, đập tràn và cửa lấy nước: Thường xuyên hằng tuần bằng quan trắc trực quan.

Công tác kiểm tra tổng quan các hạng mục công trình sẽ được tổng kết, đánh giá hằng năm ngay sau khi có mưa lũ lớn trên lưu vực. Sau khi kết thúc mùa mưa lũ hằng năm lập báo cáo hiện trạng an toàn đập gửi Sở Công Thương Yên Bái và Sở Công Thương Tuyên Quang trước ngày 15 tháng 4 theo quy định khoản 3 Điều 16 Nghị định 114/2018/NĐ-CP.

Xử lý sau từng đợt kiểm tra: Đối với đập dâng, đập tràn chỉ thực hiện công tác phát quang, vét dọn, vệ sinh muông rãnh, tu bổ thiết bị quan trắc. Đối với các thiết bị cửa nhận nước và đập tràn cửa van thực hiện công tác trung tu, đại tu và bảo dưỡng định kỳ theo quy định sửa chữa, bảo trì thiết bị.

## **2.7. Kiểm định an toàn đập**

Sau khi công trình đi vào vận hành Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ thực hiện kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước theo đúng quy định tại Điều 18 Nghị định 114/2018/NĐ-CP.

## **2.8. Bảo trì, sửa chữa đập, hồ chứa nước**

Quy trình bảo trì các hạng mục công trình thủy điện Thác Bà 2 được phê duyệt tại Quyết định số 299/QĐ-HĐQT ngày 18/7/2022.

Công tác sửa chữa, bảo trì công trình bao gồm bảo trì sửa chữa thường xuyên hàng năm và bảo trì sửa chữa lớn, sửa chữa khắc phục sự cố.



### **a. Công tác sửa chữa, bảo trì công trình xây dựng**

- Các hạng mục công trình thủy công của công trình thủy điện Thác Bà 2 gồm: đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước... được vận hành và bảo trì đảm bảo các yêu cầu thiết kế, công năng sử dụng, tính an toàn và ổn định.

- Công trình đầu mối, các kết cấu chịu áp lực kể cả móng và các phần tiếp giáp hai vai đập thoả mãn các yêu cầu thiết kế về chống thấm.

- Những hư hỏng của các hạng mục công trình xây dựng có nguy cơ gây tổn hại về con người và tài sản, làm hỏng các thiết bị, phương tiện và môi trường được sửa chữa ngay, đảm bảo ổn định kết cấu, công năng của hạng mục công trình theo như thiết kế.

### **b. Công tác bảo trì thiết bị đập tràn theo quy định tại Quy trình bảo trì thiết bị**

- Công tác kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tại đập tràn sẽ được thực hiện theo quy định trong kế hoạch sửa chữa thiết bị công trình từng quý, từng năm của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Vào thời điểm trước mùa mưa lũ, Công ty sẽ thực hiện công tác kiểm tra hệ thống thiết bị tại đập tràn. Kiểm tra các hệ thống cung cấp điện (bao gồm cả hệ thống điện dự phòng) cho công tác vận hành thiết bị.

- Sau khi kiểm tra, nếu phát hiện các hiện tượng hỏng hóc, bất thường lập yêu cầu sửa chữa, xử lý với thời hạn phải hoàn thành trước mùa lũ.

- Các hiện tượng bất thường, trục trặc và sự cố của thiết bị đã được ghi chép và chuyển ngay cho Bộ phận kỹ thuật nhà máy để tiến hành xử lý. Khi xử lý xong, đơn vị xử lý đã ghi rõ cách xử lý và lưu ý vận hành vào sổ.

- Các hệ thống thiết bị tại đập tràn sau khi kiểm tra được vận hành thử theo quy định để đảm bảo các hệ thống thiết bị sẵn sàng vận hành khi có lũ.

### **c. Công tác duy tu, bảo trì thiết bị quan trắc**

- Để đảm bảo hệ thống làm việc ổn định và cho số liệu liên tục phục vụ kiểm soát an toàn đập. Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ lập các kế hoạch năm, quý, tháng bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị thuộc hệ thống thiết bị quan trắc công trình còn đang hoạt động để thiết bị có thể thu được tín hiệu liên tục, đảm bảo công trình vận hành an toàn.

- Hằng năm, trước mùa lũ, Công ty sẽ tổ chức kiểm tra và bảo dưỡng toàn bộ hệ thống mốc cơ sở, mốc quan trắc; sơn và vẽ lại ký hiệu các mốc (nếu bị bong tróc). Khi phát hiện mốc bị hư hỏng phải sửa chữa kịp thời và tiến hành đo đạc kiểm tra lại.

## **2.9. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập**

- Khi công trình đi vào vận hành, bằng các thiết bị giám sát đã được lắp đặt (do mực nước thượng lưu và hạ lưu, lưu lượng chạy máy, lưu lượng qua tràn xả lũ, lưu lượng xả môi trường). Hàng ngày, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ quan trắc và báo cáo đầy đủ các thông số qua trang Web <https://quanly.dwrn.gov.vn> của Cục Quản lý Tài nguyên nước; trang <https://thuydienvietnam.vn/index.html#> của Bộ Công Thương. Ngoài ra, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phải cung cấp các tài khoản truy cập hệ



thống Camera theo quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa (Quy trình liên hồ 740/QĐ-TTg), Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt và theo Thông tư 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương cho các cơ quan Ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan theo dõi, chỉ đạo theo quy định; Cung cấp toàn bộ thông tin dữ liệu quan trắc khí tượng, thủy văn về Tổng cục Khí tượng thủy văn Bộ tài nguyên và môi trường, cơ quan quản lý tài nguyên môi trường tỉnh Tuyên Quang, Yên Bái theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn để tiếp nhận thông tin dữ liệu quan trắc.

- Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà (Chủ sở hữu NMTĐ Thác Bà bậc thang phía trên) đã lắp đặt và đưa vào vận hành hệ thống cảnh báo hạ du trong khu vực lòng hồ và hạ du TĐ Thác Bà 2, đặt tại các điểm giao cắt giao thông, các điểm nguy hiểm dọc sông có các lối mòn dân sinh dẫn xuống hành lang thoát lũ. Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ lắp bổ sung hệ thống loa cảnh báo, còi hú khu vực đập tràn. Trước khi điều tiết hồ chứa và khi thay đổi lưu lượng xả, Công ty sẽ phối hợp với Công ty Cổ phần thủy điện Thác Bà kích hoạt các trạm cảnh báo này để thông báo qua loa phóng thanh cho bà con nhân dân biết để chủ động phòng tránh.

#### **2.10. Phương án bảo vệ đập, hồ chứa**

- Được xây dựng và thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/07/2019 của Bộ Công Thương quy định về Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.

#### **2.11. Phương án ứng phó thiên tai**

- Thực hiện Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ Công Thương, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã biên soạn đầy đủ các phương án liên quan đến công tác phòng thủ dân sự, cụ thể như sau:

- Định kỳ hằng năm, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 tổ chức lập phương án ứng phó với thiên tai theo quy định. Năm 2023, 2024 Công ty đã xây dựng Phương án ứng phó thiên tai và gửi các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, phối hợp, chỉ đạo.

- Ngoài ra, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đều chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức diễn tập ứng phó thiên tai trước mùa mưa bão, thực hiện phương châm 4 tại chỗ, để sẵn sàng ứng phó thiên tai với hiệu quả cao nhất.

#### **2.12. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp**

Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2: Công ty đã thuê đơn vị tư vấn lập đảm bảo tuân thủ theo quy định của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP và đã được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 Về việc phê duyệt Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2.



### 2.13. Bản đồ ngập lụt hạ du đập.

Bản đồ ngập lụt hạ du đập: Công ty đã phê duyệt Bản đồ ngập lụt hạ du tại QĐ số 690/QĐ-TBC2 ngày 26 tháng 11 năm 2024 làm cơ sở để lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp và gửi các cơ quan, đơn vị liên quan để theo dõi, phối hợp và chỉ đạo.

### 2.14. Hệ thống cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước

Thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã cập nhật cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 và gửi các cơ quan quản lý.

Các số liệu quan trắc liên quan đến công trình đập được Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đo đạc, kiểm tra đánh giá, số hóa, các file mềm được lưu trên ổ đĩa kỹ thuật, bản cứng được lưu trữ tại kho lưu trữ hồ sơ được bảo quản theo quy định.

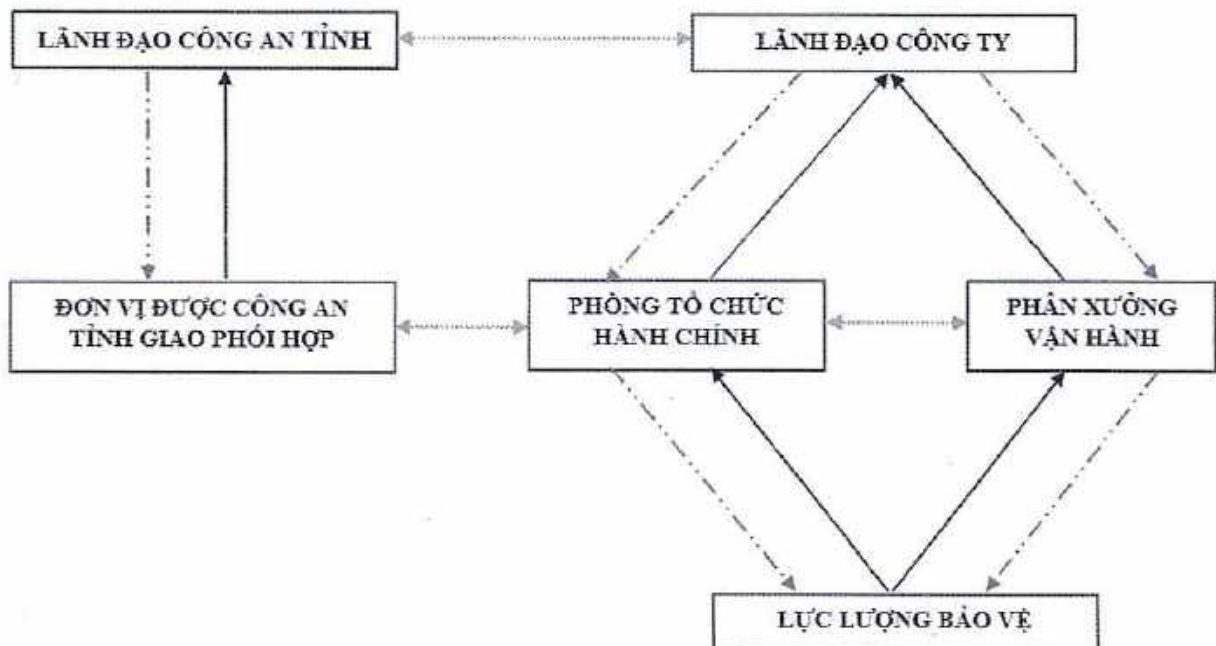
Các số liệu vận hành hồ chứa, chạy máy phát điện, các số liệu về khí tượng thủy văn, đều được kiểm tra, cung cấp cho các đơn vị liên quan, số hóa, cập nhật lưu trữ theo quy định, đảm bảo chuỗi số liệu liên tục, dễ dàng truy xuất, báo cáo.

Các dữ liệu được lập thành chuỗi, dễ dàng phát hiện kịp thời các bất thường, hư hỏng để khắc phục, sửa chữa, đáp ứng được các yêu cầu về giám sát, quản lý, vận hành công trình.

## 3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất

### 3.1. Chế độ báo cáo

#### 3.1.1. Sơ đồ trình tự báo cáo



Ghi chú:

————> Báo cáo, - - - -> Chỉ đạo thực hiện, < - - - -> Phối hợp xử lý.

Hình 9. Sơ đồ thông tin liên lạc đối với các đơn vị phối hợp bảo vệ

### 3.1.2. Quy trình báo cáo và xử lý tình huống

Cán bộ công nhân viên, nhân viên bảo vệ khi phát hiện hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, lập tức có hành động ngăn chặn. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo Phòng tổ chức hành chính; Lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính báo cáo cho Lãnh đạo Công ty về tình hình vụ việc, đồng thời báo cáo Công an xã trên địa bàn phối hợp, hỗ trợ xử lý. Trách nhiệm và mức độ xử lý các tình huống đối với các cá nhân như sau:

- Khi nhân viên bảo vệ nhận được tin báo có hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, hồ chứa hoặc các hành vi xâm phạm sắp xảy ra:

+ Thực hiện xác minh và ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại.

+ Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo Phòng tổ chức hành chính.

+ Lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính trực tiếp đưa ra biện pháp xử lý tình huống ban đầu, trường hợp bình thường thực hiện theo các quy định, nội quy của công trình đã được phê duyệt, đảm bảo việc an toàn, an ninh trật tự khu vực công trình.

- Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Lãnh đạo Phòng TCHC báo cáo Lãnh đạo Công ty. Tùy tình huống lãnh đạo Công ty báo cáo, phối hợp xử lý với lãnh đạo các phòng Công an các tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang.

- Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2, lãnh đạo Công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang căn cứ nhận định tình hình, huy động lực lượng hỗ trợ đảm bảo an ninh cho công trình, đồng thời ra quyết định xử lý tình huống và chỉ đạo trực tiếp các lực lượng tham gia xử lý tình huống.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng kiểm soát của lực lượng Công an tỉnh, cần huy động lực lượng Quân đội. Lãnh đạo Công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang thực hiện báo cáo, phối hợp với Ban chỉ huy quân sự của tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự có đơn vị đóng quân trên địa bàn để huy động lực lượng và tổ chức xử lý tình huống theo quy định tại Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

- Trong suốt quá trình triển khai phương án xử lý ban đầu, lực lượng bảo vệ tại hiện trường phải báo cáo kịp thời, thường xuyên cho lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2, lãnh đạo Công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang và đảm bảo an ninh, an toàn công trình thủy điện Thác Bà 2. Thực hiện các quyết định, ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2, các đơn vị chịu trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa.

### 3.1.3. Các quy định trong báo cáo, xử lý tình huống

- Người phát hiện, tiếp nhận thông tin phải thực hiện các hành vi ngăn chặn, xử lý tình huống ban đầu. Trong trường hợp vượt quá khả năng, quyền hạn phải lập tức báo cáo lên Ban Lãnh đạo Công ty, các Trưởng đơn vị phụ trách phối hợp bảo vệ đập để chỉ đạo xử lý.



- Ngay sau khi tiếp nhận phải tiến hành xử lý ngay, nếu nhận định tình huống vượt quá khả năng, thẩm quyền quyết định thì lập tức báo cáo cấp trên và đơn vị có thẩm quyền quyết định, xử lý tình huống.

- Hình thức báo cáo: báo cáo trực tiếp, bằng điện thoại, bộ đàm, internet...

#### **3.1.4. Tổng kết, đánh giá**

- Sau khi xử lý tình huống, Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục hậu quả do tình huống gây ra (người, tài sản, cơ sở vật chất); chú ý phải phục hồi tốt công tác bảo vệ, thu thập dấu vết, vật chứng phục vụ điều tra.

- Tổ chức họp để rút kinh nghiệm, tìm nguyên nhân.

- Rà soát công tác bảo vệ, phát hiện những sơ hở, thiếu sót để bổ sung vào phương án.

### **3.2. Chế độ kiểm tra thường xuyên**

#### **3.2.1. Kiểm tra công tác bảo vệ, an ninh khu vực đập**

- Hàng ngày, kiểm tra nắm bắt tình hình an ninh trật tự, phát hiện các vi phạm ảnh hưởng đến an toàn đập, hồ chứa trong phạm vi hành lang bảo vệ đập, công trình chính.

- Hàng ngày, các ca trực thay ca cho nhau trực 24/24 giờ tại mục tiêu bảo vệ. Lực lượng bảo vệ thực hiện nghiêm ngặt chế độ tuần tra, kiểm soát toàn bộ mục tiêu, hành lang bảo vệ theo tần suất; thường xuyên trao đổi thông tin với Công an xã, huyện để nắm tình hình an ninh chính trị trên địa bàn.

- Khi trong phạm vi bảo vệ công trình có các hoạt động khác có thể ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn đập, hồ chứa thì cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá khả năng, mức độ ảnh hưởng của các hoạt động này đến công tác đảm bảo an ninh, an toàn đập, hồ chứa. Kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý, tăng cường bảo vệ đảm bảo công tác bảo vệ đập, hồ chứa.

#### **3.2.2. Kiểm tra tình trạng các hạng mục công trình**

- Kiểm tra thường xuyên được thực hiện đối với các hạng mục chính như: đập dâng, đập tràn, nhà máy, cửa nhận nước, ...

- Theo dõi cập nhật các thông số đo mưa, thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn trên lưu vực, các thông số thiết bị quan trắc.

- Khi trên công trình có các hoạt động thi công xây dựng hoặc các hoạt động khác có thể ảnh hưởng đến công trình thì cần kiểm tra các hoạt động này có làm ảnh hưởng đến sự vận hành bình thường và an toàn của công trình hay không.

- Phương pháp kiểm tra được áp dụng chủ yếu bằng trực quan, quan sát bằng mắt, đánh giá ảnh hưởng của các hoạt động xây dựng hoặc các hoạt động khác đối với sự làm việc bình thường và sự an toàn của công trình, khi có nghi ngờ thì dùng thiết bị đo đạc kiểm tra đánh giá tình trạng.

- Khi phát hiện các biểu hiện bất thường của công trình thì phải ghi yêu cầu kiểm tra bất thường và thông báo ngay cho lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.



### 3.3. Chế độ kiểm tra định kỳ, đột xuất

#### 3.3.1. Kiểm tra công tác bảo vệ, an ninh khu vực đập

- Hàng tuần, Lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính tổng hợp báo cáo trình lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 về tình hình an ninh trật tự an toàn tại khu vực hành lang bảo vệ đập, công trình chính.

- Định kỳ hàng tháng/quý, Lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính tổ chức họp giao ban với lực lượng bảo vệ, các cơ quan chức năng địa phương để nắm bắt tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và công tác phối hợp bảo vệ an ninh trật tự và an toàn cho đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2.

- Thực hiện thanh, kiểm tra đột xuất khi nhận được thông tin báo về các sự việc có nguy cơ gây mất an ninh trật tự, an toàn đập, hồ chứa. Tăng cường công tác bảo vệ tuần tra phát hiện các nguy cơ gây mất an toàn đập, hồ chứa trong các thời kỳ vận hành xả lũ.

#### 3.3.2. Kiểm tra tình trạng các hạng mục công trình

- Thực hiện kiểm tra đập, hồ chứa nước theo quy định tại Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Trước mùa mưa hàng năm, Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 tiến hành kiểm tra đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; thực hiện các biện pháp chủ động phòng, chống xử lý kịp thời các hư hỏng để đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

- Sau mùa mưa hàng năm, phải kiểm tra nhằm phát hiện các hư hỏng; theo dõi diễn biến các hư hỏng của đập, hồ chứa nước để đưa ra các biện pháp xử lý.

- Kiểm tra định kỳ theo chu kỳ quy định: theo quý được tiến hành cho từng hạng mục cụ thể và cho các thiết bị quan trắc được lắp đặt tại công trình. Kết quả kiểm tra phải được ghi chép vào “Sổ kiểm tra định kỳ”.

- Kiểm tra định kỳ trước mùa mưa (trước ngày 01 tháng 6) và sau mùa mưa (sau ngày 30 tháng 10): kiểm tra định kỳ trên lòng hồ và vùng thượng, hạ lưu đập, hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa nhằm phát hiện các hư hỏng của đập, sạt lở của hồ chứa nước và tình hình xâm phạm, vi phạm các quy định bảo vệ hành lang đập, hồ chứa. Kịp thời báo cáo lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 và các cơ quan liên quan xử lý đảm bảo đảm bảo an toàn cho đập và an ninh, an toàn khu vực hành lang bảo vệ đập, hồ chứa trước, trong và sau mùa mưa lũ hàng năm. Kết quả kiểm tra phải được ghi chép vào “Sổ kiểm tra định kỳ”.

- Kiểm tra bất thường: kiểm tra các công trình thủy công và thiết bị quan trắc được lắp đặt vào công trình sau các sự kiện bất thường, bao gồm:

+ Sự kiện bất thường quy mô lớn như mưa lũ.

+ Sự kiện bất thường quy mô nhỏ như động đất, trượt lở đất, cháy, nổ...

+ Phát hiện công trình có thể hư hỏng đột xuất thông qua các biểu hiện bất thường.

- Kiểm tra bất thường được thực hiện trên toàn bộ hoặc một bộ phận kết cấu tùy theo quy mô của các hiện tượng bất thường, quy mô hư hỏng đã xảy ra và yêu cầu sửa chữa của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2. Khi tiến hành kiểm tra phải lập “biên bản kiểm tra bất thường”.



- Kiểm tra bất thường chủ yếu bằng trực quan: Quan sát bằng mắt, gõ, nghe và kết hợp với các công cụ đơn giản khác như thước mét, quả dọi v.v...

- Người thực hiện kiểm tra bất thường (Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2/đơn vị tư vấn được thuê) cần đưa ra được kết luận có cần kiểm tra chi tiết hay không, nếu không thì đề ra ngay giải pháp sửa chữa phục hồi kết cấu, nếu có thì tiến hành kiểm tra chi tiết và đề ra giải pháp sửa chữa.

**4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.**

**4.1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình**

Đập, hồ chứa Thác Bà 2 là công trình cấp II (QCVN 04-05:2022/BNNPTNT), có phạm vi hoạt động riêng biệt, được bảo vệ chặt chẽ, vì vậy toàn bộ các phương tiện lưu thông trong phạm vi công trình đều phải được sự cho phép của Công ty và kiểm soát thông qua các chốt bảo vệ.

- Tuyến đường từ cổng CTTĐ Thác Bà 2 đi sang tỉnh Tuyên Quang, trạm bảo vệ: số 01, số 02 có nhiệm vụ quản lý, giám sát, kiểm soát người, phương tiện qua lại theo nội quy ra vào công trình, nhà máy.

- Công ty triển khai lắp đặt hệ thống biển hiệu hướng dẫn giao thông, chỉ dẫn các khu vực được phép dừng đỗ phục vụ tham quan.

- Các phương tiện giao thông tham quan, thông thường khi lưu thông trong khu vực nội bộ thuộc phạm vi công trình phải tuân thủ nghiêm các biểu hiện hướng dẫn giao thông, khu vực được phép dừng đỗ hoặc chỉ dẫn của hướng dẫn viên và nhân viên bảo vệ.

- Cấm phương tiện xe tải lưu thông qua đỉnh đập, trừ: phương tiện thực thi nhiệm vụ, thi công sửa chữa, tham quan, các phương tiện xe máy, ô tô dưới 7 chỗ được phép lưu thông theo quy định.

- Các phương tiện giao thông, máy thi công, vận chuyển các thiết bị siêu trường siêu trọng không được lưu thông qua tuyến đường nội bộ của CTTĐ Thác Bà 2.

**4.2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy**

**4.2.1. Tình trạng đường giao thông phục vụ chữa cháy**

**a. Bên ngoài.**

**Tuyến đường** (khoảng 35 km): Cơ sở - Đường nội bộ - QL37 – Thị trấn Yên Bình - Phòng cảnh sát PCCC&TKCN.

Tuyến đường này có chiều rộng khoảng 8-16 m, không xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông nên xe chữa cháy có thể lưu thông dễ dàng.

**b. Bên trong**

Cơ sở tiếp giáp mặt tiền đường nội bộ trong khuôn viên nhà máy rộng 6-8m, có cổng ra vào, rộng rãi. Đảm bảo cho xe chữa cháy có thể tiếp cận được nếu để xảy ra cháy, nổ.



#### 4.2.2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy

- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy, Công trình thủy điện Thác Bà 2 là thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy, phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

- Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Ban hành quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Ban hành các quy trình kỹ thuật sử dụng trang thiết bị an toàn về phòng cháy và chữa cháy tại các phân xưởng, khu vực nhà điều hành, nhà máy...

- Lắp đặt hệ thống cảnh báo, an toàn cháy nổ đối với hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; các nguồn sinh lửa, sinh nhiệt tại khu vực nhà vận hành, phân xưởng, kho lưu trữ trong Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Xây dựng hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy, phương tiện phòng cháy và chữa cháy khác, dự trữ phương tiện cứu hộ, cấp cứu người bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Bộ Công an. Hệ thống phòng cháy chữa cháy phải được thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đối với công trình.

- Thành lập lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành được huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ và phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng phòng, Ban và thành viên trong Công ty..

- Xây dựng, lập phương án chữa cháy, thoát nạn theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 19 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

- Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy được lập và quản lý theo quy định của Bộ Công an.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức tuyên truyền huấn luyện, đảm bảo lực lượng phòng cháy chữa cháy và trang thiết bị phòng cháy chữa cháy đầy đủ.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy hằng năm cho các đơn vị trong Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2. Đặc biệt lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở, lực lượng bảo vệ, trực vận hành để đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong phòng cháy chữa cháy.



- Thực hiện nội dung kiểm tra định kỳ hàng tháng, kịp thời bổ sung, khắc phục những hư hỏng và nguy cơ mất an toàn về cháy nổ; phối hợp với các đơn vị Cảnh sát phòng cháy chữa cháy công an tỉnh để kiểm tra, đánh giá công tác phòng cháy chữa cháy tại cơ sở...

- Định kỳ hằng năm thống kê và báo cáo tình hình công tác phòng cháy chữa cháy của đơn vị cho các cơ quan chức năng đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc hằng năm cho các thiết bị, nhà xưởng, máy móc...

Thực hiện các quy định trên Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 xây dựng các phương án phòng cháy chữa cháy cụ thể như sau:

- Đưa hệ thống PCCC của tổ máy vào vận hành đảm bảo hệ thống sẵn sàng hoạt động khi có sự cố, cháy nổ xảy ra, bộ phận vận hành theo dõi, quản lý vận hành theo quy trình đã được phê duyệt.

- Bố trí các bình chữa cháy bằng bột và CO<sub>2</sub> đảm bảo yêu cầu chữa cháy tại đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước và tất cả các vị trí nhà vận hành, nhà kho lưu trữ, nhà đặt máy phát diesel, nhà trực bảo vệ. Bố trí học chứa cát đá phục vụ công tác phòng chống thiên tai và phòng cháy chữa cháy tại đầu đập dâng, cửa nhận nước.

- Xây dựng hệ thống biển cấm, biển báo đối với các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cháy nổ cao. Xây dựng sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn đối với các kịch bản cháy nổ tại các khu vực dễ xảy ra.

- Lắp đặt hệ thống cảnh báo, an toàn cháy nổ đối với hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; các nguồn sinh lửa, sinh nhiệt tại khu vực nhà vận hành, phân xưởng, kho lưu trữ trong Công ty.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ PCCC hằng năm cho các đơn vị trong Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2. Đặc biệt lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở, lực lượng bảo vệ, trực vận hành để đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong phòng cháy chữa cháy..

- Thực hiện nội dung kiểm tra định kỳ hàng tháng, kịp thời bổ sung, khắc phục những hư hỏng và nguy cơ mất an toàn về cháy nổ; phối hợp với các đơn vị Cảnh sát PCCC công an tỉnh để kiểm tra, đánh giá công tác PCCC tại cơ sở....

- Thường xuyên kiểm tra, lập báo cáo tình trạng hệ thống chữa cháy, kiểm tra, vận hành thử các hạng mục trong hệ thống chữa cháy.

- Hằng năm, phối hợp với Công an phòng cháy chữa cháy tỉnh Yên Bái tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy theo quy định.

#### **4.3. Bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu**

Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã xây dựng kho trên tầng 2 khu Nhà điều hành có diện tích 18m<sup>2</sup> để lưu trữ tài liệu quan trọng về đập, hồ chứa ở khu vực nhà máy thủy điện Thác Bà 2 thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hồ sơ, tài liệu an toàn đập.

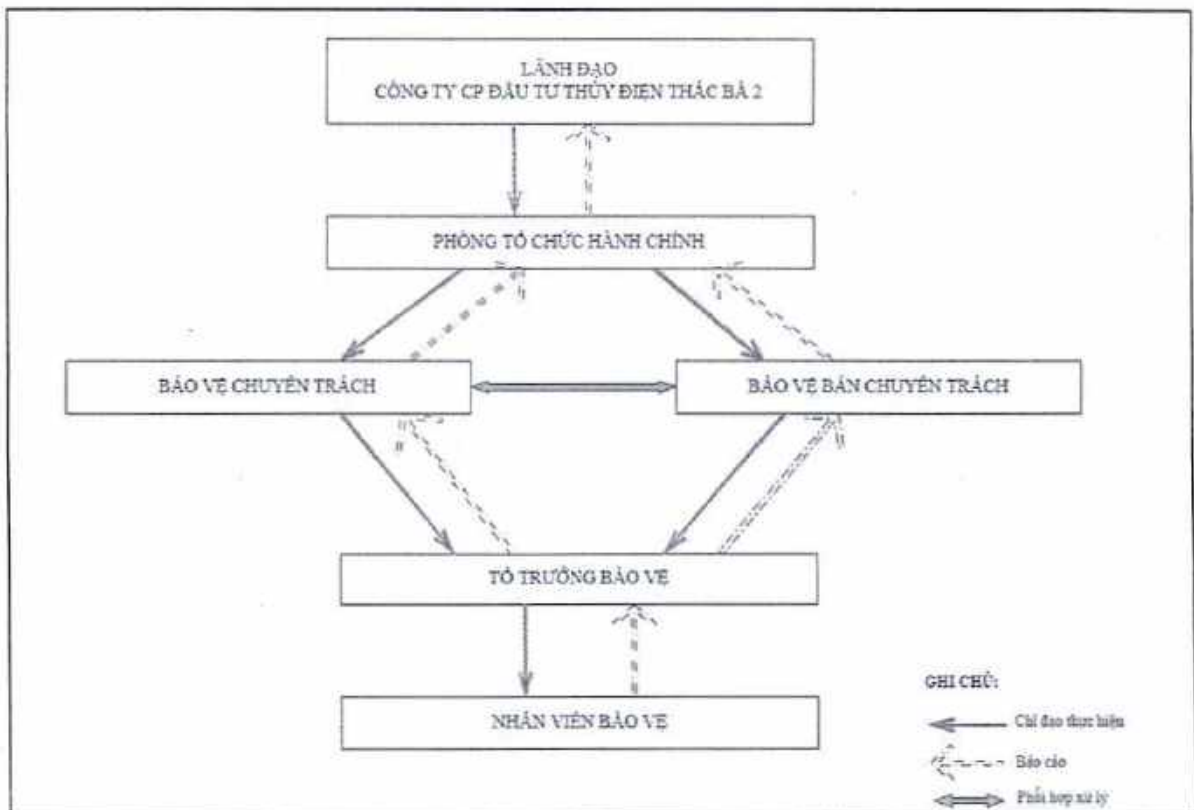
#### **4.4. Kho chứa vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại**

- Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 không xây dựng kho chứa vật liệu nổ.

- Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 không xây dựng kho trữ xăng, dầu cho các phương tiện vận chuyển. Dầu cho máy phát Diesel tại nhà máy Thác Bà 2 được lưu trữ trong thùng phi kín với số lượng hạn chế, đặt tại các khu vực quy định có ảnh báo cấm lửa và hạn chế lại gần.

- Dầu cho máy biến áp, dầu bôi trơn dự phòng được lưu trữ trong các thùng kín tuân thủ đầy đủ theo quy định.

- Các kho chứa chất dễ cháy, chất thải nguy hại khác với quy mô nhỏ phục vụ công tác vật tư, vật liệu tiêu hao trong công tác bảo dưỡng, sửa chữa công trình, thiết bị của nhà máy. Công tác bảo vệ các kho chứa chất cháy, chất thải nguy hại đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo quy định hiện hành.



Hình 10: Cơ cấu tổ chức của lực lượng bảo vệ

## 5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ

### 5.1. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước

#### 5.1.1. Tổ chức lực lượng bảo vệ công trình

Để bảo vệ an toàn, an ninh trật tự khu vực công trình, Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách và phối hợp với các đơn vị Công an trên địa bàn bố trí lực lượng tham gia bảo vệ công trình khi cần thiết. Ngoài ra còn có lực lượng hỗ trợ Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong công tác kiểm soát và phối hợp xử lý trong các tình huống bất thường. Các lực lượng tham gia bảo vệ công trình bao gồm:

##### a. Lực lượng bảo vệ chuyên trách



Là lực lượng bảo vệ chuyên nghiệp làm công tác bảo vệ chuyên trách. Nhiệm vụ chính của lực lượng bảo vệ chuyên trách là bảo vệ an toàn tài sản, thiết bị an ninh trật tự cho công trình 24/24h theo nhiệm vụ cụ thể được giao.

Cơ cấu tổ chức của lực lượng bảo vệ chuyên trách theo sơ đồ như sau:

Bố trí lực lượng bảo vệ chuyên trách: Thực hiện nhiệm vụ tuần tra, canh gác, kiểm soát người, phương tiện, tài sản ra vào tại các hạng mục 24/24h. Lực lượng bảo vệ chuyên trách có nghĩa vụ thực hiện mệnh lệnh và điều động của Lãnh đạo Công ty.

#### **b. Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách**

- Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách gồm lực lượng vận hành kiêm nhiệm công tác bảo vệ.

- Khu vực đập dâng, đập tràn, nhà máy thủy điện có bố trí nhân viên trực vận hành kiêm nhiệm công tác bảo vệ 24/24h. Các nhân viên này cũng là những thành viên nòng cốt của lực lượng tự vệ và của đội PCCC trong Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 cũng như của đội xung kích phòng thủ dân sự tại công trường, được đào tạo và huấn luyện nghiệp vụ hàng năm. Đây chính là lực lượng bảo vệ bán chuyên trách thực hiện bảo vệ bên trong khu vực công trình, sẵn sàng đối phó với mọi biểu hiện xâm phạm An ninh - An toàn công trình, tham gia phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn tại các khu vực công trình.

#### **c. Bộ phận thanh tra bảo vệ của Công ty**

Bộ phận thanh tra bảo vệ Công ty là Phòng tổ chức hành chính, thực hiện nhiệm vụ theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. Xây dựng nội quy, quy chế bảo vệ trình Lãnh đạo Công ty thông qua và triển khai thực hiện. Kiểm tra, giám sát chuyên môn, nghiệp vụ, tác phong làm việc của bộ phận chuyên trách và bán chuyên trách. Đồng thời, xử lý thông tin báo cáo hàng ngày từ lực lượng bảo vệ chuyên trách và cơ quan an ninh địa phương. Theo dõi tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, thông báo với bộ phận an ninh trật tự tại địa phương về các biểu hiện nghi vấn, các tình huống xấu, gây mất an ninh trật tự để kịp thời phối hợp xử lý.

#### **d. Lực lượng tham gia bảo vệ khác**

- Lực lượng các đơn vị nghiệp vụ của Công an các xã, công an huyện Yên Bình, Yên Sơn, Công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang phối hợp thực hiện theo Quy chế phối hợp được ký kết hằng năm.

- Ngoài ra, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, lực lượng quân đội và các cơ quan chức năng địa phương phối hợp với Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong công tác bảo vệ an toàn đập.

### **5.1.2. Phân công và trách nhiệm bảo vệ đập**

#### **a. Lực lượng bảo vệ chuyên trách**

Lực lượng bảo vệ chuyên trách Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 (Tổ bảo vệ) là lực lượng thường trực về công tác bảo vệ an ninh trật tự có nhiệm vụ trực 24/24h tại các chốt bảo vệ.



- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa, tài sản mang vào, mang ra khỏi công trình qua chốt bảo vệ. Mọi hàng hóa, tài sản của Công ty hoặc các đối tác đến làm việc với Công ty phải có giấy tờ hợp lệ, được kiểm soát chặt chẽ khi mang vào, mang ra khỏi chốt bảo vệ.

- Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác theo đúng địa điểm đã được Lãnh đạo Công ty đồng ý bằng văn bản hoặc được sự đồng ý trực tiếp của những người có trách nhiệm và thực hiện giám sát chặt chẽ. Không để khách đi vào những nơi không được phép vào hoặc chưa được sự đồng ý của Lãnh đạo Công ty.

- Kiểm soát hoạt động của các phương tiện vận chuyển vật tư, thiết bị, vật liệu, công cụ, dụng cụ, ... qua chốt bảo vệ. Kiên quyết không giải quyết các phương tiện vận chuyển quá khổ, quá tải, vận chuyển chất thải nguy hại, vật liệu nổ, vũ khí quân dụng, lâm khoáng sản trái phép ra, vào các chốt bảo vệ.

- Kiểm soát và hướng dẫn tất cả các phương tiện vào, ra khu vực bảo vệ đều đỗ đúng nơi quy định.

- Những đơn vị, cá nhân, không cung cấp đầy đủ các thông tin, giấy tờ liên quan cần thiết hoặc không chấp hành đúng các nội quy, quy định của Công ty thì lực lượng bảo vệ chuyên trách tuyệt đối không được phép giải quyết cho lưu thông qua các chốt bảo vệ.

- Theo dõi tình hình, kịp thời ngăn chặn và thông báo ngay cho Lãnh đạo Công ty, Công an các huyện và Công an các xã liên quan các biểu hiện nghi vấn, các tình huống xấu gây mất an ninh trật tự để kịp thời phối hợp xử lý.

- Khi xảy ra các tình huống xấu, lực lượng bảo vệ chuyên trách kịp thời ngăn chặn hậu quả, bắt giữ đối tượng vi phạm, bảo vệ hiện trường, lập biên bản sự việc đồng thời thông báo ngay cho Lãnh đạo Công ty cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật thực hiện các thủ tục xử lý theo quy định của pháp luật.

- Hằng ngày, lực lượng bảo vệ tại chốt bảo vệ thường xuyên đi tuần tra kiểm soát các hạng mục công trình đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước, nhà máy, hồ chứa nước.

- Ngoài ra, tại các hạng mục đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước, nhà máy đều có lắp đặt hệ thống Camera để nhân viên vận hành, nhân viên bảo vệ và bộ phận thanh tra bảo vệ Công ty quan sát.

### **b. Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách**

Nhân viên trực quản lý vận hành khu vực đập, nhà máy làm việc 24/24h, có nhiệm vụ quản lý vận hành thiết bị công trình, theo dõi quá trình làm việc, giám sát, kiểm tra đánh giá tình trạng chất lượng của thiết bị công trình. Hằng ngày, nhân viên vận hành tại các hạng mục công trình phối hợp với Lãnh đạo Công ty theo dõi việc thực hiện công tác bảo vệ của lực lượng chuyên trách tại các chốt bảo vệ trọng yếu, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai sót của lực lượng bảo vệ chuyên trách (nếu có). Khi xảy ra các trường hợp mất an ninh trật tự tại các hạng mục công trình lực lượng bảo vệ bán chuyên trách có phương án phối hợp hỗ trợ lực lượng bảo vệ chuyên trách để xử lý tình huống. Thường xuyên phối hợp với lực lượng bảo vệ chuyên trách, đi tuần tra kiểm soát các hạng mục công trình: Đập dâng - đập tràn, cửa nhận nước, nhà máy, hồ chứa nước, trạm phân phối 110kV, ...



**c. Lực lượng hỗ trợ: Đối với công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang**

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ trực thuộc, Công an các huyện, thị xã, tổ chức nắm tình hình, phối hợp tổ chức các biện pháp phòng chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động điện lực tại các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang. Phân công cán bộ nghiệp vụ theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn công tác đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh, nhất là vào những ngày lễ, tết, hoặc khi có yêu cầu đặt ra.

- Tổ chức huấn luyện, cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ cho lực lượng chức năng tại các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang. Hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, công tác thông báo lưu trú, đăng ký tạm trú, khai báo tạm vắng theo quy định của Luật Cư trú.

- Tiếp nhận thông tin và phối hợp với các lực lượng trực thuộc các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang và các lực lượng khác có liên quan để giải quyết, xử lý vụ việc theo thẩm quyền khi nhận được tin báo xảy ra vụ việc có liên quan đến an ninh, an toàn hoạt động điện lực tại các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang.

- Hướng dẫn các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang và các chi nhánh trực thuộc xây dựng các phương án, kế hoạch bảo vệ, phát hiện sơ hở, thiếu sót trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh để kịp thời trao đổi, có biện pháp chấn chỉnh.

**d. Phòng tổ chức hành chính**

- Tham mưu, đề xuất cho Ban Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 nắm chắc tình hình an ninh trật tự trong Công ty và trong khu vực để xây dựng chương trình, kế hoạch bảo vệ và triển khai thực hiện.

- Là nòng cốt trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh, an toàn trong Công ty. Phối hợp với các tổ chức quần chúng tuyên truyền, phổ biến tình hình âm mưu phương thức thủ đoạn hoạt động của bọn tội phạm nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cho mọi CBCNV và hướng dẫn các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong Công ty. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan thông tin, tuyên truyền để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục mọi thành viên thuộc cơ quan, tổ chức và nhân dân về các quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và ý thức tuân thủ pháp luật.

- Xây dựng nội quy, phương án bảo vệ, phòng, chống các hành vi xâm hại đến sự an toàn của công trình; tổ chức thực hành diễn tập đối phó, xử lý các tình huống đột xuất; có phương án xử lý, khắc phục kịp thời khi phát hiện khả năng xảy ra sự cố; có biện pháp chủ động phòng chống thiên tai và các tác nhân khác đe dọa gây ra tác hại đối với công trình.



- Tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy nổ. Đồng thời, tổ chức thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy, giữ gìn trật tự công cộng và quản lý chất dễ cháy, chất độc hại.

- Khi có vụ việc xảy ra như: Cháy, nổ, tai nạn, gây rối trật tự công cộng, ... trong Công ty phải tổ chức xử lý, bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn.

- Kiến nghị với Ban Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 xem xét, giải quyết những vướng mắc về công tác bảo vệ.

- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận và CBCNV trong Công ty thực hiện các quy định của pháp luật, các văn bản pháp quy về an ninh trật tự và nội quy Công ty.

- Tiến hành công tác xác minh những vụ việc xảy ra ở Công ty theo thẩm quyền khi được Ban Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 giao.

- Nắm tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tổ chức bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ cơ sở vật chất tại đập, hồ chứa nước và các hạng mục Công trình.

- Tổ chức, giám sát sự làm việc của lực lượng bảo vệ chuyên trách, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ, tác phong làm việc, công tác ghi chép vào sổ nhật ký, việc giao nhận ca trực, công tác kiểm soát người và phương tiện ra/vào tại các chốt bảo vệ, công tác bàn giao ca trực theo đúng quy định, xử lý thông tin báo cáo hằng ngày từ lực lượng bảo vệ chuyên trách và cơ quan an ninh địa phương.

- Phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra công tác trực bảo vệ của lực lượng bảo vệ chuyên trách tại các chốt bảo vệ trọng yếu, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai sót của lực lượng bảo vệ chuyên trách (nếu có).

## **5.2. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ**

Các trang thiết bị hỗ trợ trong công tác bảo vệ bao gồm:

### **5.2.1. Hệ thống biển cảnh báo an toàn**

Cảnh báo tại khu vực đập và hồ chứa: Cấm biển cảnh báo Khu vực không phận sự miễn vào; cấm chần dắt thả, động vật, cấm bơi lội...

- Tại khu vực đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước, nhà máy: Cấm biển cảnh báo Khu vực không phận sự miễn vào; khu vực cấm xâm phạm.

- Cảnh báo khu vực an toàn mặt hồ: Hệ thống phao cảnh báo cách cửa nhận nước, thượng lưu đập tràn 200m. Khu vực cấm xâm phạm và khu vực không phận sự miễn vào.

- Cảnh báo an toàn khu vực hạ lưu, hệ thống biển cảnh giới cách hạ lưu tuyến đập 200m.

### **5.2.2. Chiếu sáng bảo vệ**

Hệ thống chiếu sáng bằng đèn cao áp và đèn năng lượng chiếu sáng đường từ cổng gác bảo vệ đến Cầu giao thông, khu vực cửa nhận nước, đập dâng được bật hằng ngày từ 18 giờ 00 chiều đến 06 giờ 00 sáng ngày hôm sau. Hệ thống chiếu sáng luôn đảm bảo đủ cường độ ánh sáng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và bảo vệ công trình.

### **5.2.3. Hệ thống camera**



Bố trí lắp đặt hệ thống camera giám sát hoạt động tại các khu vực nhà máy, đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước, trạm biến áp, kho bãi và đường giao thông nội bộ. Hệ thống này có trung tâm quản lý đặt tại Phòng tổ chức hành chính và màn hình theo dõi có điều khiển đặt tại chốt bảo vệ số 1, 2.

- 01 Camera lắp đặt tại cổng vào nhà máy thủy điện Thác Bà 2: Quan sát khu vực ra vào nhà máy.

- 01 Camera lắp đặt tại tường hạ lưu Nhà máy thủy điện Thác Bà 2: Quan sát khu vực hạ lưu Nhà máy;

- 01 Camera lắp đặt tại cổng vào đập thủy điện Thác Bà 2: Quan sát khu vực ra vào đập dâng, đập tràn.

- 01 Camera lắp đặt tại cửa nhận nước thủy điện Thác Bà 2: Quan sát khu vực hồ chứa, mực nước, thượng lưu đập.

- 01 Camera lắp đặt tại trạm biến áp 110kV thủy điện Thác Bà 2: Quan sát khu vực trạm.

#### 5.2.4. Hệ thống loa cảnh báo.

Bố trí lắp hệ thống còi hú, loa phát thanh công suất lớn bán kính 4km tại các khu vực đập tràn và nhà máy.

Bố trí loa cầm tay cho lực lượng bảo vệ phục vụ công tác tuần tra, thông báo, xử lý tình huống mất an ninh trật tự.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện công tác tuyên truyền, vận động với già làng, trưởng thôn, những người dân có uy tín, để họ có trách nhiệm thông báo đến từng bà con nhân dân về thông tin vận hành hồ chứa.

#### 5.2.6. Hệ thống thông tin liên lạc.

Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trang bị điện thoại vô tuyến, bộ đàm; điện thoại bàn và số điện thoại của các đơn vị bảo vệ, cũng như để xử lý các sự cố bất thường của công trình tại các vị trí trực của các chốt bảo vệ.

Các đầu mối thông tin liên lạc cơ bản như sau:

| STT | Bộ máy chỉ huy      | Điện thoại  | Ghi chú                       |
|-----|---------------------|-------------|-------------------------------|
| 1   | Khu vực nhà máy     | 02163508668 |                               |
| 2   | Tổ vận hành nhà máy | 02163508668 |                               |
| 3   | Tổ bảo vệ           | 02163508668 | Lực lượng bảo vệ chuyên trách |
| 4   | Bộ phận Thanh tra   | 02163508668 | Tổ thanh tra bảo vệ           |

#### 5.2.7. Trang bị công cụ hỗ trợ

Trang bị công cụ hỗ trợ lực lượng bảo vệ gồm có:

| STT | Tên vật tư, vật liệu, dụng cụ | Đơn vị | Số lượng | Ghi chú                              |
|-----|-------------------------------|--------|----------|--------------------------------------|
| 1   | Bộ đàm                        | Cái    | 05       | Tại Phòng hành chính – Nhà điều hành |
| 2   | Đèn Pin sạc                   | Cái    | 05       | Tại Phòng hành chính – Nhà điều hành |
| 3   | Gậy cao su                    | Cái    | 04       | Tại Phòng hành chính – Nhà điều hành |
| 4   | Xe máy tuần tra               | Chiếc  | 05       | Của cán bộ CNV Nhà máy               |
| 5   | Đồ đi mưa                     | Bộ     | 20       | Tại Phòng hành chính – Nhà điều hành |
| 6   | Ủng đi mưa                    | Đôi    | 20       | Tại Phòng hành chính – Nhà điều hành |

Ngoài ra theo Quy chế phối hợp với huyện Yên Bình, huyện Yên Sơn sẽ hỗ trợ Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 các trang thiết bị cần thiết khi có bất cứ tình huống mất an ninh trật tự xảy ra trong khu vực công trình.

## **6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình**

### **6.1. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện đi qua lại mặt đập và ra vào công trình**

Lực lượng bảo vệ chuyên trách trực 24/24h tại 2 chốt bảo vệ ở hai đầu đập có nhiệm vụ:

- Kiểm tra thường xuyên tại các khu vực phụ trách để kịp thời phát hiện ngăn chặn các đối tượng có hành vi xâm phạm an toàn công trình.

- Kiểm soát người và phương tiện qua lại trên mặt đập bằng hệ thống Camera được kết nối với 2 chốt bảo vệ ở hai đầu đập và phòng điều khiển trung tâm.

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện hàng hóa, tài sản mang vào, mang ra khỏi khu vực công trình. Mọi hàng hóa, tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 hoặc đơn vị có liên quan đều phải có giấy tờ hợp lệ, được kiểm soát chặt chẽ khi mang ra, mang vào qua chốt bảo vệ.

- Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác theo đúng địa điểm đã được lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đồng ý bằng văn bản và thực hiện giám sát chặt chẽ. Không để khách đi vào những nơi không được phép vào hoặc chưa được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Kiểm soát tình trạng các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị thi công qua chốt bảo vệ. Kiên quyết không cho phép các phương tiện quá khổ, quá tải, chất thải nguy hại, vật liệu nổ, vũ khí quân dụng, lâm khoáng sản... trái phép tàng trữ, vận chuyển qua chốt bảo vệ để đi qua mặt đập và ra/vào công trình.



- Kiểm soát và hướng dẫn các phương tiện ra, vào các khu vực bảo vệ đập đồ đúng nơi quy định.

- Theo dõi tình hình, kịp thời ngăn chặn và thông báo ngay cho lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 khi phát hiện các biểu hiện nghi vấn, các tình huống xấu, gây mất an ninh trật tự để kịp thời phối hợp xử lý.

## **6.2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình**

### **6.2.1. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách tham quan**

- Khách tham quan xuất trình giấy tờ tùy thân và văn bản đồng ý của lãnh đạo Công ty cho phép vào tham quan. Đối với cá nhân hoặc danh sách theo đoàn kèm theo giấy tờ tùy thân của trưởng đoàn tại chốt bảo vệ.

- Yêu cầu khách không mang hành lý, đồ dùng cá nhân vào tham quan công trình.

- Lực lượng bảo vệ có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát người và vật dụng cá nhân mang theo đồng thời hướng dẫn các đoàn tham quan thực hiện theo quy định.

- Lực lượng bảo vệ công trình hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông của khách tham quan đi lại, dừng, đỗ theo hướng dẫn của các biển cấm, biển báo của Công ty.

### **6.2.2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách đến liên hệ công tác**

- Xuất trình văn bản được Lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phê duyệt khi vào công trình tại chốt bảo vệ.

- Lực lượng bảo vệ thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, vật dụng mang theo và hướng dẫn các cá nhân, tập thể liên hệ với đơn vị đầu mối của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 (có trách nhiệm quản lý công việc) đến tiếp nhận, hướng dẫn và giám sát làm việc trong khu vực công trình được phép theo yêu cầu, phạm vi công việc.

- Bộ phận bảo vệ phải ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi, sổ nhật ký, truyền đạt thông tin lưu ý cho ca sau khi giao ca.

### **6.2.3. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với các đội công tác không thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2**

- Xuất trình văn bản được Lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phê duyệt khi vào công trình tại chốt bảo vệ.

- Lực lượng bảo vệ thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, vật dụng mang theo và hướng dẫn các cá nhân, tập thể liên hệ với đơn vị đầu mối của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 (có trách nhiệm quản lý công việc) đến tiếp nhận, hướng dẫn và giám sát làm việc trong khu vực công trình được phép theo yêu cầu, phạm vi công việc.

- Bộ phận bảo vệ phải ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi, sổ nhật ký, truyền đạt thông tin lưu ý cho ca sau khi giao ca.

- Cho phép cán bộ công nhân viên đội công tác được ra, vào các trạm gác/cổng Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong và ngoài giờ hành chính để sửa chữa theo kế hoạch, sửa chữa ngoài kế hoạch khi được đại diện đội công tác xác nhận.



- Tất cả các đội công tác khi vào các vùng có thiết bị làm việc phải có phiếu hoặc lệnh công tác; trang bị bảo hộ lao động cá nhân; đội trưởng đội công tác và người giám sát phải đi cùng đội công tác theo quy định hiện hành.

- Các đội công tác khi vào làm việc không được tự ý lập kho để vật tư, dụng cụ. Các vật tư vật liệu đang thi công hoặc rác thải đang thi công chưa kịp mang ra phải sắp xếp gọn gàng đảm bảo an toàn theo quy định của công tác Phòng cháy chữa cháy.

#### **6.2.4. Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với CBCNV Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2**

- Chấp hành thời gian làm việc của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2; trường hợp làm thêm giờ phải có sự đồng ý của Thủ trưởng đơn vị.

- Khi ra, vào tại trạm gác/công Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phải giảm tốc độ phương tiện giao thông đường bộ, dừng xe, hạ kính ô tô, tháo khẩu trang, tháo khăn che mặt, tháo kính tối màu để lực lượng bảo vệ nhận diện.

- Người, phương tiện vận chuyển, phương tiện thi công, vật tư thiết bị phải chấp hành sự kiểm tra, kiểm soát và hướng dẫn của lực lượng bảo vệ chuyên trách.

- Khi vào làm việc với thiết bị phải có phiếu, lệnh công tác; các thành viên đội công tác phải trang bị bảo hộ lao động cá nhân... theo quy định hiện hành.

### **7. Phòng ngừa, phát hiện ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước**

Căn cứ tình hình thực tế tại đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 và khả năng xuất hiện các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và phụ cận của đập, hồ chứa nước bao gồm:

#### **7.1. Các tình huống và phương án xử lý**

##### **7.1.1. Các tình huống**

##### **a. Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn công trình**

- **Tình huống 1:** Các hành vi bôi lộn, khai thác lâm sản, dùng phương tiện thủy xâm nhập, đánh bắt cá, nổ mìn, chôn thả gia súc và các hành vi khác ở thượng, hạ lưu đập (nằm trong hành lang bảo vệ của công trình) gây mất an toàn đập.

- **Tình huống 2:** Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

- **Tình huống 3:** Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến khu vực Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 biểu tình gây rối, đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành.

##### **b. Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố**

- **Tình huống 4:** Đối tượng trà trộn vào khách tham quan hoặc liên hệ công tác, có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học, nguy hiểm vào khu vực công trình.

- **Tình huống 5:** Tình huống nhận được thông tin khủng bố, đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình.



- **Tình huống 6:** Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình làm hư hỏng 01 lưới chắn rác cửa nhận nước.

### c. Các tình huống khác

- **Tình huống 7:** Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ thủy điện Thác Bà 2.

- **Tình huống 8:** Tình huống phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ bay vào khu vực bảo vệ của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình...

### 7.1.2. Phương án xử lý chung

- Để thực hiện các yêu cầu đảm bảo an ninh, an toàn công trình thủy điện Thác Bà 2 như sau:

- Lực lượng bảo vệ của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trong phạm vi hành lang bảo vệ Công trình thủy điện Thác Bà 2 nhất là trong những ngày, giờ cao điểm, những điểm xung yếu, vị trí khuất tầm nhìn của người canh gác.

- Lực lượng bảo vệ, cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong khi thường trực bảo vệ, làm việc hoặc khi tuần tra, canh gác hay khi tiến hành công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện ra vào phạm vi bảo vệ an toàn đập, phát hiện sự việc bất thường xảy ra cần phải thực hiện những công việc sau.

+ Lập tức kiểm tra, ngăn chặn.

+ Báo cáo Tổ trưởng tổ bảo vệ cử người hỗ trợ.

+ Tổ trưởng tổ bảo vệ nhận được thông tin hoặc phát hiện vụ việc cần giữ bình tĩnh để nhận định tình hình, báo cáo đầy đủ thông tin tới cấp có thẩm quyền và nhanh chóng đề xuất phương án xử lý, đề xuất lực lượng phối hợp ngăn chặn hiệu quả.

+ Khẩn trương phong tỏa thông tin và hiện trường vụ việc, tránh tạo tâm lý hoang mang cho mọi người, gây xáo trộn hiện trường xảy ra vụ việc dẫn đến hậu quả khác.

+ Triển khai nhanh chóng công tác cứu hộ, cứu nạn (nếu có).

+ Khắc phục hậu quả và bảo vệ hiện trường, đặc biệt với các vụ phát nổ, phát cháy cần chú ý khoanh vùng và bảo vệ nơi phát nổ, phát cháy đầu tiên, không tiết lộ thông tin về hiện trường với người không có chức năng liên quan, để giữ bí mật hỗ trợ cơ quan điều tra, xác định được hướng truy tìm thủ phạm.

+ Lập biên bản ghi nhận tình trạng, sự việc xảy ra.

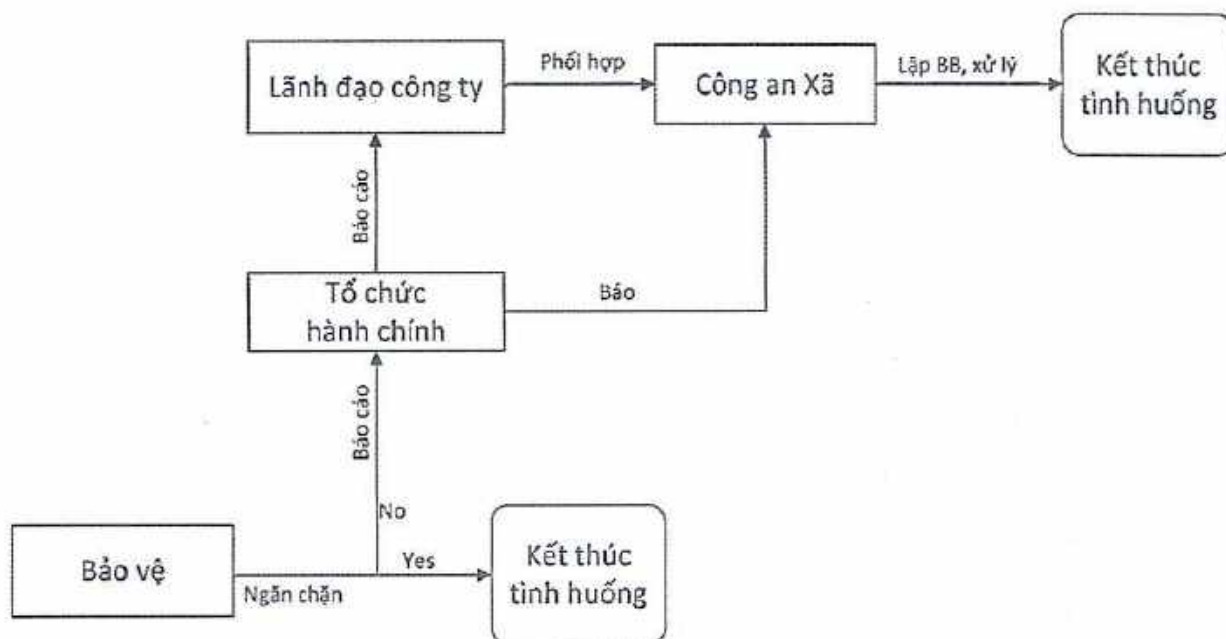
+ Những người có trách nhiệm tại Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để cơ quan Công an thực thi nhiệm vụ; chuẩn bị và cung cấp thông tin, tài liệu, sơ đồ, đặc thù của địa điểm, phương tiện nghi vấn khủng bố, chuẩn bị lực lượng giải quyết hậu quả.

+ Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

### 7.1.3. Phương án xử lý cụ thể các tình huống

#### a. Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn công trình

➤ **Tình huống 1:** Các hành vi bôi lội, khai thác lâm sản, dùng phương tiện thủy xâm nhập, đánh bắt cá, nổ mìn, chôn thả gia súc và các hành vi khác ở thượng, hạ lưu đập (nằm trong phạm vi mốc hành lang an toàn của đập) gây mất an toàn đập.



Hình 11: Sơ đồ xử lý tình huống 1

#### Phương án xử lý:

Khi phát hiện có người tụ tập bôi lội, đánh bắt cá thuộc vùng nước cấm thượng, hạ lưu đập hoặc chôn thả gia súc, canh tác, xây dựng lán trại trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình thủy điện Thác Bà 2:

- Các cá nhân phát hiện lập tức ngăn chặn và báo cáo ngay cho lực lượng bảo vệ.
- Lực lượng bảo vệ lập tức ngăn chặn, giải thích cho người dân về việc tụ tập bôi lội, đánh bắt cá, chôn thả gia súc, ...trong phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, hành lang thoát lũ, chạy máy Công trình thủy điện Thác Bà 2 là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Đồng thời yêu cầu đối tượng di dời, tự đưa tài sản ra ngoài phạm vi hành lang bảo vệ công trình. (tạm giữ người và phương tiện để xử lý nếu đối tượng cố tình vi phạm).

- Khi người/nhóm người vi phạm không thực hiện theo yêu cầu, tổ bảo vệ thông báo ngay cho lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính; lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính báo cáo ngay cho lãnh đạo Công ty, đồng thời báo Công an xã (Hán Đà, Mỹ Bằng) và các đơn vị liên quan đến lập biên bản xử lý hành vi cố tình vi phạm.

- Trường hợp khẩn cấp, ảnh hưởng đến an toàn của công trình thủy điện Thác Bà 2, các lực lượng bảo vệ bằng nghiệp vụ bảo vệ, công cụ hỗ trợ, kiên quyết trấn áp cưỡng chế di dời đối tượng ra ngoài phạm vi an toàn khi xả lũ, đảm bảo an toàn tính mạng cho đối tượng và an toàn công trình.



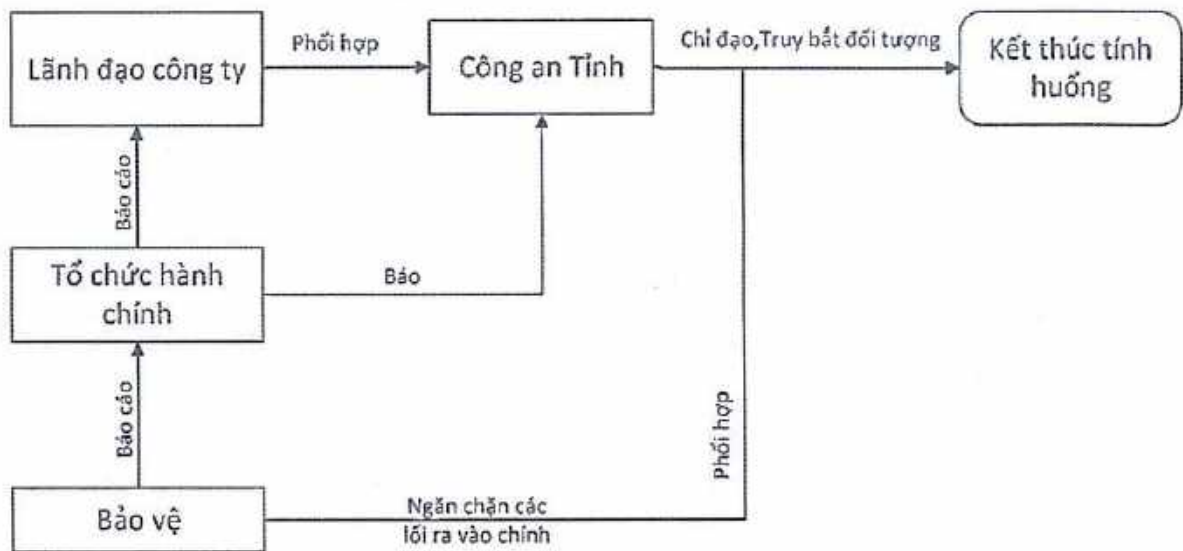
Khi phát hiện có người khai thác lâm sản, dùng phương tiện thủy xâm nhập, nổ mìn đánh bắt cá gây nguy hại đến an toàn công trình đập, phá hoại thiết bị quan trắc:

- Lực lượng bảo vệ Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, báo cáo ngay lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính, lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính báo cáo ngay cho lãnh đạo Công ty, đồng thời báo cáo đơn vị được Công an tỉnh giao phối hợp đến lập biên bản xử lý vi phạm theo pháp luật.

- Triển khai kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc phục kịp thời nếu có.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

➤ **Tình huống 2:** Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình thủy điện Thác Bà 2 có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.



**Hình 12: Sơ đồ xử lý tình huống 2**

**Phương án xử lý:**

Trường hợp nhận được tin báo có kẻ gian đột nhập vào khu vực nhà quản lý vận hành (là nơi ở và nơi làm việc của Ban Giám đốc và các phòng ban của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2) nhằm mục đích trộm cắp tài sản, phá hoại công trình. Tổ bảo vệ lập tức triển khai lực lượng bao vây các vị trí ra vào khu vực nhà quản lý vận hành và báo cáo ngay với Phòng tổ chức hành chính, Phòng tổ chức hành chính báo cáo ngay với lãnh đạo công ty và thông báo với đơn vị được Công an tỉnh giao phối hợp về tình hình vụ việc chỉ đạo và lệnh cho triển khai đối với tổ bảo vệ như sau:

- Nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí xung yếu mà đối tượng có thể chạy thoát, chốt chặn ở các khu vực xung yếu, công ra vào nhà máy, cổng vào khu nhà quản lý vận hành, khu đầu mối. Có nhiệm vụ tập trung quan sát, nắm tình hình và chốt chặn không để đối tượng lợi dụng các lối ra, để chạy thoát.

- Phối hợp với lực lượng bảo vệ nhanh chóng tiếp cận các lối ra vào chính mà đối tượng có thể tẩu thoát. Có nhiệm vụ bao vây, chốt chặn các lối ra vào, đồng thời bố trí lực

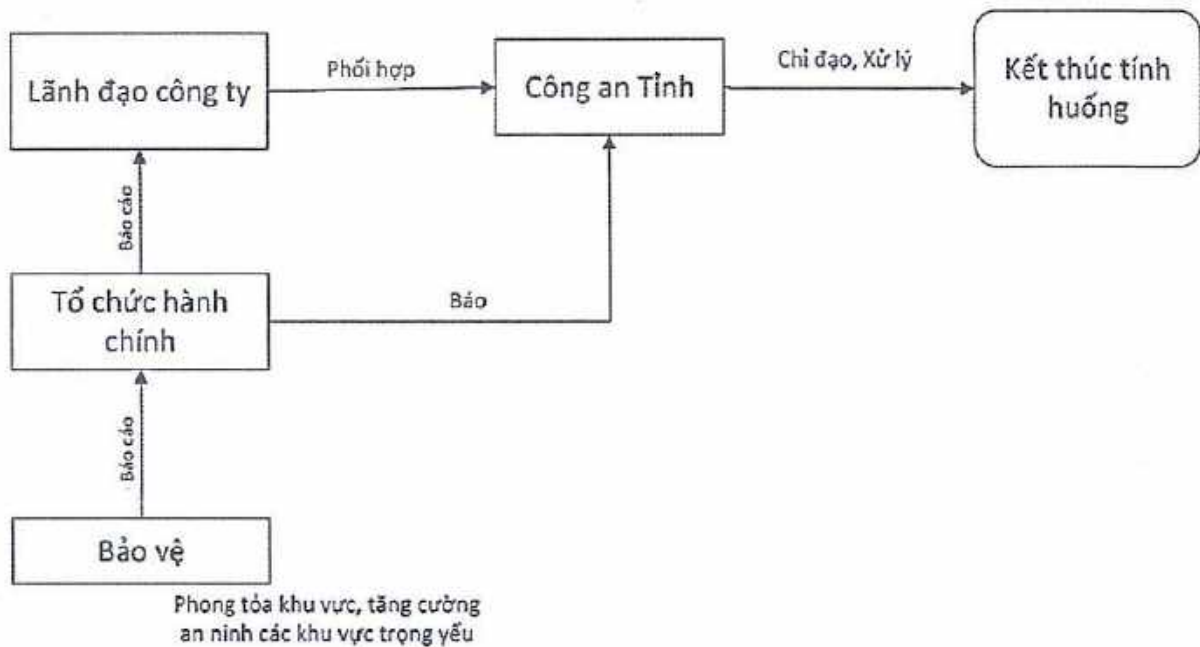
lượng bảo vệ nghiêm ngặt hiện trường để khám nghiệm, thu thập thông tin, làm cơ sở phục vụ công tác điều tra.

- Tiếp cận khu vực có đối tượng đang ẩn náu, nhanh chóng vận động, truy bắt đối tượng không để đối tượng trốn thoát, trong khi thực hiện nhiệm vụ vây bắt đối tượng phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, đề cao cảnh giác không để đối tượng trốn thoát và đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ.

- Trường hợp phát hiện kẻ gian đột nhập ở các vị trí khác thuộc phạm vi công trình, nhân viên bảo vệ cần báo cho Tổ trưởng, nếu trường hợp ngoài khả năng ngăn chặn cần báo sát đối tượng, duy trì liên lạc tổ chức vây bắt.

- Trong trường hợp đối tượng đã lấy được tài sản tẩu tán ra ngoài, tổ bảo vệ phải nhanh chóng báo ngay cho lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 và xin ý kiến chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị có liên quan truy bắt đối tượng, thu hồi tài sản cho công ty, đồng thời bàn giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan có thẩm quyền xử lý.

➤ **Tình huống 3:** Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến khu vực quản lý của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 biểu tình gây rối, đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành.



**Hình 13: Sơ đồ xử lý tình huống 3**

(i) Lực lượng bảo vệ tại chỗ:

- Phát hiện hoạt động tụ tập biểu tình gây rối báo cáo ngay cho tổ bảo vệ thường trực, lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính nhận được thông tin báo cáo về hoạt động tụ tập biểu tình gây rối báo cáo lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2, đồng thời báo cáo đơn vị được Công an tỉnh giao phối hợp.



- Tùy theo tình hình thực tế Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thông báo với Công an tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang, lãnh đạo UBND các tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang về tình hình vụ việc và xin ý kiến chỉ đạo.

(ii) Tổ chức xử lý ban đầu tại Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2

- Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 nhận được thông báo nhanh chóng có mặt. Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 chủ trì việc tổ chức sơ bộ đánh giá tình hình và quyết định áp dụng các biện pháp xử lý ban đầu với việc hoạt động tụ tập biểu tình gây rối.

- Lực lượng bảo vệ Công ty phong tỏa khu vực các đối tượng biểu tình, gây rối, bạo loạn; giải thích, thuyết phục các đối tượng giải tán; tìm cách cách ly đối tượng cầm đầu; tăng cường chốt giữ tại tất cả các cửa ra, vào khu vực quan trọng, thiết yếu, cơ mật nhạy cảm về an ninh..

(iii) Trường hợp hành vi biểu tình, gây rối, bạo loạn có diễn biến phức tạp

Quyết định áp dụng biện pháp tăng cường an ninh; lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 và Phòng hành chính ra lệnh cho tổ bảo vệ thường trực thông tin:

- Thông báo cho lực lượng dân quân tự vệ, các đơn vị có liên quan hoạt động tại Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị xử lý ban đầu theo phương án.

- Thông báo cho các đầu mối tiếp nhận thông tin của các lực lượng xử lý, đấu tranh vi phạm ANTT của Công an xã yêu cầu trợ giúp xử lý với hoạt động tụ tập biểu tình gây rối.

- Tổ chức đối thoại sơ bộ với đối tượng cầm đầu thực hiện hành vi biểu tình, gây rối, bạo loạn nhằm tìm hiểu sự việc, yêu sách của đối tượng và những thông tin cần thiết phục vụ cho việc xử lý.

- Ra lệnh tiến hành kiểm tra, rà soát tổng thể phát hiện người trà trộn xâm nhập, vật khả nghi, vật lạ trong khuôn viên nhà quản lý, nhà máy.

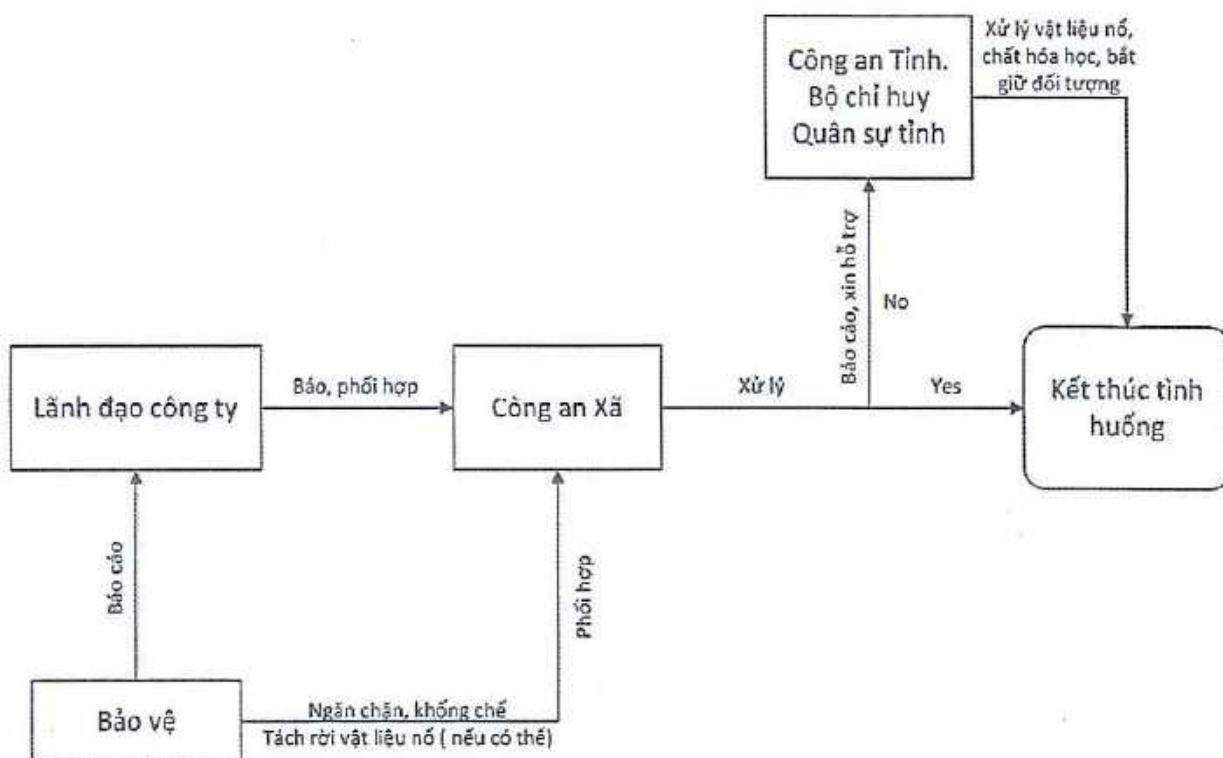
- Triển khai công tác y tế, hậu cần phục vụ xử lý.

- Đánh giá tình hình, những vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý ban đầu báo cáo Công an xã triển khai phương án đảm bảo an ninh, an toàn công trình thủy điện tiếp theo.

- Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 bàn giao hiện trường, nội dung sự việc xử lý với việc biểu tình gây rối cho đại diện lực lượng công an khi đại diện lực lượng công an có mặt tiếp nhận.

**b. Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố**

➤ **Tình huống 4:** Đối tượng trà trộn vào khách tham quan hoặc khách liên hệ công tác, có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học, nguy hiểm vào công trình thủy điện Thác Bà 2.



**Hình 14: Sơ đồ xử lý tình huống 4**

- Lực lượng bảo vệ công trình thực hiện kiểm tra kiểm soát người và hành lý khách tham quan tại chốt bảo vệ. Các hành lý không được phép mang qua cổng bảo vệ tại chốt bảo vệ.

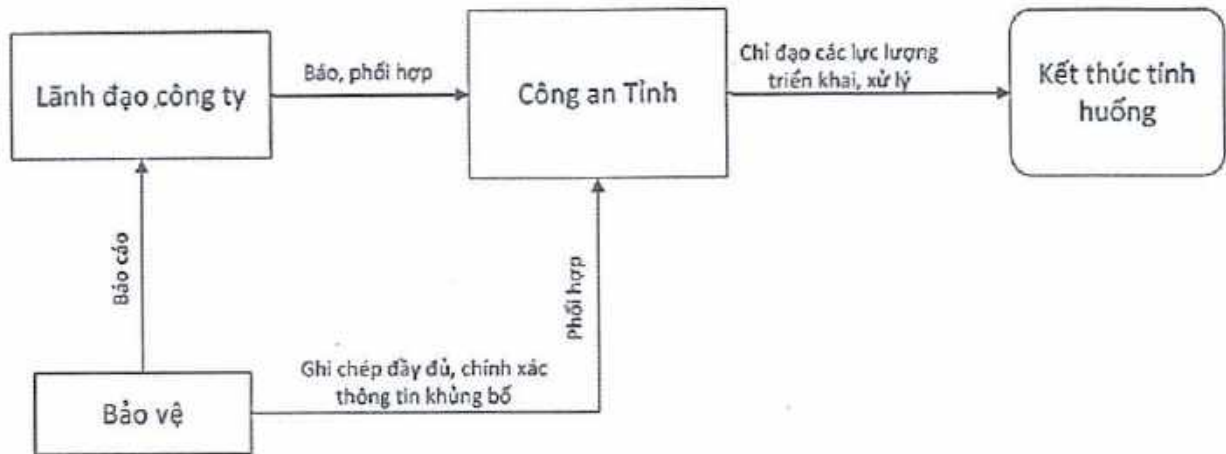
- Khi lực lượng bảo vệ phát hiện cần báo cáo ngay cho tổ bảo vệ thường trực để sơ bộ đánh giá, nhận định tình huống, tình hình vụ việc, huy động lực lượng đến ngay hiện trường tiến hành di chuyển người và vật dụng nghi ngờ ra khu vực an toàn. Trong trường hợp nhận được thông tin nghi ngờ cần kiểm tra hệ thống camera an ninh kiểm tra tất cả các khu vực để phát hiện đối tượng và các hành vi đối tượng thực hiện gây nguy hiểm cho công trình.

- Trường hợp đối tượng đã lọt vào khu vực công trình, nhà máy, lực lượng bảo vệ lập tức ngăn chặn, khống chế; tách rời khỏi đối tượng, vô hiệu hóa các thiết bị, vật liệu nổ, nguy hiểm (nếu có thể). Di dời đối tượng và các cá nhân ra khỏi hiện trường nguy hiểm, tránh kích động đối tượng. Sau đó báo ngay cho lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2. Thông báo cho lực lượng Công an xã, huyện để phối hợp xử lý.

- Nếu các thiết bị, vật liệu nổ nguy hiểm không thể vô hiệu hóa Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thông báo với Công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang về tình hình vụ việc, yêu cầu tháo dỡ vật liệu nổ, chất độc hóa học và khám nghiệm hiện trường, điều tra bắt giữ tội phạm.

➤ **Tình huống 5:** Tình huống nhận được thông tin khủng bố đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình.





**Hình 15: Sơ đồ xử lý tình huống 5**

- Lực lượng bảo vệ công trình khi tiếp nhận tin báo ban đầu về vụ việc phải nắm những thông tin cơ bản và ghi chép đầy đủ sau đó báo cáo ngay cho tổ bảo vệ thường trực để sơ bộ đánh giá, nhận định tình huống, tình hình vụ việc, huy động lực lượng đến ngay hiện trường đồng thời kiểm tra hệ thống camera an ninh kiểm tra tất cả các khu vực trọng yếu còn lại.

- Khi có vụ việc xảy ra, tổ bảo vệ thường trực báo cáo nhanh cho lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính xin ý kiến và huy động lực lượng giải quyết sự việc.

- Phòng tổ chức hành chính báo cáo lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 và thông báo với cơ quan Công an tỉnh giao phối hợp về tình hình vụ việc. Sau khi lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 và lãnh đạo Công an tỉnh xác thực tin báo về tình hình đe dọa cài đặt bom mìn gây cháy nổ sẽ phối hợp với Bộ đội công binh để được hỗ trợ và chỉ đạo lệnh cho các lực lượng triển khai kế hoạch theo tình huống thực tế.

#### **Người nhận thông tin xử lý:**

(i) Trường hợp nhận tin đe dọa qua điện thoại/nghe được cuộc đàm thoại từ điện thoại/bộ đàm:

- Tạo lý do kéo dài, duy trì cuộc gọi, khéo léo khai thác thông tin về người báo tin, chú ý đến đặc điểm về độ tuổi, giới tính, giọng nói, ngôn ngữ và ngữ điệu của người gọi điện ở địa phương nào; cách xưng hô, nói nhanh chậm, trạng thái tinh thần của người gọi điện xúc động hay giận dữ; tiếng ồn xung quanh như nhạc, giao thông, xây dựng.

- Ghi chép đầy đủ, chính xác thông tin nhận được về việc đe dọa khủng bố như thế nào, địa điểm bị khủng bố, thời gian xảy ra, vì sao biết tin, đối tượng tiến hành... để có cơ sở sàng lọc, đánh giá tin báo là thật hay giả (người báo tin sẽ sẵn sàng cung cấp đầy đủ, chi tiết, trung thực cho cơ quan có trách nhiệm xử lý vụ việc). Báo cáo nội dung ngay cho tổ bảo vệ thường trực hoặc phòng TCHC.

(ii) Trường hợp nhận tin đe dọa qua thư tin, fax...:

- Chuyển ngay thư tin, fax... nhận được cho Phòng tổ chức hành chính và báo cáo ngay lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.



- Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2:

+ Nhận được báo cáo về thông tin đe dọa đặt bom, mìn khủng bố, ra lệnh cho Trường ca vận hành đương nhiệm thông báo cho các đơn vị sẵn sàng triển khai lực lượng xử lý với hành vi đe dọa đặt bom, mìn;

+ Tiến hành phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi đe dọa:

☞ Trường hợp thông tin về hành vi không có đủ độ tin cậy “Không triển khai gì thêm” để điều tra làm rõ.

☞ Trường hợp thông tin về hành vi đe dọa có đủ độ tin cậy, quyết định triển khai phương án xử lý tiếp theo.

- Sau khi lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 và lãnh đạo Công an tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang xác thực tin báo về tình hình đe dọa đặt bom mìn có thật sẽ chỉ đạo lệnh cho các lực lượng bảo vệ triển khai theo tình huống thực tế:

+ Tổ bảo vệ thường trực nhận được lệnh, nhanh chóng triển khai nhân viên bảo vệ được trang bị công cụ hỗ trợ, bộ đàm tiến hành bao vây, kiểm soát chặt chẽ việc ra, vào khu vực nhà máy, các bộ phận thiết yếu, quan trọng, nhạy cảm về an ninh và khu vực đối tượng đe dọa đặt bom, mìn; theo dõi, nắm diễn biến tình hình đối tượng, vật thể khả nghi.

+ Trường hợp lực lượng bảo vệ phát hiện hoặc nhận diện người tung tin đe dọa có bom, mìn trước công hoặc trong khuôn viên nhà máy phải ngay lập tức ngăn chặn, khống chế, vô hiệu hoá, cách ly đối tượng cùng hành lý, phương tiện và thông báo ngay sự việc xảy ra cho lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

+ Bố trí lực lượng bảo vệ đón và hướng dẫn các lực lượng phối hợp xử lý trực tiếp của tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang (Công an, Quân đội...) đến vị trí tập kết tại công trình.

+ Đồng thời với việc tổ chức bố trí lực lượng, thực hiện triển khai lực lượng bảo vệ phối hợp cùng nhân viên vận hành dùng loa cầm tay, còi hiệu hướng dẫn người, phương tiện sơ tán đến vị trí tập kết tại sân Nhà máy cao trình 28.0m, đợi xe đến đón và hướng dẫn phương tiện tham gia xử lý khủng bố đi lại trong khu vực hiện trường, các khu vực liên quan trong nhà máy đảm bảo an toàn; tăng cường kiểm soát các cổng, cửa, lối ra, vào khu vực; sẵn sàng bảo vệ nơi tập kết cán bộ, công nhân viên, hàng hoá, phương tiện được sơ tán. Trong tình huống này Trường ca vận hành đương nhiệm sẽ là người chỉ huy trực tiếp lực lượng bảo vệ, nhân viên vận hành hướng dẫn người, phương tiện sơ tán khỏi địa bàn nhà máy.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ công trình kiểm soát an ninh:

+ Tăng cường chốt giữ tại các cổng, cửa ra, vào khu vực hạn chế của nhà máy, tăng cường bảo vệ các mục tiêu quan trọng của nhà máy (trung tâm vận hành, nhà máy, trạm biến áp,...);

+ Tổ chức kiểm tra, rà soát tổng thể phát hiện vật khả nghi, vật lạ trong khuôn viên nhà quản lý, nhà máy thủy điện Thác Bà 2 và khu vực đối tượng đe dọa đặt bom, mìn.

+ Tăng cường duy trì an ninh trật tự tại khu vực công cộng gần khuôn viên nhà quản lý, nhà máy thủy điện Thác Bà 2;

+ Bảo vệ từ xa trên tất cả các tuyến đường ra, vào ngăn chặn người, phương tiện



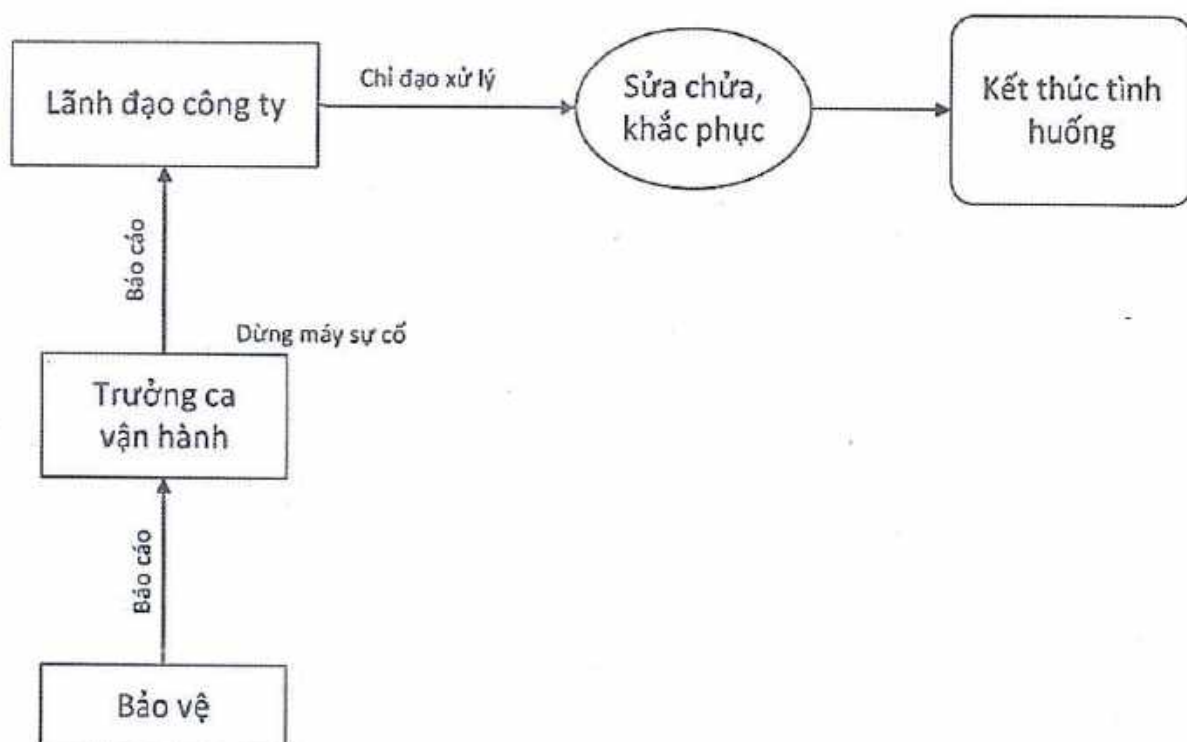
không có nhiệm vụ ra, vào khu vực.

+ Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bảo vệ bảo đảm chế độ canh gác bảo vệ mục tiêu không để kẻ gian lợi dụng đột nhập trộm cắp tài sản.

Tùy theo thực tế tình huống xảy ra lãnh đạo đơn vị bố trí lực lượng và phương tiện phù hợp với tính chất vụ việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 bàn giao hiện trường, nội dung sự việc xử lý với việc đặt bom mìn cho đại diện lực lượng Công an, Bộ đội công binh khi đại diện lực lượng Công an, Bộ đội công binh có mặt tiếp nhận.

➤ **Tình huống 6:** Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình làm hư hỏng 01 lưới chắn rác cửa nhận nước.



**Hình 16:** Sơ đồ xử lý tình huống 6

- Các cá nhân hoặc đơn vị bảo vệ vùng nước riêng phát hiện lập tức ngăn chặn (nếu có thể) hoặc báo ngay cho lực lượng bảo vệ, Trưởng ca vận hành.

- Nếu có nguy cơ ảnh hưởng đến khu vực cửa nhận nước, đập dâng, đập tràn. Trưởng ca vận hành dương phiên ngay lập tức dừng máy sự cố, đồng thời báo cáo ngay lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 để báo cáo cho lực lượng vũ trang nơi gần nhất đưa ra phương án xử lý.

- Lực lượng bảo vệ phối hợp với lực lượng vận hành, sửa chữa ngăn chặn sự cố phát triển, giảm thiểu thiệt hại, tổ chức bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cáo ngay cho lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

- Tổ chức sửa chữa, khắc phục ngay để tiếp tục vận hành.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm, đề xuất biện pháp phòng tránh.

**c. Các tình huống khác**

➤ **Tình huống 7:** Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ thủy điện Thác Bà 2.

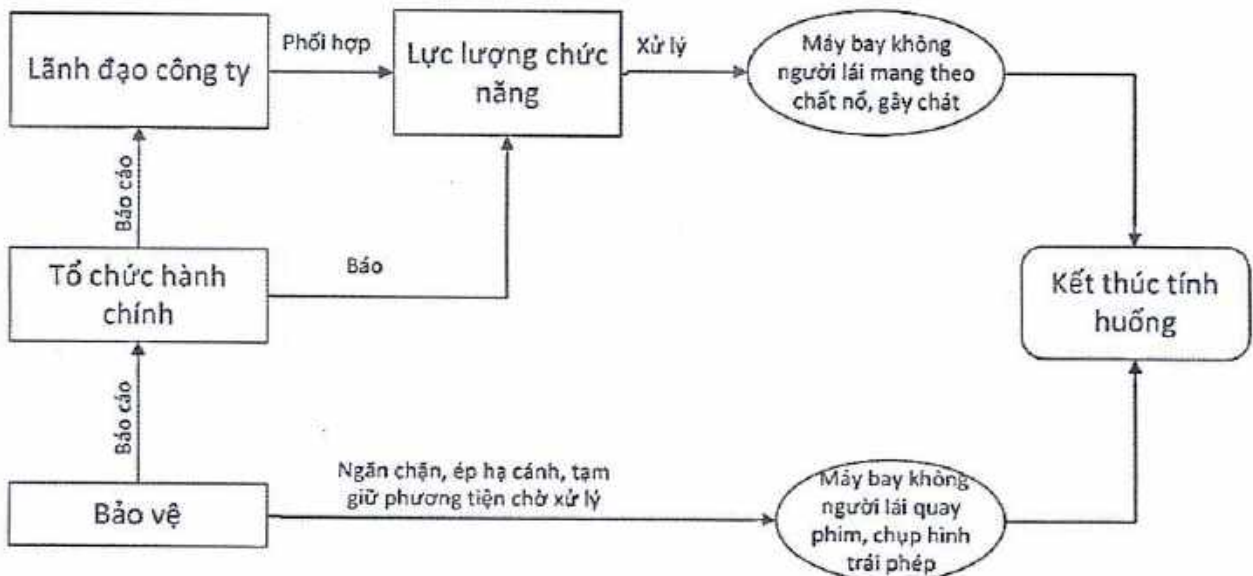


**Hình 17: Sơ đồ xử lý tình huống 7**

- Trong quá trình kiểm tra, phát hiện các hiện tượng nêu trên, các cá nhân kiểm tra báo cáo diễn biến vụ việc tới lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính và lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 để xin ý kiến chỉ đạo. Đồng thời, quay phim, chụp hình làm tư liệu để cung cấp chính quyền địa phương xử lý.

- Lãnh đạo Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 phối hợp chính quyền thành phố, huyện và các xã, đơn vị chịu trách nhiệm quản lý liên quan tiếp cận đối tượng vi phạm, xử lý theo quy định của pháp luật.

➤ **Tình huống 8:** Tình huống phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ bay vào khu vực bảo vệ của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình...





### Hình 18: Sơ đồ xử lý tình huống 8

- Khi phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ xâm phạm khu vực bảo vệ của công trình, lực lượng bảo vệ lập tức yêu cầu người điều khiển phương tiện bay ngừng hoạt động, đưa thiết bị ra khỏi phạm vi công trình.

- Lực lượng bảo vệ nhanh chóng xác minh thủ đoạn, hành động bay; báo cáo ngay lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính, lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính báo cáo cho lãnh đạo Công ty đồng thời thông báo ngay cho các lực lượng chức năng có liên quan để quản lý, theo dõi:

+ Đối với tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ vô tình hoặc cố ý xâm phạm vào khu vực bảo vệ công trình thủy điện Thác Bà 2 với mục đích thực hiện quay phim, chụp ảnh trái phép, lực lượng bảo vệ của Công ty phối hợp với các lực lượng có liên quan trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để ép hạ cánh, tạm giữ phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ có thể mang theo chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại, ...xâm phạm khu vực bảo vệ của Công ty. Lực lượng bảo vệ của Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 nhanh chóng phối hợp với Công an và các lực lượng khác trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để ép hạ cánh khẩn cấp hoặc bắn hạ khi xâm phạm ranh giới khu vực bảo vệ và đe dọa an toàn của công trình. Không chế và bắt giữ đối tượng điều khiển, thu phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang địa phương trong tổ chức sử dụng lực lượng xử lý các tình huống dự kiến có thể xảy ra, nhất là phương án quản lý và xử lý các hoạt động bay của tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ theo đúng quy định.

- Tùy theo mức độ sự việc lãnh đạo Công ty thông báo với Công an và Quân đội tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang về tình hình vụ việc.

#### 7.2. Công tác diễn tập, ứng phó

Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 tổ chức quán triệt, huấn luyện thực hành phương án cho toàn thể lực lượng bảo vệ, lực lượng phối hợp bảo vệ, nhằm đảm bảo thực hiện, xử lý, giải quyết tốt các tình huống mất an ninh trật tự xảy ra tại công trình thủy điện Thác Bà 2.

Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện và đề ra phương hướng cho năm tiếp theo. Tiến hành rà soát, bổ sung các tình huống và biện pháp giải quyết cho phù hợp với tình hình thực tế vào phương án (nếu cần thiết), đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng của Công an tỉnh Yên Bái và công an Tuyên Quang tổ chức thực hành, diễn tập phương án để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho công trình thủy điện Thác Bà 2.

Lực lượng tham gia phải bao gồm: Lực lượng bảo vệ Công ty, đội tự vệ, lực lượng xung kích, kết hợp với địa phương, lực lượng nhân viên của Công ty vừa làm nhiệm vụ chuyên môn vừa là lực lượng dự phòng trong công tác bảo vệ đập và ứng phó sự cố do



mưa lũ, có khả năng phản ứng nhanh, hiệu quả với các tình huống đột xuất và sự cố gây mất an toàn của công trình.

### 7.3. Biện pháp ngăn ngừa

Để ngăn ngừa các tình huống trên, Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 cần chủ động và phối hợp với chính quyền địa phương để thực hiện những công việc sau:

- Tăng cường tuần tra hiện trường, nâng cao cảnh giác ngăn chặn phát hiện sớm hiện tượng bất thường.

- Bổ sung các thiết bị công nghệ để theo dõi liên tục người và phương tiện thâm nhập vào nhà máy như camera phát hiện chuyển động, thiết bị phát hiện chất nổ.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của địa phương để tuyên truyền các quy định của pháp luật liên quan đến công trình.

- Tăng cường trao đổi, tạo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để có thông tin kịp thời đảm bảo ngăn ngừa tình huống bất thường xảy ra.

## 8. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố

### 8.1. Các tình huống sự cố

- **Tình huống 1:** Lưu lượng lũ về hồ lớn, mực nước hồ dâng nhanh, các cửa van xả của đập tràn cần được mở để xả lũ nhưng trong quá trình thực hiện thì 1 hoặc 2 cửa van bị kẹt không nâng lên được (tình huống kẹt cửa van).

- **Tình huống 2:** Tình huống mất toàn bộ nguồn cấp cho đập từ lưới 35kV, mực nước hồ đang ở cao trình 23m trở lên, trên lưu vực có mưa, Nhà máy thủy điện Thác Bà xả lũ (tình huống mất điện).

- **Tình huống 3:** Tình huống lún sụt, sạt một phần nền tiếp giáp với vai đập có ảnh hưởng đến sự ổn định, an toàn của đập.

- **Tình huống 4:** Tình huống do ảnh hưởng của bão gây mưa to, gió lớn, gây sạt trượt đường giao thông khu vực công trình, mặt đường bị sạt lở, cây đổ, các phương tiện giao thông phục vụ vận hành và đi lại của nhân dân địa phương không thể đi lại được.

- **Tình huống 5:** Tời nâng hạ cửa van đập tràn sự cố không hoạt động được có thể gây mất an toàn cho đập tràn tại tuyến công trình đầu mối.

- **Tình huống 6:** Tình huống các Nhà máy thủy điện bậc trên xả lũ lớn nguy cơ nhà máy thủy điện Thác Bà 2 bị ngập.

- **Tình huống 7:** Tình huống lưu lượng lũ về hồ vượt lũ thiết kế.

### 8.2. Phương án xử lý

- **Tình huống 1:** Lưu lượng lũ về hồ lớn, mực nước hồ dâng nhanh, các cửa van xả của đập tràn cần được mở để xả lũ nhưng trong quá trình thực hiện thì 1 hoặc 2 cửa van bị kẹt không nâng lên được (tình huống kẹt cửa van).

a. Giả định tình huống



Mưa lớn, thủy điện Thác Bà xả lũ và mực nước hồ dâng nhanh, có nguy cơ vượt mực nước dâng bình thường, khi thao tác mở cửa van xả lũ thì 1 cửa van không tiếp tục nâng lên được do bị kẹt.

b. Nguyên nhân

Do bộ phận cơ khí cửa van gặp sự cố không vận hành đóng mở được.

c. Phương án xử lý

- Sau khi phát hiện cửa van xả lũ bị kẹt, không nâng lên được, nhân viên vận hành báo cáo Trưởng ca vận hành, đề xuất chuyển sang mở các cửa xả tiếp theo. Trưởng ca vận hành báo cáo Trưởng (hoặc phó) Ban chỉ huy phòng thủ dân sự Công ty về trạng thái kẹt van để đưa ra các giải pháp xử lý, phân công nhiệm vụ cho các đơn vị, thành viên tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra các cửa van khác đang ở trạng thái đóng để đề xuất Trưởng Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của Công ty mở cửa khác để đảm bảo mực nước hồ không vượt quá quy định của Quy trình vận hành.

- Thực hiện theo “Quy trình vận hành và xử lý sự cố đập tràn công trình thủy điện Thác Bà 2” đã ban hành.

- Liên tục cập nhật thông tin dự báo lưu lượng đến hồ từ Trung tâm dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Nhà máy thủy điện Thác Bà để nắm bắt diễn biến lũ.

(i) Trường hợp dự báo lũ đã đạt đỉnh, Nhà máy thủy điện Thác Bà giảm xả lũ, mực nước hồ tăng chậm sau đó sẽ dừng lại trong vài giờ tới. Trình tự thực hiện xử lý như sau:

- Phối hợp cùng bộ phận sửa chữa triển khai sửa chữa để nhanh chóng đưa thiết bị vào vận hành.

- Các công tác thực hiện phải được khẩn trương và liên tục đảm bảo các cửa van vận hành trong thời gian sớm nhất.

(ii) Trường hợp khi lũ về lớn nhận định khả năng sẽ phải mở tất cả các cửa xả lũ (tính hướng lũ về quá nhanh, chưa kịp khắc phục sự cố):

- Trưởng Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của Công ty báo cáo về tình trạng sự cố và lưu lượng nước về hồ với Lãnh đạo Công ty; Lãnh đạo Công ty báo cáo với các bên phối hợp để chủ động trong công tác chỉ đạo và thực hiện phương án ứng phó khẩn cấp.

- Thông báo cho các công trình thủy điện trên bậc thang hệ thống sông Chảy theo Quy chế phối hợp vận hành điều tiết chống lũ hàng năm.

- Công ty cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 huy động mọi nguồn lực, phương tiện dự phòng ứng cứu khẩn cấp, sẵn sàng thực hiện các phương án ứng phó khẩn cấp công trình Thủy điện Thác Bà 2 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt và xây dựng các phương án xử lý, giải quyết. Đồng thời yêu cầu Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang hỗ trợ.

d. Nội dung phương án ngăn ngừa các tình huống xảy ra sự cố

Trước mùa mưa lũ hàng năm Công ty tiến hành kiểm tra toàn bộ tời nâng hạ và vận hành nâng hạ toàn bộ 9 cửa van đập tràn để đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ.



➤ **Tình huống 2:** Tình huống mất toàn bộ nguồn cấp cho đập từ lưới 35kV, mực nước hồ đang ở cao trình 23.0m trở lên, trên lưu vực có mưa, thủy điện Thác Bà xả lũ (tình huống mất điện).

a. Giả định tình huống

Giả định đang trong quá trình chuẩn bị xả lũ hoặc đang trong quá trình xả lũ, hệ thống điện bị tan rã, Khu vực đập bị mất hết nguồn điện tự dùng xoay chiều, không cung cấp được điện cho hệ thống xả tràn.

b. Nguyên nhân

Do trên lưới điện 35kV xảy ra sự cố dẫn đến tan rã toàn bộ hệ thống điện hoặc vì lý do nào đó khu vực đập bị cô lập với hệ thống điện địa phương, khu vực đập thủy điện Thác Bà 2 mất hết điện tự dùng xoay chiều gây mất nguồn điện cấp cho hệ thống vận hành mở cửa van đập tràn.

c. Phương án xử lý

Trưởng ca ra lệnh nhân viên vận hành khởi động máy phát diesel dự phòng để cấp nguồn điều khiển cửa van và báo cho Trục Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự Công ty. Trục Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự sau khi nhận được thông tin sự cố đến ngay hiện trường xem xét và chỉ huy xử lý sự cố đường dây 35kV cấp điện cho khu vực đập.

Thực hiện các thao tác để cấp nguồn cho các tời nâng cửa van đập tràn từ lưới điện sang nguồn máy phát diesel dự phòng phục vụ mở cửa van đập tràn xả lũ theo trình tự sau:

- Kiểm tra trạng thái sẵn sàng của máy phát diesel trước khi khởi động.
- Khởi động máy phát diesel.
- Thao tác đóng điện cấp cho các tời nâng cửa van đập tràn.
- Theo dõi và ghi thông số vận hành máy phát diesel.

d. Nội dung phương án ngăn ngừa các tình huống xảy ra sự cố

Trước mùa mưa lũ Công ty tiến hành kiểm tra và chạy thử thiết bị điện dự phòng đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường khi xảy ra sự cố.

➤ **Tình huống 3:** Tình huống lún sụt, sạt một phần nền tiếp giáp với vai đập có ảnh hưởng đến sự ổn định, an toàn của đập:

+ Giải pháp tạm thời:

Huy động toàn bộ lực lượng cán bộ công nhân viên toàn Công ty (khoảng 20 người), với phương châm “4 tại chỗ”, “3 sẵn sàng” trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn sử dụng các loại vật tư, thiết bị dự trữ sẵn có (xe máy, đá hộc, cát, đá dăm, ...) xử lý các mạch sùi, các điểm sạt lở.

Tùy tình hình thực tế, nếu các điểm sạt lở khối lượng lớn thì huy động lực lượng lao động tại địa phương như xã Hán Đà (huyện Yên Bình), xã Mỹ Bằng (huyện Yên Sơn) và thiết bị thi công của đơn vị lân cận cùng tham gia xử lý sự cố.

+ Giải pháp lâu dài:



Căn cứ vào mức độ của sự cố, liên hệ Công ty tư vấn thiết kế, đề ra giải pháp xử lý nhằm đảm bảo an toàn và ổn định lâu dài cho công trình.

Trong quá trình khắc phục và xử lý sự cố phải thông báo kịp thời và thường xuyên tình hình hoạt động của Nhà máy cũng như tiến độ khắc phục sự cố cho các cơ quan liên quan theo quy định.

+ Nội dung phương án ngăn ngừa các tình huống xảy ra sự cố:

Trước mùa mưa lũ hàng năm Công ty tiến hành kiểm tra các vị trí có nguy cơ xói lở để xử lý kịp thời đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ.

➤ **Tình huống 4:** Tình huống do ảnh hưởng của bão gây mưa to, gió lớn, gây sạt trượt đường giao thông khu vực công trình, mặt đường bị sạt lở, cây đổ, các phương tiện giao thông phục vụ vận hành và đi lại của nhân dân địa phương không thể đi lại được.

a. Giảm thiểu tình huống

Giảm thiểu các khối đất ven tuyến đường giao thông kết nối các tuyến đập bị sạt, trượt gây ách tắc giao thông, chia cắt địa hình, khó khăn cho công tác kiểm tra các tuyến đập và đi lại vận chuyển vật tư, vật liệu khi cần thiết, trong phạm vi hành lang bảo vệ đập.

b. Nguyên nhân

Mưa lớn kéo dài, các khối đất ven đường xuất hiện các rãnh tập trung nước mặt, các dòng thấm ngầm kết hợp với lượng nước bão hòa trong đất làm giảm khả năng liên kết, ổn định của mái gây ra hiện tượng sạt trượt các khối đất xuống đường giao thông.

c. Phương án xử lý

Khi phát hiện sạt lở đất làm ách tắc giao thông, người phát hiện ngay lập tức báo cho Tổ bảo vệ Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2, tổ bảo vệ báo cáo lãnh đạo Phòng tổ chức hành chính, đội xung kích phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2.

Nếu chỉ là sạt trượt đất đá thông thường khối lượng nhỏ, Trường ban chỉ huy phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ quyết định phương án ứng phó, chỉ đạo đội trường đội xung kích phòng thủ dân sự Công ty, Phân xưởng vận hành, Phòng tổ chức hành chính huy động phương tiện, lực lượng nhanh chóng đến hiện trường để xử lý sự cố sạt trượt.

- Tại vị trí sạt lở cấm biển báo hiệu, cử nhân viên trực tiếp hướng dẫn cho các phương tiện giao thông phục vụ vận hành và đi lại của nhân dân địa phương.

- Phân công lực lượng xung kích trực tại hiện trường 24/24 đến khi hoàn thành công tác xử lý.

- Rào chắn hai đầu đoạn có cây đổ và mặt đường, mái taluy sạt lở không thể đi lại được để xử lý.

- Dùng phương tiện máy ủi, máy đào, xe ben ứng trực tại hiện trường và kết hợp với lực lượng thủ công dùng cuốc, xẻng, xà ben xúc dọn bớt bùn đất tràn ra đường, thông đường để các loại xe nhỏ có thể đi được.

- Cưa cắt cây, bóc xúc, dọn dẹp và đắp lại nền đường, mái taluy:



+ Dùng cưa máy cắt nhỏ cây, dùng xe cẩu bốc hết số cây đã cưa, cắt lên xe ô tô tự đổ, vận chuyển đổ xa hiện trường cung đường, mái taluy phạm vi sự cố, dọn dẹp, nạo vét và vệ sinh sạch nền đường.

+ Dùng rọ đá đặt ở đầu mái taluy đường bị khoét sâu, được xếp đầy đá học để đảm bảo ổn định.

+ Dùng đá học xếp chặt từ đáy lên đến cách mặt đường 15cm.

+ Đắp lớp đá 4x6 dày 10cm.

+ Đắp lớp đá 1x2 dày 5cm.

- Trường hợp khối lượng sạt trượt lớn, khối lượng đất đá nhiều, thì Trường ban chỉ huy phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 sẽ báo cáo với Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang hỗ trợ, huy động phương tiện, thiết bị của các doanh nghiệp địa bàn huyện Yên Bình, huyện Yên Sơn đưa máy móc đến hiện trường hỗ trợ xử lý đảm bảo thông đường phục vụ công tác sản xuất.

- Trong quá trình khắc phục sự cố sạt trượt, công tác tuần tra, kiểm tra các khu vực đập bằng các phương tiện thay thế khác (như ca nô, thuyền, các phương tiện đường bộ không qua khu vực sạt lở), tổ chức lập rào chắn, cắm biển cảnh báo sự cố sạt trượt.

d. Nội dung phương án ngăn ngừa các tình huống xảy ra sự cố

Trước mùa mưa lũ hàng năm Công ty tiến hành kiểm tra tuyến đường vận hành, khơi thông cống rãnh đảm bảo thoát nước, tiến hành gia cố các mái taluy có nguy cơ sạt lở, phát quang cây cối hai bên đường, các cây lớn có nguy cơ gãy đổ tiến hành cắt tỉa và chặt bỏ để đảm bảo giao thông được thông suốt trong mùa mưa lũ.

➤ **Tình huống 5:** Tời nâng hạ cửa van đập tràn sự cố không hoạt động được có thể gây mất an toàn cho đập tràn tại tuyến công trình đầu mối:

+ Phương án xử lý:

Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 ngay lập yêu cầu xưởng Sửa chữa và quản lý công trình, đội xử lý sự cố khẩn trương tìm nguyên nhân hư hỏng tời nâng

Ngay sau khi phát hiện nguyên nhân lập tức sử dụng các thiết bị dự phòng sẵn có trong kho như (má phanh tời, bạc đạn, và một số vật tư có nguy cơ hư hỏng cao) để thay thế đảm bảo cho tời nâng hoạt động bình thường trong thời gian nhanh nhất.

+ Nội dung phương án ngăn ngừa các tình huống xảy ra sự cố:

Trước mùa mưa lũ hàng năm Công ty tiến hành kiểm tra toàn bộ tời nâng hạ và vận hành nâng hạ toàn bộ 9 cửa van đập tràn để đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ.

➤ **Tình huống 6:** Tình huống các Nhà máy thủy điện bậc trên xả lũ lớn nguy cơ nhà máy thủy điện Thác Bà 2 bị ngập

a. Nguyên nhân

Mưa lớn kéo dài, lưu lượng về hồ lớn vượt tần suất lũ kiểm tra, khả năng xả của đập tràn không đáp ứng dẫn đến mực nước thượng lưu dâng cao làm ngập Nhà máy.

b. Phương án xử lý



Đội vận hành thường xuyên theo dõi tình hình mưa lũ trên lưu vực, phối hợp với các Nhà máy thủy điện bậc trên để theo dõi diễn biến lũ. Khi mực nước hồ đạt cao trình mực nước lũ thiết kế và dự báo lưu lượng tiếp tục tăng nguy cơ nước tràn vào Nhà máy. Ban phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 ngay lập tức báo cáo ngay cho Ban phòng thủ dân sự cấp tỉnh để được hỗ trợ ứng phó, đồng thời phải triển khai ngay các bước sau để giảm thiệt hại cho Nhà máy:

- Bước 1: Dừng ngay các tổ máy không hoạt động;
- Bước 2: Ngắt toàn bộ thiết bị điện, đóng cánh cửa các tủ điện để đảm bảo an toàn cháy nổ;
- Bước 3: Yêu cầu nhân viên vận hành di chuyển ngay theo cầu thang bộ để thoát ra ngoài đảm bảo an toàn con người;
- Bước 4: Khẩn trương yêu cầu thiết bị và con người di chuyển theo đường vận hành số 1, 2 phía bờ phải và đường vận hành số 3 phía bờ trái di chuyển khỏi khu vực Nhà máy đến nơi đảm bảo an toàn.

➤ **Tình huống 7:** Tình huống lưu lượng lũ về hồ vượt lũ thiết kế

a. Nguyên nhân

Mưa lớn kéo dài, lưu lượng về hồ lớn vượt tần suất lũ thiết kế, dự báo lưu lượng về hồ tiếp tục lên và nguy cơ mực nước hồ có thể đạt mực nước lũ kiểm tra.

b. Phương án xử lý

Đội vận hành thường xuyên theo dõi tình hình mưa lũ trên lưu vực, phối hợp với các Nhà máy thủy điện bậc trên để theo dõi diễn biến lũ. Khi mực nước hồ đạt cao trình mực nước lũ thiết kế và dự báo lưu lượng tiếp tục tăng nguy cơ mực nước hồ có thể đạt mực nước lũ kiểm tra. Ban phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 ngay lập tức báo cáo ngay cho Ban phòng thủ dân sự cấp tỉnh để được hỗ trợ ứng phó, đồng thời phải triển khai ngay các biện pháp bảo vệ đập. Do đập thủy điện Thác Bà 2 có kết cấu là bê tông cốt thép nên phương án xử lý chủ yếu là hai bên vai đập đảm bảo giảm nguy cơ gây xói lở vai đập. Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 huy động các nguồn lực sẵn có và phối hợp với chính quyền địa phương hỗ trợ nguồn lực triển khai ngay các bước sau:

- Bước 1: Cấm toàn bộ các phương tiện đi qua mặt đập để đảm bảo an toàn, chỉ cho người thực hiện nhiệm vụ được tiếp cận dự án;
- Bước 2: Nâng toàn bộ 9 cửa van đập tràn đảm bảo xả lưu lượng lớn nhất có thể;
- Bước 3: Huy động nguồn nhân lực sẵn có và phối hợp với chính quyền địa phương hỗ trợ nguồn lực dùng bao tải đất gia cố các điểm xung yếu hai bên vai đập để chống xói lở vai đập;
- Bước 4: thường xuyên theo dõi diễn biến lũ và kiểm tra các điểm xung yếu để xử lý kịp thời.

Trong trường hợp lũ vượt tần suất lũ kiểm tra, vượt khả năng xả của tràn nguy cơ nước tràn qua mặt đập làm ngập Nhà máy thì triển khai xử lý ngay theo phương án của tình huống số 6.



### 8.3. Phương án ngăn ngừa các tình huống nêu trên

Để ngăn ngừa và giảm thiểu thiệt hại nếu các tình huống trên xảy ra, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã chủ động nghiên cứu thực hiện như sau:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại hiện trường, thu thập và phân tích các số liệu quan trắc để chủ động đánh giá ổn định đập/công trình thủy công.

- Nâng cấp hệ thống camera giám sát phục vụ theo dõi giám sát trực quan/ từ xa hệ thống công trình thiết bị thủy công và hồ chứa.

- Thường xuyên tổ chức diễn tập các phương án tình huống ứng phó PCCC&PCCN, phòng thủ dân sự như chuyển nguồn Diesel phục vụ nâng hạ các cửa van xả lũ trong các tình huống khẩn cấp v.v...

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra hệ thống cảnh báo hạ du, nhằm hạn chế tối đa rủi ro cho nhân dân sinh sống, đánh bắt thủy sản ở vùng hạ du hồ chứa.

- Trước mùa mưa lũ tổ chức rà soát, bảo dưỡng định kỳ các hệ thống thiết bị. Đặc biệt là các hệ thống thông tin liên lạc, nâng hạ cửa van xả lũ, gia cố kết cấu công trình thủy công, đường giao thông nội bộ... cũng như tổ chức kiểm tra sát hạch lực lượng vận hành, đảm bảo năng lực đáp ứng nhiệm vụ khi xảy ra tình huống đột xuất.

- Công tác dự báo khí tượng thủy văn được thực hiện thường xuyên liên tục để chủ động trong công tác điều tiết hồ chứa và ứng phó thiên tai, kết quả công tác dự báo được tổng hợp rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng ngày một tốt hơn.

- Định kỳ hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo bồi dưỡng nghề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về quan trắc, xây dựng, thủy văn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Luôn luôn đảm bảo số lượng và chất lượng nhân lực ứng trực thường xuyên trong mùa mưa lũ.

## 9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án

### 9.1. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí dự phòng trong công tác bảo vệ đập

#### 9.1.1. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí bảo vệ đập

- Công cụ hỗ trợ: Các nhân viên bảo vệ đều được trang bị dùi cui, gậy cao su, còi, ... khi thực hiện ca làm việc.

- Thiết bị hỗ trợ: Bao gồm đèn pin, ống nhôm, áo mưa, ủng đi mưa, trang phục, ... phục vụ cho công tác kiểm tra, bảo vệ đập, công trình thủy điện Thác Bà 2. Thiết bị giám sát camera tại các vị trí lắp đặt trong khu vực công trình.

- Kinh phí: Gồm chi phí mua sắm trang thiết bị, công cụ hỗ trợ và phương tiện cấp cho các cá nhân, tổ bảo vệ, chi phí tổ chức diễn tập ứng phó với các tình huống mất an toàn an ninh trật tự công trình, chi phí hỗ trợ các lực lượng thuộc Công an các xã tham gia bảo vệ công trình hàng năm. Các chi phí này được dự trù và được Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trích lập trong chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm.

#### 9.1.2. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí Phòng thủ dân sự



Công tác chuẩn bị phải đảm bảo ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra. Các loại vật tư, vật liệu, thiết bị dự phòng cho công tác Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ đập phải được mua sắm, trang bị đầy đủ. Để đảm bảo trong công tác ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện như sau:

- Tại khu vực đập, bố trí các kho chứa vật tư dự phòng, đá hộc, bao đựng cát, đá, cuốc, xẻng... để khắc phục bước đầu tình huống hư hỏng đập.

- Phương tiện giao thông (xe các loại), máy móc thi công được bố trí tại các vị trí trực, luôn trong tình trạng hoạt động tốt và sẵn sàng đáp ứng khi được huy động.

- Nguồn kinh phí dự phòng cho công tác phòng thủ dân sự được Công ty dự phòng, đảm bảo mua sắm các vật tư, thiết bị, thuê nhà thầu địa phương xử lý, ...đầy đủ, kịp thời.

*(Xem danh mục trong phụ lục 4,5)*

## **9.2. Nhân lực trong công tác bảo vệ đập**

Trong điều kiện vận hành bình thường tại Nhà máy có các ca trực vận hành sản xuất, lực lượng bảo vệ và các tổ sửa chữa thường trực hàng ngày. Ngoài nhiệm vụ chuyên môn khi xảy ra sự cố công trình lực lượng này có nhiệm vụ tham gia công tác ứng phó, xử lý tình huống đột xuất.

- Ban chỉ huy phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 được thành lập hằng năm. Đây là các lực lượng chính chỉ huy ứng phó, bảo vệ và tham gia cứu hộ công trình khi có sự cố xảy ra.

- Đội xung kích phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 được thành lập hằng năm. Đây là các lực lượng được dự phòng để huy động ứng phó, bảo vệ và tham gia cứu hộ công trình khi có sự cố xảy ra.

- Lực lượng hậu cần: Phòng hành chính và lao động. Đây là lực lượng xây dựng, tổ chức các phương án cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe đội xung kích, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý ổ dịch xuất hiện trong phạm vi công trình. Có kế hoạch phân bổ thuốc men, thực phẩm cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hóa chất, phòng chống dịch bệnh.

## **9.3. Lương thực, thuốc y tế dự phòng trong công tác bảo vệ đập**

### **9.3.1. Tại khu vực nhà quản lý vận hành**

- Lương thực dự phòng dùng trong 10 ngày: 120 kg gạo.

- Thực phẩm dự phòng dùng trong 10 ngày: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng tiền thực phẩm mua dự trữ để dùng lâu như thực phẩm khô, mì tôm, gà, vịt, ...).

- Các nguồn thực phẩm bổ sung đều có trong vòng bán kính 5.0km, giao thông thuận lợi để cung cấp kịp thời.

*(Xem danh mục trong phụ lục 6)*

### **9.3.2. Thuốc y tế**



- Bảo đảm đủ thuốc và các dụng cụ, phương tiện y tế tại các tổ sản xuất và điểm trực ban phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (như nhà ở quản lý vận hành khu vực đập tràn, khu vực nhà máy) để kịp thời sơ, cấp cứu khi có người bị nạn.

- Trong trường hợp huy động số lượng người vượt quá khả năng cung cấp lương thực, thuốc men dự trữ, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện bổ sung nguồn dự trữ từ các đơn vị cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm của địa phương. Do khu vực quản lý vận hành đập, nhà máy gần các khu dân cư, điều kiện đi lại thuận lợi do vậy khả năng huy động cung ứng lương thực, thực phẩm khi cần thiết là đảm bảo.

*(Xem danh mục trong phụ lục 7)*

#### **9.4. Công tác phối hợp với chính quyền địa phương**

- Trong những năm vận hành khai thác, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thường xuyên quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và đạt được những kết quả nhất định. Lực lượng bảo vệ Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, tuần tra giám sát nên không để xảy ra trường hợp nào xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại công trình thủy điện Thác Bà 2.

- Để bảo vệ an ninh cho Công trình thủy điện Thác Bà 2, Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 đã làm tốt công tác phối hợp với các lực lượng công an và chính quyền địa phương theo quy chế phối hợp đã ký kết hằng năm.

- Các thông tin về vận hành điều tiết xả lũ hồ chứa được báo cáo đầy đủ kịp thời đến các địa phương thông qua các phương tiện liên lạc như: điện thoại, fax, email, còi báo lũ, loa phóng thanh và phát thanh di động.

- Các điều khoản, nội dung chi tiết trong quy chế phối hợp được công ty và đơn vị phối hợp thống nhất và cập nhật hằng năm, đảm bảo công tác phối hợp được thực hiện đầy đủ và tốt nhất.

### **10. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan**

#### **10.1. Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2**

- Tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ cho từng khu vực, hệ thống thiết bị Công trình như: hồ, đập thủy điện Thác Bà 2. Chủ động có biện pháp phòng ngừa khắc phục những sơ hở thiếu sót không để các đối tượng xâm nhập, phá hoại;

- Tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất để kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc xâm phạm đến công tác quản lý vận hành hồ chứa, đập thủy điện và Nhà máy; phát động phong trào bảo vệ ANTK cho quần chúng nhân dân sinh sống, cư trú tại các khu vực gần hệ thống công trình, Nhà máy, ...nhằm nâng cao ý thức cảnh giác và phát hiện tố giác các loại tội phạm, phần tử xấu có hành vi xâm phạm đến an toàn hệ thống công trình các Nhà máy;

- Chủ động xây dựng triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ an toàn cơ quan xây dựng, củng cố lực lượng bảo vệ đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị, đạo đức và đủ về số lượng theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời phối hợp với Công an 2 tỉnh Yên Bái,



tỉnh Tuyên Quang trong việc tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật cho lực lượng bảo vệ, tự vệ cơ quan, nhằm nâng cao nhận thức, năng lực hoàn thành nhiệm vụ cho lực lượng này. Khi có tình hình phức tạp về ANTT xảy trên địa bàn, cần phải tập trung lực lượng triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ đã được phê duyệt để bảo vệ an toàn Nhà máy, đồng thời thông báo ngay cho lực lượng Công an để phối hợp;

- Khi phát hiện các vụ việc xâm phạm đến an toàn Nhà máy, đập hồ chứa (sự cố kỹ thuật, phá hoại, trộm cắp, gây rối, đình công, ...) phải khẩn trương bố trí phân công lực lượng đến bảo vệ hiện trường, thông báo ngay cho lực lượng Công an tỉnh, huyện, Công an các xã liên quan kịp thời chỉ đạo điều tra truy xét và có biện pháp khắc phục hậu quả. Đồng thời có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi cung cấp những tài liệu hoặc thực hiện những yêu cầu cần thiết để lực lượng Công an tiến hành công tác điều tra truy xét làm rõ vụ việc;

- Trước ngày 15 tháng 4 hàng năm, phải lập Báo cáo hiện trạng an toàn đập gửi Sở Công Thương tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang;

- Trước ngày 01 tháng 4 hàng năm, lập, rà soát, điều chỉnh, bổ sung và trình cấp thẩm quyền phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

- Hàng năm lập, rà soát, điều chỉnh, bổ sung và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai theo quy định tại Điều 22 của Luật Phòng chống thiên tai, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang; Ban chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai; Bộ Công Thương;

- Tổ chức kiểm định an toàn đập, báo cáo kết quả về Sở Công Thương tỉnh Yên Bái/ Tuyên Quang theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

- Tổ chức kiểm tra thực địa, đánh giá mức độ thực tế phạm vi xâm hại và ảnh hưởng đến công trình; xây dựng phương án xử lý khắc phục khi cần thiết;

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý vận hành và lực lượng bảo vệ;

- Thực hiện vận hành hồ chứa theo quy trình vận hành hồ chứa được cấp thẩm quyền phê duyệt;

- Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai theo Phương án đã được duyệt;

- Khi xảy ra những tình huống bất thường hoặc sự cố công trình: Chủ động triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, kịp thời; đồng thời báo cáo với UBND, Sở Công Thương các tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang để theo dõi, chỉ đạo;

- Tùy theo mức độ vi phạm, Công ty gửi văn bản mời UBND huyện Yên Sơn, Yên Bình Công an huyện Yên Sơn, Yên Bình, Công an các xã liên quan... để chỉ đạo, kiểm tra và xử lý đối với các hành vi cố ý xâm hại, gây hậu quả nghiêm trọng hoặc lập văn bản báo cáo UBND, Sở Công Thương, Công an tỉnh Yên Bái, tỉnh Tuyên Quang biết để có biện pháp xử lý;



- Thành lập Tổ bảo vệ Đập, hồ chứa tại Công trình thủy điện Thác Bà và tổ chức, chỉ huy lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa theo Phương án đã được duyệt;

- Phối hợp cùng các chủ hồ trên lưu vực sông Chảy theo Quy chế phối hợp vận hành điều tiết hồ chứa thủy điện công trình Thủy điện Thác Bà 2 nhằm mục đích đảm bảo an toàn vận hành trong mọi tình huống;

- Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

### **10.2. Trách nhiệm của Cục kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp – Bộ công thương**

- Điều tra, tiếp nhận các thông tin về cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa;

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại tố cáo về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện các quy định trong Quy trình vận hành hồ chứa, Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng;

- Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2.

### **10.3. Trách nhiệm của UBND tỉnh Yên Bái**

- Hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về quy định quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa và hành lang thoát lũ trên địa bàn;

- Kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2;

- Thực hiện các trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ- CP ngày 04/9/2018 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và đảm bảo an ninh, an toàn công trình thủy điện Thác Bà 2.

- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái:

+ Với chức năng và nhiệm vụ phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong công tác bảo vệ an toàn đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2 trong tình huống xảy ra phá hoại của kẻ địch trong thời bình và xảy ra chiến sự tại khu vực công trình.

+ Thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh triển khai công tác ứng phó với thiên tai, tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ các cơ sở hạ tầng theo nhiệm vụ, trách nhiệm được giao.

+ Phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tuyên Quang thực hiện các phương án bảo vệ công trình theo nhiệm vụ, trách nhiệm được giao.

- Công an tỉnh Yên Bái:



- + Chỉ đạo phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong công tác bảo vệ an toàn đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2 trong tình huống xảy ra phá hoại theo quy chế phối hợp.
- + Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình Thác Bà 2 trong phạm vi tỉnh.
- + Chủ trì phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 xử lý các tình huống khủng bố, cháy nổ, cứu hộ cứu nạn trong khu vực công trình trên cơ sở các phương án, kế hoạch đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt. Phân công lực lượng tổ chức xác minh, điều tra và giải quyết các vụ việc xảy ra trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy điện Thác Bà 2.
- + Phối hợp với Công an tỉnh Tuyên Quang xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2.
- + Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác bảo vệ, xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

#### **10.4. Trách nhiệm của UBND tỉnh Tuyên Quang**

- Hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn;
  - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về quy định quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa và hành lang thoát lũ trên địa bàn;
  - Kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2;
  - Thực hiện các trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và đảm bảo an ninh, an toàn công trình thủy điện Thác Bà 2.
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tuyên Quang:
- + Với chức năng và nhiệm vụ phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong công tác bảo vệ an toàn đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2 trong tình huống xảy ra phá hoại của kẻ địch trong thời bình và xảy ra chiến sự tại khu vực công trình.
  - + Sẵn sàng phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái và các cơ quan chức năng có liên quan tham gia bảo vệ công trình theo chức năng, nhiệm vụ và khi có lệnh của cơ quan cấp trên có thẩm quyền.
- Công an tỉnh Tuyên Quang:
- + Chỉ đạo phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 trong công tác bảo vệ an toàn đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2 trong tình huống xảy ra phá hoại theo quy chế phối hợp.
  - + Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình Thác Bà 2 trong phạm vi tỉnh.



- + Phối hợp với Công an tỉnh Yên Bái xử lý các tình huống khủng bố, cứu hộ cứu nạn trong khu vực công trình. Phân công lực lượng tổ chức xác minh, điều tra và giải quyết các vụ việc xảy ra trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy điện Thác Bà 2.
- + Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác bảo vệ, xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

#### **10.5. Trách nhiệm của UBND tỉnh Phú Thọ**

Khi nhận được thông báo vận hành xả nước, các tình huống khẩn cấp của chủ đập thủy điện Thác Bà 2 cần phối hợp triển khai các nội dung sau:

- Theo dõi diễn biến tình hình mưa lũ và việc vận hành công trình Thủy điện Thác Bà 2 để chỉ đạo phòng chống lũ lụt và xử lý các tình huống khẩn cấp có ảnh hưởng đến an toàn hạ du.

- Tổ chức thường trực, theo dõi diễn biến tình hình mưa lũ và việc vận hành công trình Thủy điện Thác Bà 2 để chỉ đạo phòng chống lũ, lụt và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn hạ du.

- Khi nhận được lệnh đóng, mở cửa van đập tràn hồ chứa Thủy điện Thác Bà 2, hoặc các tình huống khẩn cấp phải đồng thời triển khai ngay các công tác sau:

- + Các biện pháp đối phó phù hợp với từng tình huống nhằm hạn chế tác hại do việc đóng, mở các cửa van đập tràn và tình huống khẩn cấp gây ra;

- + Chỉ đạo các địa phương, tổ chức, đơn vị liên quan trong địa bàn tỉnh triển khai các biện pháp đối phó phù hợp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các tác hại do việc xả lũ của công trình và khẩn cấp gây ra;

- + Phối hợp với các cơ quan liên quan thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

#### **10.6. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh Yên Bái**

- Kiểm tra, giám sát Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện các qui định về an toàn trong vận hành theo các điều về an toàn đập trong Nghị định 114/2018/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan giám sát việc thực hiện phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2.

- Chủ động, phối hợp với các sở ban ngành ứng phó với các tình huống khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối. Sở Công Thương phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời báo Trưởng ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh để chỉ đạo vận hành an toàn đập và chống lũ cho hạ du.

- Phối hợp với Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại tố cáo về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.

#### **10.7. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang**

- Kiểm tra, giám sát Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện các qui định về an toàn trong vận hành theo các điều về an toàn đập trong Nghị định 114/2018/NĐ-CP.



- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan giám sát việc thực hiện phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2.

- Phối hợp với Sở Công Thương tỉnh Yên Bái kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại tố cáo về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.

#### **10.8. Trách nhiệm của UBND huyện có phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nằm trên địa bàn (huyện Yên Bình, Yên Sơn)**

- Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, thủy điện trên địa bàn.

- Giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy điện Thác Bà 2 tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa; chịu trách nhiệm khi để xảy ra hiện tượng lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện công tác bảo vệ công trình đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2;

- Căn cứ vào các quy định pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc xử lý đối với các vi phạm pháp luật liên quan đến an toàn công trình trong hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa.

- Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình Thủy điện Thác Bà 2.

#### **10.9. Trách nhiệm của UBND cấp xã có phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nằm trên địa bàn (xã Mỹ Bằng, Thị trấn Thác Bà, xã Bạch Hà, xã Vĩnh Kiên, xã Hán Đà)**

- Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân địa phương thực hiện các quy định của Pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi.

- Ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật lấn chiếm lòng hồ tại địa phương, trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý; thực hiện các biện pháp phối hợp quản lý, bảo vệ chặt chẽ các mốc chỉ giới đã được Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 bàn giao, không để xảy ra tái vi phạm lấn chiếm mốc hành lang bảo vệ đập, hồ chứa.

- Huy động nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ tổ chức xử lý khi công trình xảy ra sự cố theo quy định của pháp luật.

- Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình, hành lang bảo vệ công trình, hồ chứa theo quy định của pháp luật.

- Khi nhận biên bản về hành vi xâm hại công trình, tổ chức các lực lượng xử lý đủ sức răn đe, ngăn chặn các hành vi phá hoại tương tự.

- Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình Thủy điện Thác Bà 2.

**10.10. Trách nhiệm của công an huyện, công an các xã (xã Mỹ Bằng, Thị trấn Thác Bà, xã Bạch Hà, xã Vĩnh Kiên, xã Hán Đà).**

- Chủ động xây dựng kế hoạch nắm tình hình, quản lý đối tượng; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc tại các địa bàn giáp ranh công trình”. Phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2 thực hiện công tác đảm bảo an toàn hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa.

- Chỉ đạo, phối hợp công an các xã, các phòng ban trực thuộc trong công tác bảo vệ đập và hành lang an toàn hồ chứa thủy điện Thác Bà 2. Có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi trái phép như khoan, đào đất đá, xây dựng trái phép, sử dụng chất nổ gây hại, tháo dỡ các thiết bị an ninh nằm trong khu vực hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa, đập.

- Tăng cường đấu tranh tố giác tội phạm, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp xâm phạm đến an toàn công trình; phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ, đảm bảo an ninh, an toàn vùng lòng hồ và hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa nước; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nâng cao tinh thần cảnh giác của người dân trước hoạt động lôi kéo, kích động phá hoại công trình”.

- Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Thác Bà 2.

- Báo cáo cho Giám đốc công an Tỉnh Tuyên Quang, Yên Bái về tình hình an ninh khu vực tiếp giáp với công trình và hồ chứa các đối tượng phá hoại, lẩn trốn... gây mất an ninh, an toàn.



**PHẦN IV. CÁC PHỤ LỤC**

| STT | Tên Phụ lục   | Ghi Chú |
|-----|---|---------|
| 1   | Phụ lục 1: Bảng thông số công trình   |         |
| 2   | Phụ lục 2: Tổng mặt bằng dự án  |         |
| 3   | Phụ lục 3: Danh sách, địa chỉ, điện thoại các cơ quan ban ngành phối hợp phương án an toàn đập, hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 |         |
| 4   | Phụ lục 4: Dụng cụ, phương tiện phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn   |         |
| 5   | Phụ Lục 5: Phương tiện giao thông, xe máy phục vụ cho PCTT&TKCN, xử lý sự cố công trình thủy điện Thác Bà 2                 |         |
| 6   | Phụ lục 6: Lương thực thực phẩm và nhu yếu phẩm   |         |
| 7   | Phụ lục 7: Vật tư thuốc dự phòng  |         |
| 8   | Phụ lục 8: Tọa độ các điểm mốc bảo vệ đập thủy điện Thác Bà 2 - địa phận tỉnh Tuyên Quang                                   |         |
| 9   | Phụ lục 9: Tọa độ các điểm mốc bảo vệ đập thủy điện Thác Bà 2 - địa phận tỉnh Yên Bái                                       |         |
| 10  | Phụ lục 10: Tọa độ các điểm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 - địa phận tỉnh Tuyên Quang         |         |
| 11  | Phụ lục 11: Tọa độ các điểm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy điện Thác Bà 2 - địa phận tỉnh Tuyên Quang         |         |
| 12  | Phụ lục 12: Các biểu mẫu ghi chép công tác kiểm tra, bảo vệ công trình  |         |
| 13  | Phụ lục 13: Danh sách lực lượng bảo vệ bán chuyên trách của Công ty Cổ phần Đầu tư Thủy điện Thác Bà 2                      |         |

**PHỤ LỤC 1**  
**BẢNG THỐNG SỐ CÔNG TRÌNH**

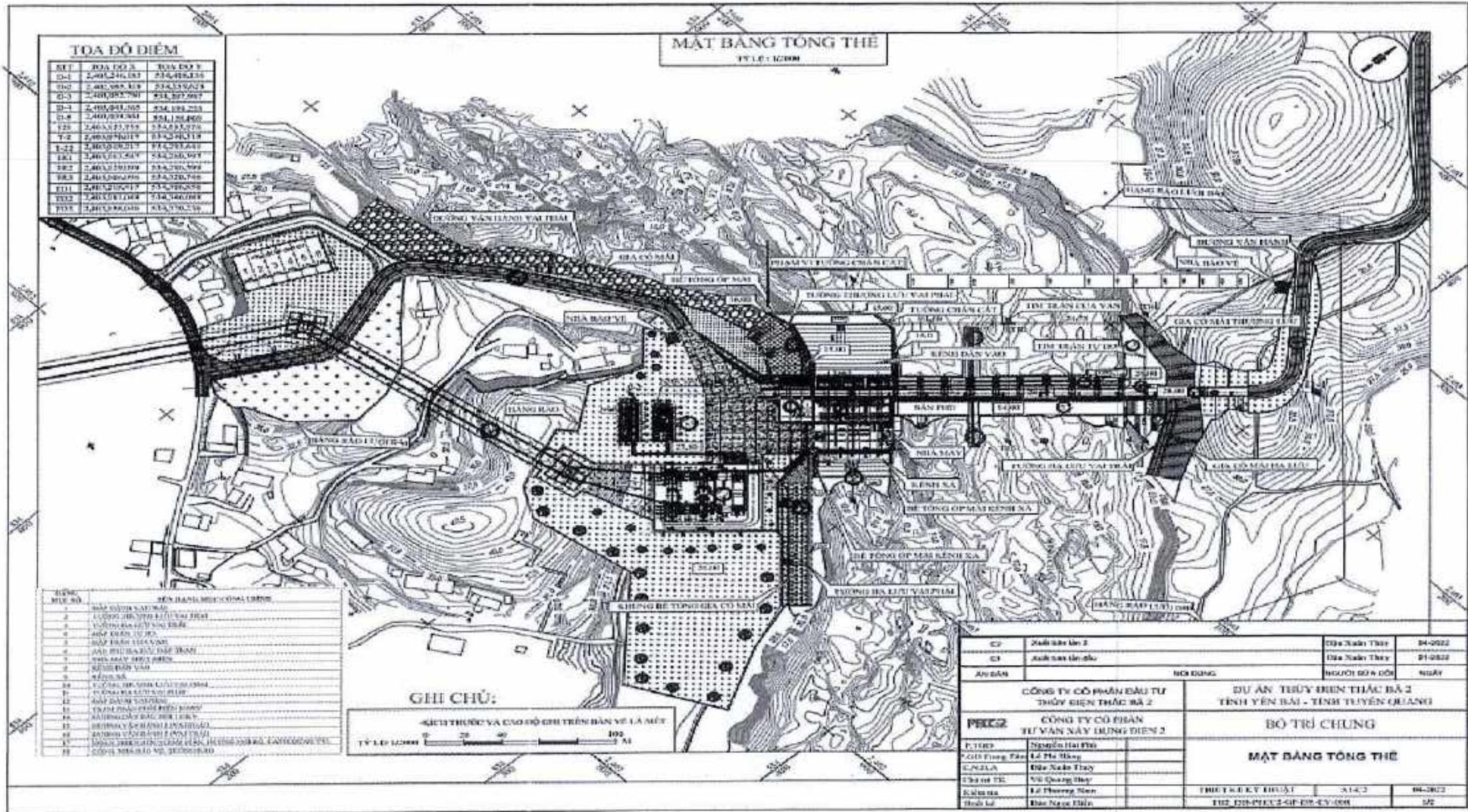
| TT       | Thông số                          | Đơn vị                         | GIAI ĐOẠN TKKT                                     |
|----------|-----------------------------------|--------------------------------|--|
| 1        | Cấp thiết kế công trình           |                                | Cấp II   |
| 2        | Vị trí địa lý                     |                                |  |
| +        | Bờ trái:                          |                                | Thuộc xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. |
| +        | Bờ phải:                          |                                | Thuộc xã Hán Đà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.     |
| <b>3</b> | <b>Tọa độ dự án</b>               |                                |  |
| +        | Kinh độ                           |                                | 105°05'01"   |
| +        | Vĩ độ                             |                                | 21°43'20"  |
| <b>4</b> | <b>Thủy văn</b>                   |                                |  |
| 4.1      | Diện tích lưu vực                 |                                | 6276.0   |
| 4.2      | Dòng chảy lũ                      |                                |  |
| -        | Lũ kiểm tra: P=0,2%               | m <sup>3</sup> /s              | 4071.0   |
| -        | Lũ thiết kế: P=1,0%               | m <sup>3</sup> /s              | 3154.0   |
| <b>5</b> | <b>Hồ chứa</b>                    |                                |  |
| 5.1      | Mực nước thượng lưu, lũ kiểm tra  | m                              | 27.37  |
| 5.2      | Mực nước thượng lưu, lũ thiết kế  | m                              | 25.58  |
| 5.3      | Mực nước dâng bình thường - MNDBT | m                              | 23.0   |
| 5.4      | Mực nước chết - MNC               | m                              | 22.5   |
| 5.5      | Dung tích hồ tại MNDBT – Wbt      | 10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> | 7.34   |
| 5.6      | Diện tích hồ F tại MNDBT          | ha                             | 143.3  |
| <b>6</b> | <b>Công trình đầu mối</b>         |                                |  |
| 6.1      | Đập dâng                          |                                |  |
| a        | Đập chính dâng nước vai phải      |                                |  |
|          | - Loại đập                        |                                | Bê tông trọng lực                                  |
|          | - Cao trình đỉnh đập              | m                              | 28.00  |
|          | - Chiều dài đập theo đỉnh đập     | m                              | 50.0   |
|          | - Chiều cao đập lớn nhất          | m                              | 14.0   |
| b        | Đập chính dâng nước vai trái      |                                |  |
|          | - Loại đập                        |                                | BTTL   |
|          | - Cao trình đỉnh đập              | m                              | 28.00  |
|          | - Chiều rộng đỉnh đập             | m                              | 6.0  |
|          | - Chiều dài đập theo đỉnh đập     | m                              | 30.0   |
|          | - Chiều cao đập lớn nhất          | m                              | 12.0   |
| c        | Đập tràn có cửa van               |                                |  |
|          | - Loại mặt cắt thực dụng          |                                | BTCT có cửa điều tiết                              |
|          | - Thiết bị đóng mở                |                                | Tời nâng cố định                                   |
|          | - Cao trình ngưỡng tràn           | m                              | 16.0   |
|          | - Tổng chiều rộng tràn nước       | m                              | 90   |
|          | - Số khoang tràn                  |                                | 9  |



| TT       | Thông số  | Đơn vị            | GIAI ĐOẠN TKKT        |
|----------|---|-------------------|-----------------------|
|          | - Kích thước cửa van (B*H)  | m                 | (10.0x7.5), van phẳng |
|          | - Hình thức tiêu năng   |                   | Mặt, chảy ngập        |
| d        | Đập tràn tự do vai trái   |                   |                       |
|          | - Loại mặt cắt thực dụng - Ophixerop  | m                 |                       |
|          | - Cao trình ngưỡng tràn   | m                 | 23.0                  |
|          | - Tổng chiều rộng tràn nước   | m                 | 20                    |
|          | - Số khoang tràn  |                   | 2                     |
|          | - Hình thức tiêu năng   |                   | Mặt, chảy ngập        |
|          | Chiều cao đập lớn nhất  | m                 | 14.0                  |
| <b>7</b> | <b>Nhà Máy thủy điện</b>  |                   |                       |
|          | Vị trí  |                   | Vai phải tuyến đập    |
|          | - Kiểu  |                   | BULB, Ngang đập       |
|          | - Lưu lượng thiết kế max  | m <sup>3</sup> /s | 423.0                 |
|          | - Cột nước Hmax   | m                 | 7.5                   |
|          | - Cột nước tính toán Htt  | m                 | 5.05                  |
|          | - Cao trình sàn lắp máy   | m                 | 18.0                  |
|          | - Cao trình đặt tua bin   | m                 | 8.5                   |
|          | - Kích thước (rộng * dài)   | mxm               | 60.0 x 54.0           |
|          | - Công suất lắp máy (khi có TĐ Phú Thọ)   | MW                | <b>18.90</b>          |
|          | - Số tổ máy   | Tổ                | 3                     |
| <b>8</b> | <b>Trạm phân phối điện</b>  |                   |                       |
|          | - Trạm phân phối điện 110kV   |                   | Ngoài trời            |
|          | - Đầu nối chuyển tiếp, ĐD mạch kép vào ĐD 110kV từ NMTĐ Thác Bà – TBA 110/35/35kV Đoàn Hùng | m                 | 900                   |



**PHỤ LỤC 2:  
MẶT BẰNG TỔNG THỂ DỰ ÁN**





**PHỤ LỤC 3**

**DANH SÁCH, ĐỊA CHỈ, ĐIỆN THOẠI CÁC CƠ QUAN BAN NGÀNH PHỐI HỢP PHƯƠNG ÁN AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

**1. Các cơ quan ban ngành.**

| TT | DANH SÁCH   | ĐIỆN THOẠI    |
|----|---|---------------|
| 1  | Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng thủ dân sự<br><a href="http://phongchongthientai.mard.gov.vn">http://phongchongthientai.mard.gov.vn</a><br>ĐC: Nhà A4, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội | 02437.335.804 |
| 2  | Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng thủ dân sự Bộ Công Thương<br>Email: <a href="mailto:PCTT_BCT@moit.gov.vn">PCTT_BCT@moit.gov.vn</a><br>Đại chi: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn kiếm, Hà Nội                 | 02422.218.320 |
| 3  | Văn phòng thường trực Tổng cục Khí tượng Thủy văn<br>Email: <a href="mailto:tongcuc.kttv@monre.gov.vn">tongcuc.kttv@monre.gov.vn</a><br>ĐC: Số 9 Pháo Đài Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội              | 0243.267.3199 |

*Ghi chú: Hằng năm công ty sẽ cập nhật, hiệu chỉnh danh sách và số điện thoại khi có thay đổi.*

**2. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Yên Bái.**

| TT | DANH SÁCH  | CHỨC VỤ     | ĐIỆN THOẠI |
|----|--|-------------|------------|
| 1  | Ông Nguyễn Tuấn Anh – CT UBNDT                         | Thường trực | 0979946666 |
| 2  | Ông Nguyễn Thế Phước – PCT UBNDT                       | Thường trực | 0912065016 |
| 3  | Ông Nguyễn Ngọc Luận – GD SNN&MT                       | Thường trực | 0919163909 |
| 4  | Ông Trần Công Ứng – ĐT, CHT Bộ CHQST                   | Thường trực | 0978763568 |
| 5  | Ông Lê Việt Thắng– ĐT, GD CAT                          | Thường trực | 0983504800 |
| 6  | Ông Nguyễn Quốc Triệu – ĐT PCHT-Tham mưu trưởng BCHQST | Thường trực | 0969897103 |
| 7  | Ông Nguyễn Xuân Tuấn – PGD CAT                         | Thường trực | 0906355666 |

|   |                                      |             |            |
|---|--------------------------------------|-------------|------------|
| 8 | Ông Nguyễn Thúc Mạnh -<br>PGĐ STT&TT | Thường trực | 0393998000 |
| 9 | Ông Vũ Vinh Quang – GD<br>SCT        | Thường trực | 0912015808 |

### 3. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Tuyên Quang

| STT | Chức danh   | Điện thoại    |
|-----|---|---------------|
| 1   | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh – Trưởng ban  | 0976.137.888  |
| 2   | Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh – Phó trưởng ban<br>thường trực   | 0974.219.024  |
| 3   | Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh – Phó trưởng ban   | 0982.335.567  |
| 4   | Giám đốc Sở nông nghiệp và Môi trường – Phó trưởng<br>ban   | 0915.159.858  |
| 5   | Giám đốc Công an tỉnh – Phó trưởng ban  | 0913 016 699  |
| 6   | Giám đốc Sở Y tế - Ủy viên  | 0912 453 556  |
| 7   | Giám đốc Sở Công thương - Ủy viên   | 0912 698 051  |
| 8   | Giám đốc Đài phát thanh, Truyền hình tỉnh – Ủy viên   | 0986 234 568  |
| 9   | Giám đốc đài khí tượng thủy văn tỉnh – Ủy viên  | 0943.637.608  |
| 10  | Giám đốc Công ty Điện lực tỉnh Tuyên Quang - Ủy viên  | 0963 516 789  |
| 12  | Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng thủ<br>dân sự.<br>Email: <a href="mailto:trucban.tq@gmail.com">trucban.tq@gmail.com</a> | 02073.823.759 |

Ghi chú: Hằng năm công ty sẽ cập nhật, hiệu chỉnh danh sách và số điện thoại khi có thay đổi.

### 4. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự huyện Yên Bình

| TT | DANH SÁCH                                      | CHỨC VỤ     | ĐIỆN THOẠI    |
|----|--|-------------|---------------|
| 1  | Ban chỉ huy phòng thủ dân<br>sự huyện Yên Bình | Thường trực | 02163 886 924 |
| 2  | UBND Xã Hán Đà                                 | Thường trực | 0976681930    |
| 3  | UBND Thị trấn Thác Bà                          | Thường trực | 0972 996 998  |
| 4  | UBND xã Yên Bình                               | Thường trực | 0337 700 968  |

### 5. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự huyện Yên Sơn

| TT | DANH SÁCH | CHỨC VỤ | ĐIỆN THOẠI |
|----|-----------|---------|------------|
|----|-----------|---------|------------|



|   |  |             |            |
|---|--|-------------|------------|
| 1 | Ban chỉ huy phòng thủ dân sự huyện Yên Sơn | Thường trực | 0913933996 |
| 2 | UBND xã Mỹ Bằng                            | Thường trực | 0985549139 |

**6. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự các đơn vị quản lý công trình thủy điện trên cùng bậc thang.**

| TT        | DANH SÁCH  | CHỨC VỤ             | ĐIỆN THOẠI  |
|-----------|--|---------------------|-------------|
| <b>I</b>  | <b>Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự NMTĐ thủy điện Thác Bà</b> |                     |             |
| 1         | Ông Nguyễn Văn Quyền - TGD                                 | Trưởng ban          | 0986 321166 |
| 2         | Ông Nguyễn Mạnh Cường - PTGD                               | Phó ban             | 0912744733  |
| 3         | Ông Bùi Hoàng - PTGD                                       | Ủy viên             | 0912510599  |
| 4         | Ông Nguyễn Hùng Cường - TPKT                               | Ủy viên thường trực | 0966333181  |
| 5         | Ông Đoàn Duy Hưng – GD - TTDVKT                            | Ủy viên             | 0912172609  |
| 6         | Ông Vũ Trọng Sang – TP HC-NS                               | Ủy viên             | 0914686990  |
| 7         | Ông Vũ Quang – CV PKT-TTĐ                                  | Ủy viên             | 0912537084  |
| <b>II</b> | <b>Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự NMTĐ Phúc Long</b>         |                     |             |
| 1         | Hoàng Công Quân - GD                                       | Trưởng ban          | 0986557999  |
| 2         | Bùi Đình Chung - GDNM                                      | Phó ban thường trực | 0977119748  |
| 3         | Nguyễn Văn Lập – PGĐNM                                     | Phó ban             | 0356120521  |
| 4         | Trần Đức Viên  | Ủy viên             | 0342394131  |
| 5         | Trần Văn Đễ  | Ủy viên             | 0979930947  |
| 6         | Hoàng Văn Cười   | Ủy viên             | 0989941716  |
| 7         | Nông Văn Ngôi  | Ủy viên             | 0366664304  |
| 8         | Trần Phi Long  | Ủy viên             | 0979134400  |

*Ghi chú: Hằng năm công ty sẽ cập nhật, hiệu chỉnh danh sách và số điện thoại khi có thay đổi.*

**7. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện Thác Bà 2**

| TT | DANH SÁCH                | CHỨC VỤ                    | ĐIỆN THOẠI   |
|----|--------------------------|----------------------------|--------------|
| 1  | Ông Phạm Minh Thành - GD | Trưởng ban                 | 0936 455 979 |
| 2  | Ông Hoàng Anh Tuấn - PGĐ | Phó Trưởng ban thường trực | 0979 748 086 |
| 3  | Ông Nguyễn Văn Dương     | Ủy viên thường trực        | 0917293626   |

**PHỤ LỤC 4**

**BẢNG THÔNG KÊ VẬT TƯ, VẬT LIỆU VÀ DỤNG CỤ CHO CÔNG TÁC  
PHÒNG THỦ DÂN SỰ DỰ ÁN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

| STT | TÊN VẬT TƯ            | ĐƠN VỊ         | SỐ LƯỢNG | GHI CHÚ             |
|-----|-----------------------|----------------|----------|---------------------|
| 1   | Bộ đàm                | cái            | 06       | Tại kho của Nhà máy |
| 2   | Loa cầm tay           | cái            | 03       | Tại kho của Nhà máy |
| 3   | Đèn pin sạc           | cái            | 10       | Tại kho của Nhà máy |
| 4   | Áo phao               | cái            | 38       | Tại kho của Nhà máy |
| 5   | Đồ đi mưa             | bộ             | 30       | Tại kho của Nhà máy |
| 6   | Ủng đi mưa            | đôi            | 30       | Tại kho của Nhà máy |
| 7   | Máy phát điện di động | cái            | 01       | Tại kho của Nhà máy |
| 8   | Bao tải               | cái            | 500      | Tại kho của Nhà máy |
| 9   | Xà beng               | cái            | 05       | Tại kho của Nhà máy |
| 10  | Cuốc                  | cái            | 25       | Tại kho của Nhà máy |
| 11  | Xẻng                  | cái            | 25       | Tại kho của Nhà máy |
| 12  | Dao phát              | cái            | 10       | Tại kho của Nhà máy |
| 13  | Búa tạ                | cái            | 06       | Tại kho của Nhà máy |
| 14  | Búa 5kg               | cái            | 02       | Tại kho của Nhà máy |
| 15  | Búa 2kg               | cái            | 02       | Tại kho của Nhà máy |
| 16  | Dây kẽm buộc          | kg             | 20       | Tại kho của Nhà máy |
| 17  | Dây thùng             | m              | 100      | Tại kho của Nhà máy |
| 18  | Máy cưa               | cái            | 02       | Tại kho của Nhà máy |
| 19  | Máy đục bê tông       | cái            | 02       | Tại kho của Nhà máy |
| 20  | Máy cắt               | cái            | 02       | Tại kho của Nhà máy |
| 21  | Kìm                   | cái            | 10       | Tại kho của Nhà máy |
| 22  | Đá hộc                | m <sup>3</sup> | 200      | Tại bãi trữ nhà máy |
| 23  | Đất                   | m <sup>3</sup> | 2000     | Khu vực nhà máy     |
| 24  | Rọ đá kỹ thuật        | cái            | 150      | Tại kho của Nhà máy |



**PHỤ LỤC 5**

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, XE MÁY PHỤC VỤ CHO PHÒNG THỦ DÂN SỰ, XỬ LÝ SỰ CỐ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

| STT | TÊN THIẾT BỊ  | ĐƠN VỊ | SỐ LƯỢNG | GHI CHÚ   |
|-----|---|--------|----------|---|
| 1   | Thuyền gắn máy  | chiếc  | 01       | Thuê ông Hoàng Văn Toàn tại hợp đồng số 86/2025/HĐNT/TBC2-HOANGVANTOAN  |
| 2   | Xe ô tô 7 chỗ   | chiếc  | 02       | Tại văn phòng công ty khu nhà máy   |
| 3   | Máy đào loại dung tích gầu từ 0,7m <sup>3</sup> trở lên | chiếc  | 01       | Thuê Công ty TNHH xăng dầu Đức Lộc, tại xã Phú Lâm, Đoan Hùng, Phú Thọ theo HĐNT số 489/2024/HĐVC ngày 25/12/2024 |
| 4   | Máy xúc lật dung tích gầu từ 4,2m <sup>3</sup> trở lên  | chiếc  | 01       | Thuê Công ty TNHH xăng dầu Đức Lộc, tại xã Phú Lâm, Đoan Hùng, Phú Thọ theo HĐNT số 489/2024/HĐVC ngày 25/12/2024 |
| 5   | Xe tải ben tự đổ, thùng ben từ 5m <sup>3</sup> trở lên  | chiếc  | 01       | Thuê Công ty TNHH xăng dầu Đức Lộc, tại xã Phú Lâm, Đoan Hùng, Phú Thọ theo HĐNT số 489/2024/HĐVC ngày 25/12/2024 |
| 6   | Xe tải thùng lửng, thùng từ 3m <sup>3</sup> trở lên     | chiếc  | 01       | Thuê Công ty TNHH xăng dầu Đức Lộc, tại xã Phú Lâm, Đoan Hùng, Phú Thọ theo HĐNT số 489/2024/HĐVC ngày 25/12/2024 |
| 7   | Xe máy  | chiếc  | 06       | Tại văn phòng công ty khu nhà máy   |

**PHỤ LỤC 6**

**LƯƠNG THỰC, THỰC PHẨM VÀ NHU YẾU PHẨM DỰ PHÒNG CHO CÔNG TÁC PHÒNG THỦ DÂN SỰ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

| STT | TÊN VẬT TƯ              | ĐƠN VỊ   | SỐ LƯỢNG | GHI CHÚ                      |
|-----|-------------------------|----------|----------|------------------------------|
| 1   | Nồi nhôm                | cái      | 5        | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 2   | Nước mắm                | chai     | 5        | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 3   | Bột ngọt                | gói 1 kg | 5        | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 4   | Muối I-ốt               | gói 400g | 10       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 5   | Cá hộp                  | hộp      | 30       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 6   | Gạo                     | kg       | 200      | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 7   | Mì tôm                  | thùng    | 10       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 8   | Phở                     | gói      | 50       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 9   | Bình ga mi ni           | cái      | 05       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 10  | Bếp ga                  | cái      | 02       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 11  | Thịt hộp                | hộp      | 50       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 12  | Chén                    | cái      | 50       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 13  | Tô                      | cái      | 30       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 14  | Đũa                     | đôi      | 100      | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 15  | Muỗng nhỏ               | cái      | 25       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 16  | Muỗng canh              | cái      | 10       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 17  | Dĩa                     | cái      | 30       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 18  | Nước uống (bình 21 lít) | bình     | 50       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 19  | Nước uống chai 500ml    | chai     | 100      | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |
| 20  | Dầu ăn                  | lít      | 10       | Tại vị trí Bếp Nhà điều hành |



**PHỤ LỤC 7**

**VẬT TƯ THUỘC DỰ PHÒNG PHỤC VỤ CHO PHÒNG THỦ DÂN SỰ CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

| STT | TÊN VẬT TƯ                 | ĐƠN VỊ     | SỐ LƯỢNG | GHI CHÚ                     |
|-----|----------------------------|------------|----------|-----------------------------|
| 1   | Panadol 500mg              | viên       | 100      | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 2   | Tiffy                      | viên       | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 3   | Vitamin B1, B6, B12        | viên       | 100      | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 4   | Hasan C                    | viên       | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 5   | Dầu gió                    | chai       | 42       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 6   | Salonpas                   | hộp        | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 7   | Băng keo cá nhân           | miếng      | 100      | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 8   | Povidin                    | chai       | 60       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 9   | Natriclorua 0.9% (nhỏ mắt) | lọ         | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 10  | Gòn thấm nước              | bịch       | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 11  | Gạc vô trùng               | miếng      | 100      | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 12  | Oxy gia                    | lọ         | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 13  | Cồn 90 độ                  | chai       | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 14  | Berberin                   | viên       | 280      | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 15  | Oersol                     | gói        | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 16  | Mỡ vaselin                 | lọ         | 30       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 17  | Smecta                     | gói        | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 18  | Hapacol                    | viên       | 100      | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 19  | Bông y tế                  | gói        | 50       | Tại văn phòng Nhà điều hành |
| 20  | Nước muối sinh lý          | Chai 500ml | 20       | Tại văn phòng Nhà điều hành |

**PHỤ LỤC 8**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM MỐC BẢO VỆ ĐẬP THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 - ĐỊA PHẬN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

| TT | Tên mốc  | Tọa độ      |              |
|----|----------|-------------|--------------|
|    |          | X (m)       | Y (m)        |
| 1  | BVTB2-01 | 2403523.678 | 404958.157   |
| 2  | BVTB2-02 | 2403558.299 | 405020.501   |
| 3  | BVTB2-03 | 2403414.487 | 405179.879   |
| 4  | BVTB2-04 | 2403346.555 | — 405157.867 |



**PHỤ LỤC 9**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM MỐC BẢO VỆ ĐẬP THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 - ĐỊA PHẬN  
TỈNH YÊN BÁI**

| STT | Tên mốc | Tọa độ (m) |           |
|-----|---------|------------|-----------|
|     |         | X (m)      | Y (m)     |
| 1   | HLĐ01   | 2403032.75 | 534110.62 |
| 2   | HLĐ02   | 2402985.32 | 534159.63 |
| 3   | HLĐ03   | 2402950.53 | 534195.55 |
| 4   | HLĐ04   | 2402906.92 | 534240.60 |
| 5   | HLĐ05   | 2402962.77 | 534294.67 |

**PHỤ LỤC 10**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM MỐC HÀNH LANG BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC HỒ CHỨA  
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 - ĐỊA PHẬN TỈNH TUYỀN QUANG**

| STT | Tên mốc | Tọa độ      |            | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|---------|-------------|------------|--------------------|
|     |         | X (m)       | Y (m)      |                    |
| 1   | HLT-01  | 2406718.469 | 402796.585 |                    |
| 2   | HLT-02  | 2406527.262 | 402820.209 | 192.66             |
| 3   | HLT-03  | 2406373.173 | 402923.384 | 185.44             |
| 4   | HLT-04  | 2406212.221 | 402843.878 | 179.52             |
| 5   | HLT-05  | 2406244.880 | 403006.013 | 165.39             |
| 6   | HLT-06  | 2406405.932 | 402984.161 | 162.53             |
| 7   | HLT-07  | 2406423.977 | 403161.271 | 178.03             |
| 8   | HLT-08  | 2406383.668 | 403230.285 | 79.92              |
| 9   | HLT-09  | 2406315.406 | 403178.367 | 85.76              |
| 10  | HLT-10  | 2406284.959 | 403234.317 | 63.70              |
| 11  | HLT-11  | 2406367.511 | 403265.756 | 88.34              |
| 12  | HLT-12  | 2406446.397 | 403342.331 | 109.94             |
| 13  | HLT-13  | 2406475.634 | 403446.704 | 108.39             |
| 14  | HLT-14  | 2406464.523 | 403548.232 | 102.13             |
| 15  | HLT-15  | 2406578.264 | 403531.133 | 115.02             |
| 16  | HLT-16  | 2406594.687 | 403611.236 | 81.77              |
| 17  | HLT-17  | 2406457.078 | 403610.019 | 137.61             |
| 18  | HLT-18  | 2406412.158 | 403515.765 | 104.41             |
| 19  | HLT-19  | 2406461.553 | 403399.042 | 126.74             |
| 20  | HLT-20  | 2406307.258 | 403353.455 | 160.89             |
| 21  | HLT-21  | 2406338.486 | 403284.739 | 75.48              |
| 22  | HLT-22  | 2406237.844 | 403242.081 | 109.31             |
| 23  | HLT-23  | 2406305.164 | 403139.317 | 122.85             |
| 24  | HLT-24  | 2406379.803 | 403191.070 | 90.83              |



| STT | Tên mốc | Tọa độ      |            | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|---------|-------------|------------|--------------------|
|     |         | X (m)       | Y (m)      |                    |
| 25  | HLT-25  | 2406372.868 | 403067.283 | 123.98             |
| 26  | HLT-26  | 2406176.069 | 403070.030 | 196.82             |
| 27  | HLT-27  | 2406142.929 | 402863.976 | 208.70             |
| 28  | HLT-28  | 2406082.568 | 402657.273 | 215.34             |
| 29  | HLT-29  | 2406152.407 | 402455.569 | 213.45             |
| 30  | HLT-30  | 2406004.183 | 402269.853 | 237.61             |
| 31  | HLT-31  | 2405922.343 | 402394.380 | 149.01             |
| 32  | HLT-32  | 2405791.017 | 402543.278 | 198.54             |
| 33  | HLT-33  | 2405674.012 | 402775.408 | 259.95             |
| 34  | HLT-34  | 2405614.734 | 402996.730 | 229.12             |
| 35  | HLT-35  | 2405562.161 | 403167.520 | 178.70             |
| 36  | HLT-36  | 2405494.980 | 403286.657 | 136.77             |
| 37  | HLT-37  | 2405540.391 | 403374.499 | 98.89              |
| 38  | HLT-38  | 2405428.134 | 403377.264 | 112.29             |
| 39  | HLT-39  | 2405255.751 | 403467.870 | 194.74             |
| 40  | HLT-40  | 2405094.072 | 403662.682 | 253.16             |
| 41  | HLT-41  | 2404960.603 | 403874.707 | 250.54             |
| 42  | HLT-42  | 2405012.440 | 403921.511 | 69.84              |
| 43  | HLT-43  | 2404926.121 | 403929.992 | 86.73              |
| 44  | HLT-44  | 2404885.688 | 404040.709 | 117.87             |
| 45  | HLT-45  | 2404845.277 | 404151.452 | 117.89             |
| 46  | HLT-46  | 2404854.578 | 404242.998 | 92.02              |
| 47  | HLT-47  | 2404998.631 | 404337.927 | 172.52             |
| 48  | HLT-48  | 2405141.523 | 404131.349 | 251.18             |
| 49  | HLT-49  | 2405218.437 | 404194.374 | 99.44              |
| 50  | HLT-50  | 2405097.257 | 404351.591 | 198.50             |

| STT | Tên mốc | Tọa độ      |            | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|---------|-------------|------------|--------------------|
|     |         | X (m)       | Y (m)      |                    |
| 51  | HLT-51  | 2405017.710 | 404522.657 | 188.66             |
| 52  | HLT-52  | 2405030.111 | 404667.002 | 144.88             |
| 53  | HLT-53  | 2404925.470 | 404837.390 | 199.96             |
| 54  | HLT-54  | 2404869.756 | 404708.091 | 140.79             |
| 55  | HLT-55  | 2404965.605 | 404602.190 | 142.84             |
| 56  | HLT-56  | 2404988.200 | 404390.940 | 212.45             |
| 57  | HLT-57  | 2404795.952 | 404321.000 | 204.57             |
| 58  | HLT-58  | 2404589.324 | 404414.823 | 226.93             |
| 59  | HLT-59  | 2404429.051 | 404406.315 | 160.50             |
| 60  | HLT-60  | 2404191.783 | 404397.120 | 237.45             |
| 61  | HLT-61  | 2404163.968 | 404496.428 | 103.13             |
| 62  | HLT-62  | 2404278.637 | 404641.454 | 184.88             |
| 63  | HLT-63  | 2404227.751 | 404717.359 | 91.38              |
| 64  | HLT-64  | 2404165.222 | 404556.654 | 172.44             |
| 65  | HLT-65  | 2404005.487 | 404553.759 | 159.76             |
| 66  | HLT-66  | 2403978.307 | 404384.885 | 171.05             |
| 67  | HLT-67  | 2404171.749 | 404339.105 | 198.79             |
| 68  | HLT-68  | 2404054.888 | 404222.886 | 164.81             |
| 69  | HLT-69  | 2403871.121 | 404073.889 | 236.58             |
| 70  | HLT-70  | 2403923.455 | 404226.527 | 161.36             |
| 71  | HLT-71  | 2403861.015 | 404280.156 | 82.31              |
| 72  | HLT-72  | 2403803.890 | 404116.948 | 172.92             |
| 73  | HLT-73  | 2403712.711 | 404187.943 | 115.56             |
| 74  | HLT-74  | 2403612.849 | 404259.548 | 122.88             |
| 75  | HLT-75  | 2403558.923 | 404273.103 | 55.60              |
| 76  | HLT-76  | 2403506.523 | 404286.319 | 54.04              |



| STT | Tên mốc | Tọa độ      |            | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|---------|-------------|------------|--------------------|
|     |         | X (m)       | Y (m)      |                    |
| 77  | HLT-77  | 2403397.689 | 404288.189 | 108.85             |
| 78  | HLT-78  | 2403295.633 | 404414.168 | 162.13             |
| 79  | HLT-79  | 2403338.934 | 404557.085 | 149.33             |
| 80  | HLT-80  | 2403418.190 | 404707.940 | 170.41             |
| 81  | HLT-81  | 2403474.189 | 404670.105 | 67.58              |
| 82  | HLT-82  | 2403594.189 | 404717.371 | 128.97             |
| 83  | HLT-83  | 2403572.853 | 404844.289 | 128.70             |
| 84  | HLT-84  | 2403467.131 | 404791.383 | 118.22             |
| 85  | HLT-85  | 2403495.241 | 404883.995 | 96.78              |

**PHỤ LỤC 11**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM MỐC HÀNH LANG BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC HỒ CHỨA  
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 - ĐỊA PHẬN TỈNH YÊN BÁI**

| STT | Tên điểm | Tọa độ     |           | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|----------|------------|-----------|--------------------|
|     |          | X(m)       | Y(m)      |                    |
| 1   | HL01     | 2402970.18 | 534157.09 |                    |
| 2   | HL02     | 2402874.45 | 534101.98 | 110.45             |
| 3   | HL03     | 2402864.98 | 534063.97 | 39.18              |
| 4   | HL04     | 2402847.57 | 533853.60 | 211.09             |
| 5   | HL05     | 2402837.38 | 533614.97 | 238.85             |
| 6   | HL06     | 2402754.54 | 533626.07 | 83.58              |
| 7   | HL07     | 2402646.33 | 533732.19 | 151.56             |
| 8   | HL08     | 2402626.19 | 533694.15 | 43.04              |
| 9   | HL09     | 2402614.40 | 533520.74 | 173.81             |
| 10  | HL10     | 2402484.97 | 533493.32 | 132.31             |
| 11  | HL11     | 2402458.64 | 533416.98 | 80.76              |
| 12  | HL12     | 2402533.55 | 533196.18 | 233.16             |
| 13  | HL13     | 2402760.49 | 533162.81 | 229.38             |
| 14  | HL14     | 2402627.06 | 533396.20 | 268.84             |
| 15  | HL15     | 2402808.48 | 533542.27 | 232.92             |
| 16  | HL16     | 2403212.50 | 533389.08 | 432.09             |
| 17  | HL17     | 2403195.34 | 533091.18 | 298.40             |
| 18  | HL18     | 2403316.77 | 532945.41 | 189.72             |
| 19  | HL19     | 2403413.21 | 532866.77 | 124.43             |
| 20  | HL20     | 2403402.59 | 533125.72 | 259.17             |
| 21  | HL21     | 2403295.77 | 533325.05 | 226.15             |
| 22  | HL22     | 2403372.54 | 533374.23 | 91.17              |
| 23  | HL23     | 2403492.49 | 533301.47 | 140.29             |
| 24  | HL24     | 2403716.44 | 533233.92 | 233.92             |
| 25  | HL25     | 2404040.17 | 533513.00 | 427.41             |



| STT | Tên điểm | Tọa độ     |           | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|----------|------------|-----------|--------------------|
|     |          | X(m)       | Y(m)      |                    |
| 26  | HL26     | 2404300.41 | 533535.72 | 261.23             |
| 27  | HL27     | 2404474.20 | 533203.80 | 374.67             |
| 28  | HL28     | 2404634.47 | 532964.29 | 288.18             |
| 29  | HL29     | 2404747.01 | 532787.71 | 209.40             |
| 30  | HL30     | 2405001.00 | 532500.16 | 383.65             |
| 31  | HL31     | 2405132.97 | 532245.44 | 286.88             |
| 32  | HL32     | 2405346.15 | 531910.81 | 396.76             |
| 33  | HL33     | 2405366.61 | 531621.76 | 289.77             |
| 34  | HL34     | 2405434.79 | 531452.74 | 182.26             |
| 35  | HL35     | 2405523.45 | 531357.80 | 129.89             |
| 36  | HL36     | 2405598.64 | 531201.59 | 173.37             |
| 37  | HL37     | 2405673.79 | 530898.11 | 312.64             |
| 38  | HL38     | 2405745.89 | 530660.29 | 248.51             |
| 39  | HL39     | 2405757.77 | 530295.75 | 364.73             |
| 40  | HL40     | 2405807.00 | 529873.67 | 424.90             |
| 41  | HL41     | 2406039.70 | 529497.47 | 442.30             |
| 42  | HL42     | 2406114.20 | 529306.37 | 205.10             |
| 43  | IIL43    | 2406226.14 | 528996.22 | 329.73             |
| 44  | HL44     | 2406085.58 | 528594.25 | 425.84             |
| 45  | HL45     | 2405995.29 | 528424.98 | 191.85             |
| 46  | HL46     | 2405867.10 | 528288.36 | 187.34             |
| 47  | HL47     | 2405977.05 | 528158.96 | 169.80             |
| 48  | HL48     | 2406064.85 | 528296.52 | 163.19             |
| 49  | HL49     | 2406230.74 | 528496.90 | 260.14             |
| 50  | HL50     | 2406350.21 | 528699.07 | 234.83             |
| 51  | HL51     | 2406391.79 | 528825.15 | 132.76             |
| 52  | HL52     | 2406386.93 | 529045.34 | 220.24             |

| STT | Tên điểm | Tọa độ     |           | Khoảng cách<br>(m) |
|-----|----------|------------|-----------|--------------------|
|     |          | X(m)       | Y(m)      |                    |
| 53  | HL53     | 2406266.27 | 529233.51 | 223.54             |
| 54  | HL54     | 2406153.99 | 529455.65 | 248.90             |
| 55  | HL55     | 2406105.98 | 529662.81 | 212.65             |
| 56  | HL56     | 2405976.35 | 529902.50 | 272.50             |
| 57  | HL57     | 2405867.75 | 530127.04 | 249.42             |
| 58  | HL58     | 2405887.43 | 530334.77 | 208.66             |
| 59  | HL59     | 2405894.19 | 530589.66 | 254.98             |
| 60  | HL60     | 2405829.74 | 530725.96 | 150.78             |
| 61  | HL61     | 2405791.56 | 530898.21 | 176.43             |
| 62  | HL62     | 2405779.34 | 531036.24 | 138.57             |
| 63  | HL63     | 2405702.84 | 531314.43 | 288.52             |
| 64  | HL64     | 2405565.55 | 531478.81 | 214.17             |
| 65  | HL65     | 2405650.42 | 531550.26 | 110.94             |
| 66  | HL66     | 2405898.89 | 531635.74 | 262.77             |
| 67  | HL67     | 2405900.12 | 531934.66 | 298.92             |
| 68  | HL68     | 2405975.93 | 532035.32 | 126.02             |
| 69  | HL69     | 2406166.25 | 532055.29 | 191.36             |
| 70  | HL70     | 2406288.09 | 532028.46 | 124.76             |
| 71  | HL71     | 2406499.68 | 532022.10 | 211.69             |
| 72  | HL72     | 2406593.15 | 532043.09 | 95.80              |
| 73  | HL73     | 2406754.60 | 532019.68 | 163.13             |
| 74  | HL74     | 2406771.27 | 532066.18 | 49.40              |
| 75  | HL75     | 2406691.19 | 532119.26 | 96.08              |
| 76  | HL76     | 2406527.39 | 532098.78 | 165.07             |





.....  
.....  
.....  
**V. BÀN GIAO CA.**

.....  
.....  
.....  
.....

---

**NGƯỜI GIAO CA**

**NGƯỜI NHẬN CA**



2/ Mẫu sổ bàn giao tài sản, công cụ, dụng cụ phục vụ công tác bảo vệ sau mỗi ca trực.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN, CÔNG CỤ, DỤNG CỤ**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2025, tại Chốt bảo vệ 01, chúng tôi gồm có.

Người bàn giao: ..... Bộ phận ..... MSNV .....

Người nhận bàn giao: ..... Bộ phận ..... MSNV .....

Lý do bàn giao: .....

Ca trực: từ ..... h ..... đến ..... h ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Cùng bàn giao tài sản, công cụ, dụng cụ với nội dung như sau:

| Stt | Mã tài sản, công cụ, dụng cụ | Tên tài sản, công cụ, dụng cụ | Đơn vị | Số lượng | Tình trạng |
|-----|------------------------------|-------------------------------|--------|----------|------------|
| 1   |                              | Bộ đàm                        |        |          |            |
| 2   |                              | Đèn pin                       |        |          |            |
| 3   |                              | Chìa khóa                     |        |          |            |
| 4   |                              | Gậy tuần tra                  |        |          |            |
| 5   |                              | Áo mưa, mũ                    |        |          |            |
| 6   |                              | Trang thiết bị PCCC           |        |          |            |
| 7   |                              | .....                         |        |          |            |

Người bàn giao cam kết rằng toàn bộ tài sản, công cụ, dụng cụ đã được bàn giao đầy đủ.

**BÊN BÀN GIAO**

**BÊN NHẬN BÀN GIAO**

3/ Mẫu biên bản phạm tội quả tang:

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN BẮT GIỮ NGƯỜI CÓ HÀNH VI PHẠM TỘI QUẢ TANG**

Hồi.....giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Chúng tôi gồm:

1/ Họ tên: ..... Chức vụ:.....

2/       Họ       tên: ..... Chức  
vụ:.....

2/       Họ       tên: ..... Chức  
vụ:.....

Tiến hành lập biên bản bắt giữ người có vi phạm tội quả tang:

Họ tên người bị bắt giữ: ..... Nam hay nữ: .....

Sinh       ngày       .....       tháng       .....       năm       .....       tại  
.....

Con ông, bà:.....

Chỗ ở hiện nay: .....

Nghề nghiệp: .....

Quốc tịch: ..... Dân tộc: ..... Tôn giáo:

.....

CCCD số: ..... cấp ngày ..... tháng .... năm ..... nơi cấp  
.....

Nội dung sự việc: thời gian.....ngày.....tháng.....năm.....nơi xảy ra sự việc: ...

Người phát hiện sự việc: .....

Lời khai của nhân chứng (hoặc người làm chứng): ghi lí lịch trích ngang như: họ tên, nam hay nữ và những nhìn nhận của họ về những sự việc mà họ đã nhìn thấy.

Lời khai của người bị hại: lí lịch trích ngang, họ tên, nam hay nữ, ghi mô tả của họ về sự việc đã xảy ra.

Lời khai của người bị bắt: ghi cụ thể từ việc chuẩn bị, dự định, cách đột nhập, hành động.....



Tang vật: các dụng cụ phục vụ cho việc thực hiện hành động phạm tội và tài sản mà đối tượng đã lấy được.

Việc bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang kết thúc lúc ..... giờ ..... phút ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản đã đọc lại cho mọi người có tên cùng nghe công nhận là đúng và kí tên dưới đây:

Chữ kí người bị  
bắt

Chữ kí người lập  
biên bản

Chữ kí người bị  
hại

Chữ kí người  
làm chứng

4/Mẫu biên bản sự việc:

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN SỰ VIỆC**

Hồi ..... giờ ..... phút ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại.....

Chúng tôi gồm:

1/Họ tên: ..... Chức vụ: .....

2/Họ tên: ..... Chức vụ: .....

3/Họ tên: ..... Chức vụ: .....

Đã tiến hành lập biên bản với các sự việc như sau:

Họ tên người liên quan: ..... Nam hay nữ: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Quê quán: ..... Chỗ ở hiện nay: .....

Nghề nghiệp: ..... Thuộc đơn vị: .....

CCCD số: ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... nơi cấp .....

Nội dung sự việc: .....

Tang vật liên quan: .....

Việc lập biên bản kết thúc lúc ..... giờ ..... phút .... ngày .... tháng .... năm ....

Biên bản được lập thành 2 bản và đã được đọc lại cho mọi người có mặt cùng nghe và công nhận là đúng.

**Chữ kí người liên quan**

**Chữ kí người làm chứng**

**Chữ kí người lập biên  
bản**



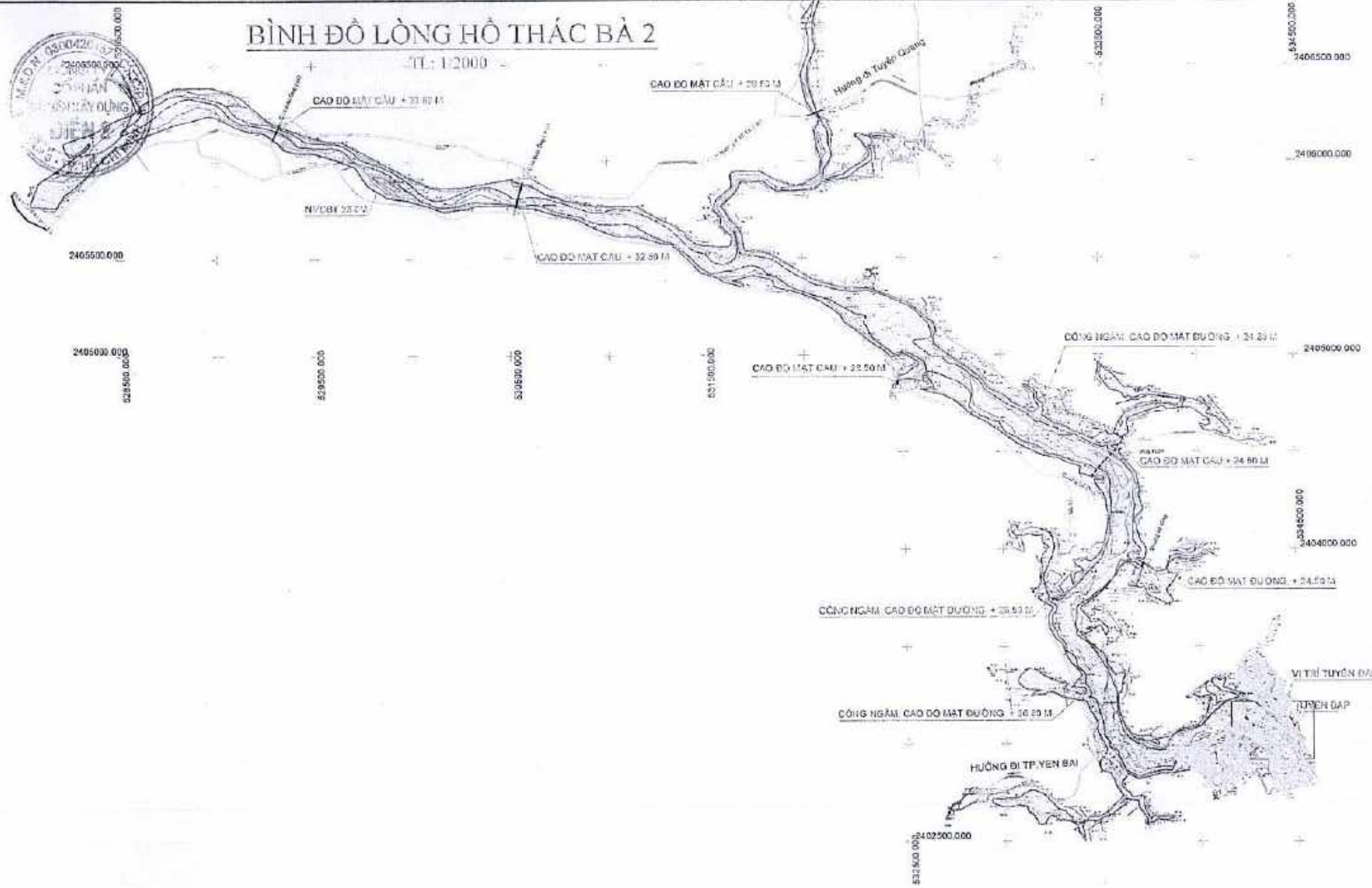
**PHỤ LỤC 13**

**DANH SÁCH LỰC LƯỢNG BẢO VỆ BÁN CHUYÊN TRÁCH CỦA CÔNG TY  
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b>  | <b>Chức vụ</b>                  | <b>Chức danh</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-------------------|---------------------------------|------------------|----------------|
| 1.        | Đoàn Ngọc Hùng    | Trưởng ca VH<br>NMTĐ Thác Bà 2  | Đội trưởng       |                |
| 2.        | Lê Quang Hào      | Trưởng ca VH<br>NMTĐ Thác Bà 2  | Đội phó          |                |
| 3.        | Trần Văn Hiền     | Trưởng ca VH<br>NMTĐ Thác Bà 2  | Đội phó          |                |
| 4.        | Bùi Hữu Tùng      | Trưởng ca VH<br>NMTĐ Thác Bà 2  | Thành viên       |                |
| 5.        | Vũ Mạnh Hùng      | Trưởng ca VH<br>NMTĐ Thác Bà 2  | Thành viên       |                |
| 6.        | Vũ Thế Anh        | Trưởng ca VH<br>NMTĐ Thác Bà 2  | Thành viên       |                |
| 7.        | Nguyễn Minh Vũ    | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |
| 8.        | Lương Đức Giang   | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |
| 9.        | Nguyễn Việt Hoàng | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |
| 10.       | Mai Xuân Tâm      | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |
| 11.       | Nguyễn Duy Long   | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |
| 12.       | Hoàng Hải Dương   | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |
| 13.       | Đoàn Trung Nam    | Trực chính TT<br>NMTĐ Thác Bà 2 | Thành viên       |                |

# BÌNH ĐỒ LÒNG HỒ THÁC BÀ 2

TỶ LỆ: 1:2000



### GHI CHÚ:

- CAO ĐỘ VÀ KÍCH THƯỚC TRÊN BẢN VẼ CHỈ LÀ MÉT
- HỆ TOẠ ĐỘ VN2000, BÌNH TUYẾN TRỤC TỈNH YÊN BÁI 104°45', MŨI CHIU 3°



DỰ ÁN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2  
TỈNH YÊN BÁI - TỈNH TUYÊN QUANG

BỘ TRƯỞNG

BẢN ĐỒ LÒNG HỒ





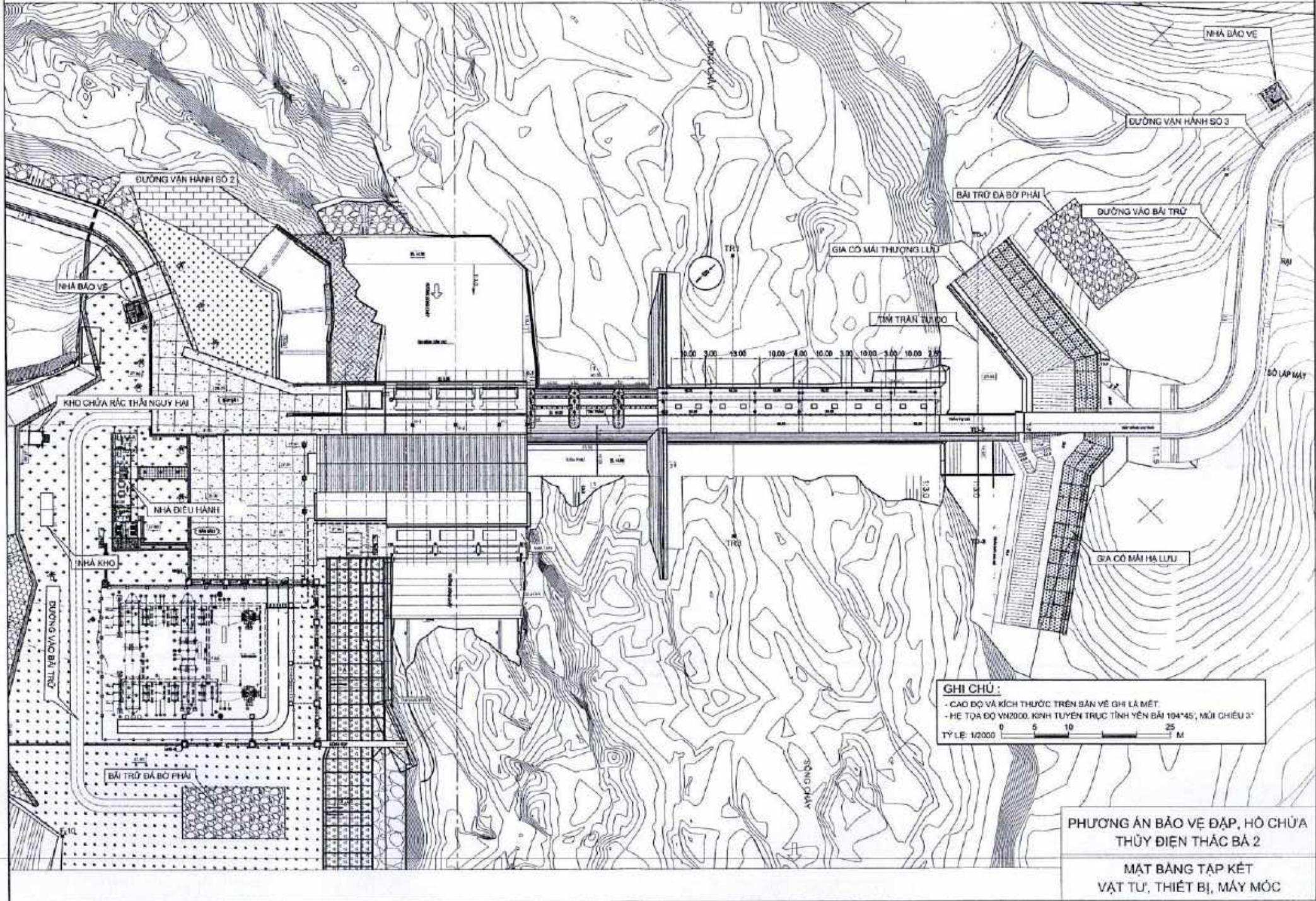






MẶT BẰNG TẬP KẾT VẬT TƯ, THIẾT BỊ, MÁY MÓC

TỶ LỆ: 1/1000



**GHI CHÚ :**  
- CAO ĐỘ VÀ KÍCH THƯỚC TRÊN BẢN VẼ GHI LÀ MÉT.  
- HỆ TỌA ĐỘ VN2000, KINH TUYẾN TRỰC TÍNH YÊN BÃI 104°45', MŨI CHIỀU 3°  
TỶ LỆ: 1/2000

PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN THẮC BÀ 2  
MẶT BẰNG TẬP KẾT VẬT TƯ, THIẾT BỊ, MÁY MÓC